



PHẤN BÓN CÀ MAU[®]
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

Kiến tạo giá trị

**BỀN VỮNG HƠN
THỊNH VƯỢNG HƠN**



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG **2023**

Thông điệp của Chủ tịch HĐQT 03

Thông điệp của Tổng Giám đốc 05

Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi 06

01

THÔNG TIN CHUNG VỀ PVCFC



Thông tin khái quát	08
Quá trình hình thành và phát triển	09
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	11
Sản phẩm kinh doanh	14
10 sự kiện nổi bật năm 2023	17
Danh hiệu và giải thưởng tiêu biểu	21
Văn hóa doanh nghiệp	22
Mô hình quản trị và bộ máy quản lý	23
Mô hình và các hoạt động kinh doanh	24
Các lĩnh vực kinh doanh chính	26

02

KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC



Bối cảnh hoạt động của PVCFC	28
Tuân thủ các quy định về môi trường và xã hội	29
Gắn kết các bên liên quan	30
Lĩnh vực trọng yếu	36
Định hướng chiến lược phát triển bền vững	40

03

QUẢN TRỊ - NỀN TẢNG KIẾN TẠO GIÁ TRỊ BỀN VỮNG



Văn hóa quản trị của PVCFC	45
Xây dựng nền tảng quản trị doanh nghiệp bền vững	46
Chuyển đổi số - Nền tảng cho quản trị hiệu quả	52
Quản trị về phát triển bền vững	54
Kiến tạo giá trị bền vững	58

04

DỰNG XÂY CUỘC SỐNG THỊNH VƯỢNG HƠN



Xây dựng chuỗi cung ứng bền vững	60
Cuộc sống thịnh vượng hơn cho người lao động	62
Cuộc sống thịnh vượng hơn cho Khách hàng/ Người nông dân	78
Cuộc sống thịnh vượng hơn cho mọi người	89

05

TẠO DỰNG MÔI TRƯỜNG XANH BỀN VỮNG



Sáng kiến đổi mới	94
Dựng xây nội tại xanh	98
Kiến tạo môi trường xanh bền vững	111

06

VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Tổng quan về báo cáo phát triển bền vững	120
Nguyên tắc xây dựng báo cáo	121
Phạm vi báo cáo	122
Thông tin liên hệ	122
Đảm bảo độc lập có giới hạn	122
Các con số nổi bật 2023	123
Danh mục GRI	124

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HĐQT



“Kiến tạo giá trị bền vững hơn, thịnh vượng hơn” được xác định là kim chỉ nam xuyên suốt mọi hoạt động của Công ty trong năm 2024 với niềm tin về những bước chuyển mình mạnh mẽ, thành công vang dội, vị thế ngày càng vươn cao, vươn xa hơn nữa của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC).

Sản lượng sản xuất đạt
955,6 nghìn tấn
phá kỷ lục năm 2020

Kính thưa Quý cổ đông, Quý đối tác, Quý khách hàng và toàn thể CBCNV!

Thay mặt cho Hội đồng quản trị, tôi xin trân trọng giới thiệu Báo cáo phát triển bền vững 2023 của PVCFC. Báo cáo này ghi lại hành trình phát triển bền vững liên tục của PVCFC kể từ khi thành lập đến nay, một cách minh bạch và toàn diện, là nền tảng để PVCFC khẳng định cam kết phát triển bền vững đối với các bên có lợi ích liên quan.

Kính thưa Quý vị!

Như đã nêu tại Báo cáo thường niên năm 2023, thị trường với những thay đổi về cán cân cung cầu, biến động về địa chính trị, kinh tế toàn cầu và trong nước diễn biến và ảnh hưởng đến nhau rất nhanh. Trong lịch sử chưa bao giờ giá phân bón dịch chuyển, biến động liên tục và nhanh chóng đến như vậy. Tuy vậy, PVCFC đã nỗ lực không ngừng để vượt qua và đạt được kết quả rất ấn tượng, toàn diện trong các mặt hoạt động năm 2023. PVCFC không chỉ gia tăng sản lượng trong sản xuất mà cả trong sản lượng tiêu thụ. Sản lượng sản xuất đạt 955,6 nghìn tấn, phá kỷ lục năm 2022. Sản lượng tiêu thụ lên tới 1,267 triệu tấn, cao nhất từ trước đến nay.

Nỗ lực của PVCFC đã được ghi nhận và được trao những giải thưởng bởi nhiều tổ chức uy tín trong nước và quốc tế như: liên tục vận hành an toàn ổn định hơn 350 ngày, trong 10% nhà máy có mức tiêu hao năng lượng thấp nhất trên thế giới; Hội đồng quản trị cam kết thực hành tốt quản trị công ty; Doanh nghiệp vì cộng đồng; doanh nghiệp vì người lao động hay nhận được chứng chỉ Bình đẳng giới theo công cụ GEARS. Những giải thưởng này đã góp phần tạo động lực để Công ty vững chí, bền tâm trên con đường phát triển, cùng nền nông nghiệp Việt Nam thêm bền vững hơn, thịnh vượng hơn.

Chúng tôi hiểu rằng, ngoài các tác động tích cực trong việc nâng cao năng suất cây trồng, giúp ổn định an ninh lương thực quốc gia, việc sản xuất và sử dụng phân bón hóa học cũng gây ra một số tác động tới môi trường. Trong suốt quá trình phát triển, ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình đối với môi trường và xã hội, PVCFC đã luôn đặt mục tiêu “Phát triển bền vững” ở vị trí chiến lược, kết hợp với việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng về kinh tế trên nguyên tắc đảm bảo sự hài hòa lợi ích giữa các bên liên quan, bền vững của môi trường, hướng đến sự phồn thịnh của cộng đồng, xã hội.

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HĐQT (Tiếp theo)

Để hoạt động phát triển bền vững tạo được các ảnh hưởng và tác động tích cực hơn, PVCFC đã ban hành Định hướng chiến lược phát triển ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị). Dựa trên các định hướng chiến lược, chúng tôi xây dựng danh mục các sáng kiến chiến lược tương ứng với các chủ đề Phát triển bền vững mà chúng tôi tập trung vào. Việc triển khai các sáng kiến chiến lược sẽ được thực hiện dựa trên các nguyên tắc định hướng xoay quanh 04 khía cạnh: chiến lược, hoạt động, tài chính và tuân thủ.

Mục tiêu của PVCFC là tập trung mọi nỗ lực để phát triển Công ty đến năm 2030 trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phân bón ở Việt Nam và khu vực Đông Nam Á với quan điểm và nguyên tắc phát triển:

Quan điểm

- Cung cấp các giải pháp về dinh dưỡng cho cây trồng, góp phần đảm bảo vững chắc an ninh lương thực quốc gia.
- Phát triển Công ty với mô hình quản trị theo chuẩn mực quốc tế, đồng hành cùng chính sách Tam nông của Nhà nước, góp phần thay đổi nền nông nghiệp phát triển theo hướng hiện đại, bền vững, thân thiện môi trường.
- Phát triển lĩnh vực hóa chất, năng lượng sạch phù hợp với xu thế chuyển dịch năng lượng.
- Phát triển kinh doanh, mở rộng sản xuất phải luôn gắn liền với việc tuân thủ các quy định về môi trường, nâng cao năng lực quản trị, chung tay xây dựng xã hội, đảm bảo cho sự phát triển bền vững.
- Nỗ lực không ngừng trong việc giảm phát thải khí nhà kính và đóng góp vào việc ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua việc nghiên cứu sản phẩm thân thiện với môi trường và các sáng kiến để giảm tiêu hao năng lượng và nhiên liệu đầu vào.

Nguyên tắc phát triển

- Tập trung phát triển bền vững trong lĩnh vực phân bón, mở rộng đầu tư có chọn lọc vào chuỗi giá trị nông nghiệp để tạo thêm các giá trị gia tăng và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Sản lượng tiêu thụ lên tới

1,267 triệu tấn

cao nhất từ trước đến nay

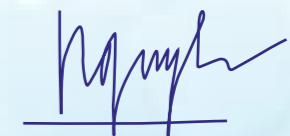
- Định hướng phát triển các sản phẩm chất lượng cao và thân thiện môi trường.
- Đảm bảo chữ Tín đối với khách hàng, là địa chỉ tin cậy của nhà nông.
- Có trách nhiệm với cộng đồng, xã hội. Hòa hòa lợi ích, sẵn sàng chia sẻ trách nhiệm với các bên.

Để hoạt động phát triển bền vững tạo được các ảnh hưởng và tác động tích cực hơn, PVCFC đã ban hành Định hướng chiến lược phát triển ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị). Dựa trên các định hướng chiến lược, chúng tôi xây dựng danh mục các sáng kiến chiến lược tương ứng với các chủ đề Phát triển bền vững mà chúng tôi tập trung vào. Việc triển khai các sáng kiến chiến lược sẽ được thực hiện dựa trên các nguyên tắc định hướng xoay quanh 04 khía cạnh: chiến lược, hoạt động, tài chính và tuân thủ. Các giải pháp về phát triển bền vững mà chúng tôi đã và đang thực thi thể hiện tinh thần trách nhiệm của PVCFC đối với môi trường và xã hội, và đóng góp vào mục tiêu chung hướng tới Net Zero vào năm 2050.

PVCFC rất mong nhận được chia sẻ, phản hồi và hợp tác từ quý cổ đông, khách hàng, đối tác, người lao động và cộng đồng để xây dựng Công ty ngày một bền vững hơn, thịnh vượng hơn.

Xin trân trọng cảm ơn.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN NGỌC NGUYÊN

THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Bước sang năm 2024, chúng tôi đã tập trung vào ba trọng tâm chiến lược: Đầu tư, Phát triển bền vững và Chuyển đổi số. Với nền tảng vững chắc đã được xây dựng, chúng tôi tin rằng các định hướng phát triển sẽ mở ra những đột phá mới, tiếp tục nâng cao vị thế của PVCFC không chỉ trong nước mà còn trên thị trường quốc tế.

Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Đối tác, Quý Khách hàng và toàn thể CBCNV!

Năm 2023 đánh dấu một năm đầy biến động và thách thức đối với thị trường phân bón toàn cầu. Chúng tôi đã chứng kiến sự thay đổi nhanh chóng trong cán cân cung cầu, những tác động từ các yếu tố địa chính trị, cũng như biến động về kinh tế toàn cầu và trong nước. Những thay đổi này đã đặt ra nhiều thách thức, nhưng đồng thời cũng mang lại cho Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) cơ hội để khẳng định vị thế và giá trị cốt lõi của mình.

“Kiến tạo giá trị bền vững hơn, thịnh vượng hơn” không chỉ là khẩu hiệu, mà là kim chỉ nam xuyên suốt trong mọi hoạt động của chúng tôi. PVCFC không ngừng nỗ lực để biến tôn chỉ này thành hiện thực, đồng thời cam kết với các cổ đông, đối tác và xã hội về sự phát triển bền vững và thịnh vượng dài lâu.

Trong suốt năm qua, trước những biến động của thị trường, chúng tôi đã áp dụng tư duy quản trị biến động, theo sát diễn biến và linh hoạt điều chỉnh chiến lược để đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả. Kết quả là, PVCFC đã đạt được những thành tựu ấn tượng, phá vỡ mọi kỷ lục về sản xuất và tiêu thụ. Tính đến ngày 31/12/2023, sản lượng sản xuất của chúng tôi đã đạt 955,6 nghìn tấn, và sản lượng tiêu thụ lên tới 1,267 triệu tấn – những con số này không chỉ là kết quả của sự nỗ lực không ngừng của toàn thể CBCNV, mà còn là minh chứng cho sự tin tưởng của các cổ đông và đối tác.

Một trong những điểm sáng nổi bật của năm 2023 chính là việc chúng tôi đã mở rộng mạnh mẽ thị trường xuất khẩu, từ đó gia tăng doanh thu và giảm áp lực tồn kho trong bối cảnh thị trường nội địa trầm lắng. Kết quả tài chính của PVCFC với tổng doanh thu đạt 13.172 tỷ đồng đạt 98% kế hoạch và lợi nhuận trước thuế đạt 1.255 tỷ đồng đạt 122,2% kế hoạch. Đây là thành quả của sự kiên định và chiến lược quản lý sáng suốt.

Chúng tôi hiểu rằng sự thành công bền vững không chỉ đến từ những con số, mà còn từ trách nhiệm của chúng tôi đối với xã hội và môi trường. Hành trình 13 năm hình thành và phát triển, PVCFC đã đầu tư hơn 500 tỷ đồng vào các dự án xã hội, từ xây dựng nhà ở, trường học, trạm y tế cho đến việc trồng hàng chục ngàn cây xanh để bảo vệ môi trường sống. Những nỗ lực này không chỉ phản ánh cam kết của chúng tôi đối với cộng đồng, mà còn là một phần trong chiến lược phát triển bền vững của PVCFC.

Bước sang năm 2024, chúng tôi đã tập trung vào ba trọng tâm chiến lược: **Đầu tư, Phát triển bền vững và Chuyển đổi số**. Với nền tảng vững chắc đã được xây dựng, chúng tôi tin rằng các định hướng phát triển sẽ mở ra những đột phá mới, tiếp tục nâng cao vị thế của PVCFC không chỉ trong nước mà còn trên thị trường quốc tế.



Thay mặt Ban Lãnh đạo, tôi xin chân thành cảm ơn toàn thể Quý cổ đông, Quý đối tác, Quý khách hàng và các cơ quan đoàn thể đã luôn đồng hành và ủng hộ chúng tôi. Đồng thời, tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc nhất đến toàn thể CBCNV đã cống hiến hết mình cho sự phát triển của Công ty.

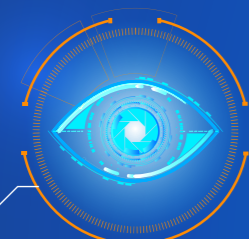
Chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng,

TỔNG GIÁM ĐỐC

VĂN TIẾN THANH

TẦM NHÌN - SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ CỐT LÕI



TẦM NHÌN

Trở thành doanh nghiệp hàng đầu khu vực trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh phân bón.



SỨ MỆNH

Góp phần đảm bảo nguồn cung phân bón và an toàn lương thực bằng cách tiên phong cung cấp các giải pháp dinh dưỡng cho cây trồng.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Mọi nỗ lực chinh phục và phát triển để luôn gìn giữ trọn vẹn chuỗi giá trị “Tiên Phong - Trách Nhiệm - Ân Cần - Hải Hòa”.

Đảm bảo chữ Tín, giữ trọn niềm tin, sự ủng hộ của khách hàng và cộng đồng trên mọi nẻo đường qua công tác an sinh xã hội, sát cánh với người nông dân.

Môi trường làm việc đầy hứng khởi, hấp dẫn, chuyên nghiệp và năng động cùng chủ trương xây dựng chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh, đầu tư chọn lọc và tối ưu hiệu quả.



Tiên Phong - Trách Nhiệm - Ân Cần - Hải Hòa

01

THÔNG TIN CHUNG VỀ PVCFC

Thông tin khái quát	08
Quá trình hình thành và phát triển	09
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	11
Sản phẩm kinh doanh	14
10 sự kiện nổi bật năm 2023	17
Danh hiệu và giải thưởng tiêu biểu	21
Văn hóa doanh nghiệp	22
Mô hình quản trị và bộ máy quản lý	23
Mô hình và các hoạt động kinh doanh	24
Các lĩnh vực kinh doanh chính	26

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

Mã niêm yết	DCM
Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU
Tên tiếng Anh	PETROVIETNAM CA MAU FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	PVCFC
Vốn điều lệ	5.294.000.000.000 đồng
Giấy chứng nhận ĐKDN số	2001012298
Website	www.pvcfc.com.vn



Trụ sở chính



Lô D, Khu công nghiệp Phường 1, Đường Ngô Quyền, Phường 1, TP. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau



(84 - 290) 3.819.000



(84 - 290) 3.590.501



Văn phòng đại diện tại TP. Hồ Chí Minh



175-179 Đường Trương Văn Bang, Phường Thạnh Mỹ Lợi, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh



(84 - 28) 54.170.555



(84 - 28) 54.170.550



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



Năm 2008, dự án Nhà máy Đạm Cà Mau - một trong những mắt xích quan trọng nhất của Cụm dự án Khí - Điện - Đạm Cà Mau chính thức được khởi công tại nơi cuối cùng của bản đồ Tổ quốc, gánh vác một sứ mệnh lớn lao vì sự phát triển của nông nghiệp nước nhà.

Từ những ngày đầu thành lập đến nay, trải qua hơn một thập kỷ gian khó để trưởng thành “BỀN VỮNG HƠN - THỊNH VƯỢNG HƠN”, PVCFC ngày càng khẳng định được vị thế của một thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phân bón trên toàn quốc, góp phần đảm bảo an ninh lương thực và nâng tầm giá trị nông sản Việt Nam. Hành trình hơn một thập kỷ dựng xây và phát triển của PVCFC là một hành trình vẻ vang với nhiều cột mốc lịch sử đáng tự hào.

- Nhà máy Đạm Cà Mau chính thức được khởi công xây dựng.

- Sản phẩm thương mại đầu tiên của Công ty mang thương hiệu Đạm Cà Mau - Hạt Ngọc Mùa Vàng ra đời vào ngày 30/01/2012.
- Công ty đạt sản lượng sản xuất 500.000 tấn Urê sau 10 tháng hoạt động.

- Ngày 12/11/2014, PVCFC tổ chức IPO thành công với 128.951.300 cổ phiếu của PVCFC đã được đấu giá hết, giúp PVCFC trở thành thương vụ IPO lớn nhất trong năm 2014.
- PVCFC được chính thức công nhận là Thương hiệu Quốc gia.

- PVCFC đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì.
- Ra mắt lần lượt 2 dòng sản phẩm chức năng cao cấp là N46.PLUS, N46.NANO C+.
- Sản lượng sản xuất đạt hơn 4 triệu tấn Urê sau 5 năm hoạt động.



- Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau (trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam) được thành lập vào ngày 09/03/2011.

- PVCFC nhận 2 giải thưởng quan trọng: “Sao Vàng Đất Việt” và “Sản phẩm Nông nghiệp tiêu biểu”.
- Sản lượng sản xuất đạt 1 triệu tấn Urê sau 15 tháng vận hành.

- PVCFC chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, niêm yết trên sàn Chứng khoán TP. HCM với mã cổ phiếu DCM. Dòng sản phẩm phân bón cao cấp N.HUMATE +TE được chính thức công bố.
- Sản lượng sản xuất đạt 3 triệu tấn Urê sau 4 năm hoạt động.

- PVCFC được vinh danh trong Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.
- Chính thức phân phối bộ 7 sản phẩm vượt trội cung cấp trọn bộ dinh dưỡng cho cây trồng.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN (Tiếp theo)

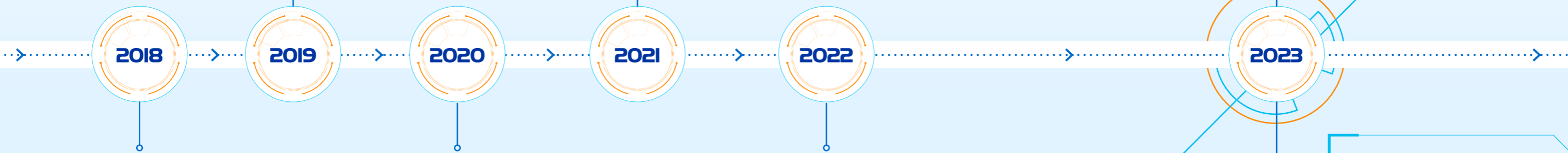
- PVCFC đón nhận danh hiệu “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín”.
- Được vinh danh trong Top 100 Doanh nghiệp bền vững Việt Nam năm 2019.
- Thiết lập kỷ lục về sản xuất, về đích sớm 36 ngày với tổng sản lượng đạt 870 nghìn tấn, cán mốc 6 triệu tấn Urê.
- Hệ thống DMS đã chính thức vận hành giúp số hóa các giao dịch trong kinh doanh.
- Kỷ niệm 10 năm ngày thành lập Công ty 2011 - 2021.
- Được vinh danh Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam năm 2021 do tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn.
- Đạt Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500).
- Lần đầu tiên sản xuất và ra mắt sản phẩm phân bón hữu cơ mang tên OM CAMAU.
- Kết quả kinh doanh ấn tượng với tổng doanh thu kỳ lục: 10.041,67 tỷ đồng, thực hiện bằng 110% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 1.956,27 tỷ đồng, thực hiện bằng 212% kế hoạch.

PVCFC xâm nhập và phát triển thành công thị trường NPK với sản lượng tiêu thụ trong năm đạt **138,61** nghìn tấn, bằng **166%** so với năm 2022.

Vượt qua nhiều khó khăn, biến động kinh tế trong năm 2023, PVCFC đạt kết quả kinh doanh khá ấn tượng, vượt chỉ tiêu kế hoạch năm

với tổng doanh thu đạt **13.172** tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt **1.255** tỷ đồng.

Nhà máy Đạm Cà Mau đạt mốc sản lượng **10 triệu** tấn Urê vào ngày 07/12/2023.



- Chương trình “Trải nghiệm bộ sản phẩm công nghệ cao” lần đầu tiên được giới thiệu đến các Hợp tác xã và bà con nông dân.
- Sản lượng Urê sản xuất cán mốc 5 triệu tấn.
- Sản lượng tiêu thụ lần đầu tiên tăng cao. Tỷ doanh vượt 10% so với kế hoạch.

- Mở rộng thương hiệu từ “Đạm Cà Mau” sang “Phân Bón Cà Mau”.
- Đạt giải thưởng Thương hiệu Quốc gia Việt Nam 2020.
- Doanh thu ghi nhận ở mức kỷ lục đạt 7.700 tỷ đồng. Sản lượng xuất khẩu kỷ lục trên 300 nghìn tấn, cán mốc 7 triệu tấn Urê.

- Vinh dự nhận giải thưởng Sao Vàng Đất Việt lần thứ 4.
- Năm thứ 2 liên tiếp đạt Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam theo công bố của tạp chí Forbes Việt Nam.
- Đạt giải thưởng Thương hiệu Quốc gia lần thứ 5 liên tiếp.
- Nhà máy Đạm Cà Mau cán mốc 9.180.800 tấn sản lượng Urê.
- Doanh thu và lợi nhuận ghi nhận mức kỷ lục cao nhất từ trước đến nay:
 - Tổng doanh thu đạt 16.240,76 tỷ đồng, thực hiện đạt 112% so với kế hoạch.
 - Lợi nhuận trước thuế đạt 4.596,31 tỷ đồng, thực hiện đạt 118% so với kế hoạch.

PVCFC ra mắt dự án người nhân tạo đầu tiên trong lĩnh vực nông nghiệp Việt Nam mang tên “Anh Hai Cà Mau”, khẳng định mạnh mẽ sự đổi mới, sáng tạo của PVCFC nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững trong vận hội mới.

Nhà máy Đạm Cà Mau lần thứ 2 vinh dự được trao Chứng nhận Kỷ lục vận hành an toàn, ổn định liên tục hơn 350 ngày ở công suất cao; công nhận trong “Top 10% nhà máy có mức tiêu hao năng lượng thấp nhất thế giới” từ nhà bản quyền Haldor Topsoe và là nhóm 10% ít ỏi các nhà máy có công suất cao toàn cầu mà không thực hiện cải tạo lớn. Hội đồng quản trị PVCFC đạt danh hiệu “Hội đồng quản trị cam kết thực hành tốt quản trị công ty”.

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH



Thành lập ngày 09/03/2011, PVCFC là doanh nghiệp có chức năng, ngành nghề kinh doanh chính về: Sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu phân bón, hóa chất dầu khí, chủ yếu phục vụ trong lĩnh vực nông nghiệp với sứ mệnh phục vụ hàng triệu nông dân bằng những dòng phân bón dinh dưỡng cao phù hợp với nhiều loại cây trồng và vùng đất. Ứng dụng thành tựu công nghệ trên nền tảng công nghiệp hóa dầu giúp PVCFC nâng cao hiệu quả kinh doanh, đồng thời góp phần thay đổi diện mạo kinh tế nông nghiệp nước nhà theo hướng phát triển xanh bền vững.



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH (Tiếp theo)

ĐỊA BÀN KINH DOANH

Với tầm nhìn trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh phân bón, PVCFC luôn chú trọng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng hữu cơ, an toàn bền vững, đóng góp giá trị cho xã hội, đem lại lợi ích cho cộng đồng. Thương hiệu Phân bón Cà Mau hiện đã có mặt trên toàn quốc và mở rộng xuất khẩu ra thị trường quốc tế.

Các thị trường mục tiêu chiến lược của PVCFC bao gồm Đồng bằng sông Cửu Long, Đông Nam Bộ và Tây Nguyên, Campuchia. Ngoài ra, PVCFC còn chủ động mở rộng khai thác, xâm nhập các thị trường trong nước ở khu vực miền Trung, miền Bắc và thị trường Đông Nam Á, Nam Á, Mỹ Latinh.



Một điểm sáng nổi bật của Phân bón Cà Mau trong năm 2023 là mở rộng xuất khẩu phân bón, góp phần gia tăng doanh thu. Phân bón Cà Mau đã đẩy mạnh xuất khẩu và kinh doanh quốc tế, khi thị trường trong nước trầm lắng, nhu cầu giảm để giảm áp lực tồn kho. Tính đến năm 2023, Phân bón Cà Mau đã có mặt trên 18 quốc gia trên thế giới, với sản lượng xuất khẩu năm 2023 đạt 344 nghìn tấn, chiếm khoảng 26% tổng sản lượng tiêu thụ; giá trị xuất khẩu đạt 136 triệu USD, chiếm khoảng 25% doanh thu các sản phẩm phân bón. Trong đó, Campuchia là thị trường xuất khẩu lớn nhất với sản lượng và giá trị xuất khẩu chiếm hơn 60%.

CÓ MẶT TRÊN

18 quốc gia

SẢN LƯỢNG XUẤT KHẨU


344 nghìn tấn

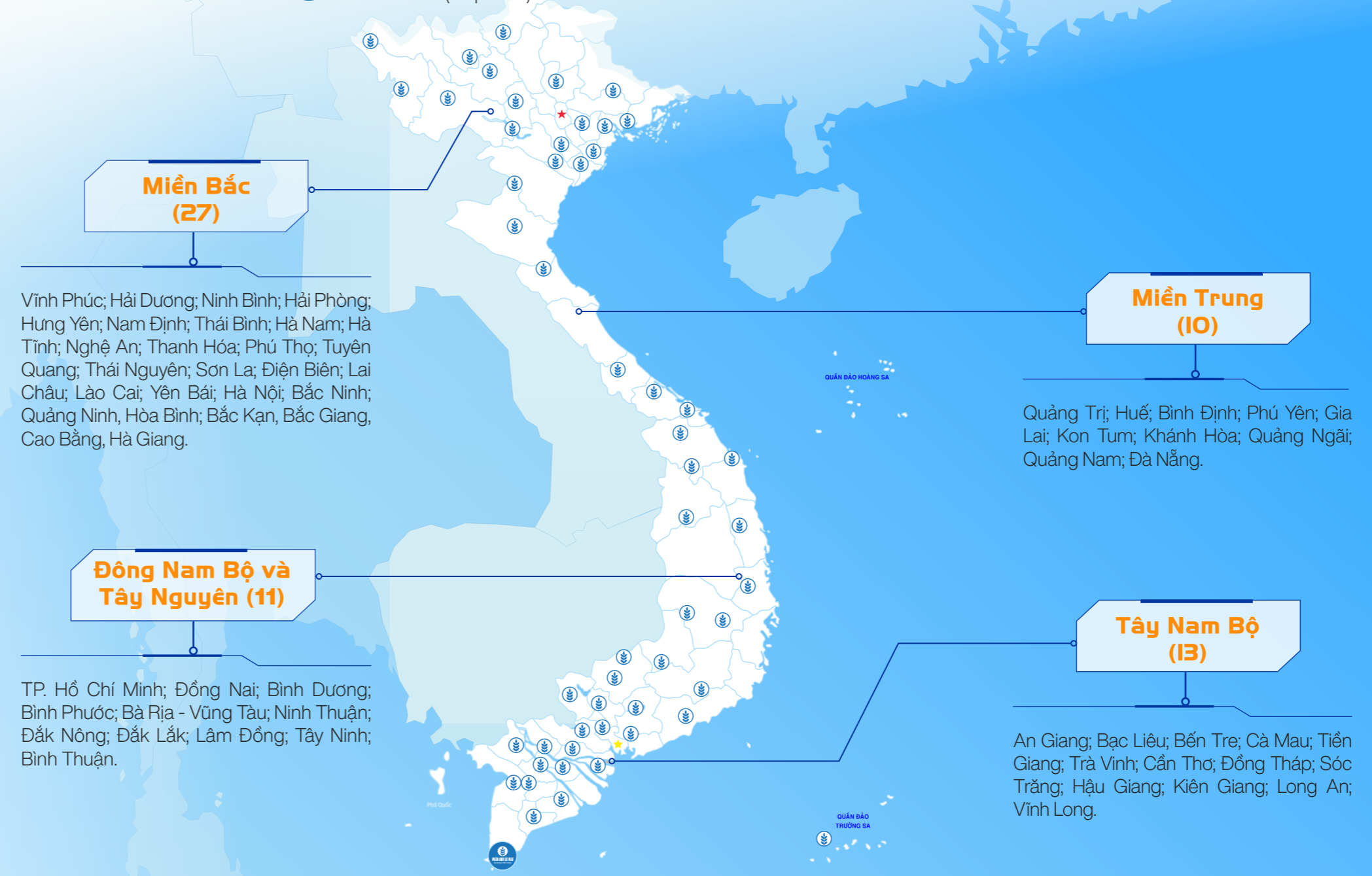
GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU

136 triệu USD

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH (Tiếp theo)

HỆ THỐNG PHÂN PHỐI


PVCFC hiện đang sở hữu hệ thống phân phối sản phẩm rộng khắp, không chỉ trải dài chiều dọc đất nước từ Bắc vào Nam mà còn xác lập thị phần nhất định ở Campuchia. Trong những năm tiếp theo, PVCFC vẫn tích cực mở rộng hệ thống phân phối, gia tăng độ nhận diện thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh, hướng đến sự phát triển thịnh vượng, bền vững và cống hiến cho nền nông nghiệp nước nhà.



SẢN PHẨM KINH DOANH

4 BỘ SẢN PHẨM CHÍNH MANG THƯƠNG HIỆU PHÂN BÓN CÀ MAU

(Tham khảo nội dung chi tiết tại Báo cáo thường niên trang 29 - 33)

Link: <https://www.pvcfc.com.vn/Data/Sites/1/media/bao-cao-thuong-nien/2023/b%C3%A1o-c%C3%A1o-th%C6%B0%E1%BB%9Dng-ni%C3%AAn-2023.pdf>



Sau hơn một thập kỷ trưởng thành qua gian khó, với sứ mệnh hoàn thiện bộ sản phẩm dinh dưỡng toàn diện dành cho cây trồng, PVCFC hiện là thương hiệu uy tín hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phân bón trên cả nước, mang chuỗi sản phẩm chất lượng cao ưu việt đến với bà con nông dân, phụng sự nền nông nghiệp Quốc gia, góp phần đảm bảo an ninh lương thực và nâng tầm giá trị nông sản Việt Nam.

Bộ sản phẩm mang thương hiệu Phân Bón Cà Mau hiện nay bao gồm các dòng sản phẩm phân đơn, phân bón NPK và phân bón hữu cơ cao cấp với hàm lượng dinh dưỡng cao, ứng dụng công nghệ hiện đại cùng nhiều lợi ích vượt trội luôn là sự lựa chọn hàng đầu của bà con nông dân trong mỗi mùa vụ, đem đến cho bà con nông dân những **"Mùa vàng thắng lớn"**, cùng hướng đến sự phát triển bền vững, thịnh vượng cho cộng đồng.



KHOÁNG SINH HỌC & VI SINH



CÁC SẢN PHẨM PHÂN BÓN ĐƠN



PHÂN BÓN PHỨC HỢP



DÒNG SẢN PHẨM PHÂN BÓN NPK CÀ MAU CAO CẤP

SẢN PHẨM KINH DOANH (Tiếp theo)

4 BỘ SẢN PHẨM CHÍNH MANG THƯƠNG HIỆU PHÂN BÓN CÀ MAU (Tiếp theo)

CÁC LOẠI SẢN PHẨM CHÍNH CỦA TỪNG BỘ

(Tham khảo nội dung chi tiết tại Báo cáo thường niên trang 29 - 33)

Link: <https://www.pvcfc.com.vn/Data/Sites/1/media/bao-cao-thuong-nien/2023/b%C3%A1o-c%C3%A1o-th%C6%B0%E1%BB%9Dng-ni%C3%AAn-2023.pdf>



N.HUMATE+TE



UREA BIO CÀ MAU



PHÂN BÓN HỮU CƠ OMCAMAU



ĐẠM CÀ MAU



ĐẠM N46.PLUS CÀ MAU



DAP CÀ MAU



SA CÀ MAU (AMMONIUM SULPHATE)



KALI CÀ MAU



SẢN PHẨM KINH DOANH (Tiếp theo)

4 BỘ SẢN PHẨM CHÍNH MANG THƯƠNG HIỆU PHÂN BÓN CÀ MAU (Tiếp theo)

CÁC LOẠI SẢN PHẨM CHÍNH CỦA TỪNG BỘ (Tiếp theo)



**NPK CÀ MAU
TĂNG TRƯỞNG**



**NPK CÀ MAU
NĂNG SUẤT - CHẤT LƯỢNG**



**NPK CÀ MAU
CHO LÚA**



**NPK CÀ MAU
ĐA NĂNG**



**NPK CÀ MAU
CHO CÂY ĂN TRÁI**



NPK Cà Mau công nghệ polyphosphate có lượng đạm cao trên 20%, phù hợp cho từng giai đoạn sinh trưởng phát triển của nhiều loại cây và nhiều vùng thổ nhưỡng. NPK Cà Mau Polyphosphate được sản xuất trên nền Urê hóa lỏng và dây chuyền hiện đại của nhà bản quyền Espindesa (Tây Ban Nha). Với công nghệ này, mỗi hạt phân bón đều chứa đồng nhất các thành phần dinh dưỡng, đầy đủ các nguyên tố đa - trung vi lượng phù hợp cho tất cả giai đoạn sinh trưởng - phát triển của cây trồng, giúp cây trồng hấp thu đồng đều và hiệu quả. Đặc biệt, đảm bảo độ mịn tan nhanh và không cô đặc, không bị vón cục nên dễ tan hoàn toàn sau khi bón, không để lại cặn, đồ đó hạn chế tối ưu việc ô nhiễm đất.

Sự ra đời của các dòng sản phẩm NPK Cà Mau – công nghệ Polyphosphate đã đặt dấu mốc rất lớn trên hành trình theo đuổi sứ mệnh người tiên phong trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phân bón của PVCFC; hoàn thiện bộ giải pháp dinh dưỡng cho cây trồng của Công ty, góp phần đa dạng hóa nguồn cung phân bón chất lượng cao, đồng hành cùng bà con nông dân trong canh tác bền vững, kiến tạo các giá trị thịnh vượng cho nền nông nghiệp Việt Nam.





Mặc dù phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức do biến động thị trường, tuy nhiên năm 2023 đối với Phấn bón Cà Mau được đánh giá là năm hoạt động hiệu quả với những kết quả rất ấn tượng và toàn diện. Kết quả đó được đúc kết lại qua 10 sự kiện nổi bật tiêu biểu sau:

SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2023



10 SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2023

01

NHÀ MÁY ĐẠM CÀ MAU ĐẠT MỐC SẢN LƯỢNG 10 TRIỆU TẤN URÊ



PVCFC tiếp tục khẳng định vị thế của nhà sản xuất kinh doanh phân bón uy tín hàng đầu tại Việt Nam khi Nhà máy Đạm Cà Mau chính thức cán mốc sản lượng 10 triệu tấn Urê vào ngày 07/12/2023.

Mỗi năm Phân bón Cà Mau đều đặn cung ứng ra thị trường từ 860.000 tấn Urê cho nội địa và xuất khẩu. PVCFC hiện là nhà sản xuất nội địa duy nhất có khả năng sản xuất Urê hạt đục, thích hợp với đa dạng cây trồng và thổ nhưỡng, góp phần tích cực vào mục tiêu bảo đảm an ninh lương thực Quốc gia.

03

PHÂN BÓN CÀ MAU XÂM NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH CÔNG THỊ TRƯỜNG NPK



Trong năm 2023, mặc dù phải đối mặt với nhiều thách thức nhưng PVCFC đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, PVCFC đã thâm nhập và phát triển thành công thị trường NPK với sản lượng tiêu thụ trong năm đạt 138,61 nghìn tấn, bằng 166% so với năm 2022.

Với mục tiêu giữ vững thị phần tại thị trường mục tiêu và xâm nhập thị trường mới, trong năm 2023, PVCFC liên tục điều chỉnh các chính sách bán hàng linh hoạt, triển khai nhiều chương trình xúc tiến bán hàng...Trong đó, phải kể đến chương trình “Mùa vàng thắng lớn” đã giúp sản phẩm NPK lan tỏa sâu rộng đến từng vùng canh tác, đến bà con nông dân khắp cả nước.

02

PVCFC LẦN THỨ 2 NHẬN CHỨNG CHỈ VẬN HÀNH LIÊN TỤC ỔN ĐỊNH HƠN 350 NGÀY



Ngày 31/10/2023, Nhà máy Đạm Cà Mau chính thức được trao Chứng nhận Kỷ lục vận hành an toàn, ổn định hơn 350 ngày ở công suất cao từ Haldor Topsoe. Đây là lần thứ 2 Nhà máy Đạm Cà Mau nhận chứng chỉ kỷ lục này từ Nhà bản quyền Châu Âu.

Trong suốt 12 năm vận hành, Nhà máy Đạm Cà Mau vinh dự được Nhà bản quyền Châu Âu – Haldor Topsoe công nhận thuộc “Top 10% nhà máy có mức tiêu hao năng lượng thấp nhất thế giới” và là nhóm 10% ít ỏi các nhà máy có công suất cao toàn cầu mà không thực hiện cải tạo lớn.

04

PHÂN BÓN CÀ MAU KÝ KẾT THỎA THUẬN CHUYỂN NHƯỢNG PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY TNHH HÀN VIỆT KVF



PVCFC đã thực hiện thành công thương vụ mua lại (M&A) Công ty TNHH phân bón Hàn – Việt từ Tập đoàn TKG Taekwang & Huchem (Hàn Quốc) để chính thức tiếp nhận và quản lý từ 01/4/2024.

Khi có thêm KVF, Công ty sẽ chủ động được nguồn nguyên liệu khá cạnh tranh để cung cấp cho nhà máy. Bên cạnh đó, Công ty sẽ có thương hiệu NPK mới liên quan đến KVF, công suất sản xuất NPK dự kiến là 360.000 tấn/năm để đa dạng hóa sản phẩm cung ứng ra thị trường, mở rộng thị trường và tăng trưởng thị phần.

10 SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2023 (Tiếp theo)

05

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ PVCFC ĐẠT DANH HIỆU "HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CAM KẾT THỰC HÀNH TỐT QUẢN TRỊ CÔNG TY"



Tại diễn đàn thường niên (AF6) của Viện thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức ngày 22/11/2023, HĐQT của PVCFC đã được vinh danh "Hội đồng quản trị cam kết thực hành tốt quản trị công ty". VIOD tôn vinh những HĐQT đạt thành tích xuất sắc, phù hợp với tiêu chí khắt khe, trong đó PVCFC thuộc Top 12 doanh nghiệp xuất sắc, vượt qua hơn 500 HĐQT của các công ty niêm yết khác tại thị trường Việt Nam.

Hệ tiêu chí này đánh giá hoạt động của HĐQT hiệu quả nhất qua: vai trò giám sát bảo vệ lợi ích của cổ đông, tạo ra giá trị cho các bên hữu quan và tuân thủ các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp hiệu quả, đóng góp cho phát triển bền vững và chống biến đổi khí hậu.

07

HAI NĂM LIÊN TIẾP PHÂN BÓN CÀ MAU ĐẠT "DOANH NGHIỆP VÌ CỘNG ĐỒNG"



Ngày 15/11/2023, lần thứ hai liên tiếp Phân bón Cà Mau vinh dự được vinh danh "Doanh nghiệp vì cộng đồng" tại chương trình Saigon Times CSR 2023. Giải thưởng đã góp phần tạo động lực để Công ty vững chí, bền tâm trên con đường phát triển, cùng nền nông nghiệp Việt Nam thêm bền vững hơn, thịnh vượng hơn.

Với 12 năm có mặt trên thị trường, PVCFC được đánh giá là một trong những doanh nghiệp năng nổ, đi đầu trong thực hiện trách nhiệm xã hội, cộng đồng, vì người lao động. Trên hành trình phát triển của mình, PVCFC đã dành trên 400 tỷ đồng cho các hoạt động hướng đến cộng đồng.

06

BA LẦN LIÊN TIẾP PHÂN BÓN CÀ MAU THUỘC TOP 50 "DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT TỐT NHẤT"



Với vị thế thương hiệu và năng lực vượt trội, PVCFC ghi tên vào danh sách "50 Doanh nghiệp niêm yết tốt nhất 2023" do Forbes Việt Nam bình chọn. Đây là lần thứ 3 PVCFC vinh dự được ghi tên vào danh sách này.

Để có kết quả đó, PVCFC đã vượt qua nhiều bước đánh giá của Forbes Việt Nam. Ở vòng sơ loại, PVCFC đáp ứng điều kiện về: có lãi trong năm 2022, doanh thu và vốn hóa tối thiểu 500 tỷ đồng. Ở vòng kế tiếp, PVCFC được chấm điểm định lượng trên năm tiêu chí: tỷ lệ tăng trưởng kép về doanh thu, lợi nhuận, tỷ lệ ROE, ROC và tăng trưởng EPS. Tiếp theo, Forbes Việt Nam thực hiện điều tra định tính đánh giá mức độ phát triển bền vững của PVCFC. Năm 2022, PVCFC có mức doanh thu và lợi nhuận kỷ lục, với 16.241 tỷ đồng và 4.596 tỷ đồng, tăng lần lượt 62% và 135% so với năm 2021.

08

PHÂN BÓN CÀ MAU VINH DỰ NHẬN CHỨNG CHỈ BÌNH ĐẲNG GIỚI THEO CÔNG CỤ GEARS



Là một thành viên tích cực của Mạng lưới Doanh nghiệp Việt Nam hỗ trợ phát triển quyền năng phụ nữ (VBCWE), cùng với thành tựu thực tiễn trong triển khai thúc đẩy bình đẳng giới, PVCFC trở thành một trong các doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên nhận chứng chỉ bình đẳng giới theo công cụ GEARS. Đây là công cụ và chứng nhận do Cơ quan Bình đẳng Giới tại nơi làm việc của chính phủ Úc (Workplace Gender Equality Agency - WGEA) phát triển và được VBCWE điều chỉnh theo thực tế tại Việt Nam.

VBCWE đánh giá, Phân bón Cà Mau mang lại môi trường sống và làm việc hiệu quả, an toàn, hạnh phúc. Không tồn tại phân biệt đối xử, mỗi người tự tin, tự chủ, chuyên nghiệp và đoàn kết.

10 SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2023 (Tiếp theo)



PHÂN BÓN CÀ MAU NHẬN DANH HIỆU "DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU VÌ NGƯỜI LAO ĐỘNG"

Ngày 29/10/2023, Lễ vinh danh "Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động" năm 2023 đã diễn ra tại Hà Nội. Phân bón Cà Mau là một trong 3 đơn vị thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) được biểu dương và tôn vinh tại sự kiện đặc biệt này.

Danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động" nhằm biểu dương và tôn vinh những doanh nghiệp có những nỗ lực cải thiện môi trường làm việc cho người lao động. Phân bón Cà Mau được đánh giá tốt về các tiêu chí khắc khe do các chuyên gia về lao động và công đoàn xây dựng, đảm bảo phản ánh sâu sát tình hình thực tế sử dụng và đãi ngộ người lao động của doanh nghiệp trên các khía cạnh về thu nhập, đào tạo, môi trường làm việc, phúc lợi xã hội và các hoạt động bồi dưỡng thể chất cũng như tinh thần,...



"ANH HAI CÀ MAU" – ỨNG DỤNG NGƯỜI NHÂN TẠO VÀO QUẢN TRỊ KINH DOANH VÀ MARKETING

Tại hội nghị tổng kết công tác năm 2023, PVCFC đã chính thức ra mắt dự án người nhân tạo đầu tiên của ngành Nông nghiệp Việt Nam mang tên "Anh Hai Cà Mau". Dự án này đã khẳng định vị thế thương hiệu tiên phong, đi đầu về ứng dụng công nghệ số; tiên phong triển khai Martech trong hoạt động truyền thông, xúc tiến bán hàng của Phân bón Cà Mau.

"Anh Hai Cà Mau" sẽ giúp gia tăng trải nghiệm khách hàng, từ đó tạo sự gắn kết và gia tăng hình ảnh thương hiệu Phân bón Cà Mau trong tâm trí khách hàng.



DANH HIỆU VÀ GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU



Lần thứ 3 liên tiếp được vinh danh

TOP 500

Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam



TOP 10 DOANH NGHIỆP QUẢN TRỊ
CÔNG TY TỐT NHẤT NĂM 2023
tại Cuộc bình chọn doanh nghiệp niêm yết 2023 do HoSE chủ
trì tổ chức.



LẦN THỨ 3 LIÊN TIẾP ĐẠT **TOP 50**
DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT TỐT NHẤT do Forbes
Việt Nam bình chọn.



Danh hiệu "DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU VÌ NGƯỜI
LAO ĐỘNG NĂM 2023"
do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phối hợp với Bộ Lao
động-Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Thương mại và Công
nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức.



LẦN THỨ HAI LIÊN TIẾP ĐẠT "DOANH NGHIỆP VÌ
CỘNG ĐỒNG"
do Tạp chí Kinh tế Sài Gòn (Saigon Times Group) tổ chức.



NHẬN CHỨNG CHỈ BÌNH ĐẲNG GIỚI
THEO CÔNG CỤ GEARS
do VBCWE bình chọn

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP



Phân bón Cà Mau xác định văn hóa đi trước, định hướng, tạo đà cho tái tạo kinh doanh, cùng với “quản trị biến động” đang trở thành văn hóa trong quản trị doanh nghiệp, những giá trị quan trọng của văn hóa đóng góp cho sự phát triển bền vững và thịnh vượng của PVCFC. Năm 2016, Phân bón Cà Mau xây dựng dự án “Tái tạo Văn hóa PVCFC” đi từ lộ trình văn hóa nền tảng đến phát triển văn hóa bản sắc với dự án “Phát triển Văn hóa PVCFC” tiếp nối thực hiện từ năm 2022 đến nay.



Các đội nhóm tham dự thông qua chủ đề “Kiến tạo giá trị”.

Việc xây dựng môi trường làm việc Với cùng một mục tiêu và nền tảng văn hóa vững chắc, văn hóa PVCFC luôn được đón nhận, đồng thuận từ lãnh đạo đến cán bộ công nhân viên Công ty thông qua các hoạt động/đào tạo/hội thảo: “**Văn hóa Hội đồng quản trị và Quản trị bằng văn hóa**”; Ban hành và đưa vào áp dụng “**Bộ Quy tắc Ứng xử kinh doanh (COC)**”; Sống và thực hành theo “**7 thói quen hiệu quả**” với phương châm “**Luôn làm mới mỗi ngày**” đang được áp dụng hiệu quả cho toàn thể CBCNV Công ty.

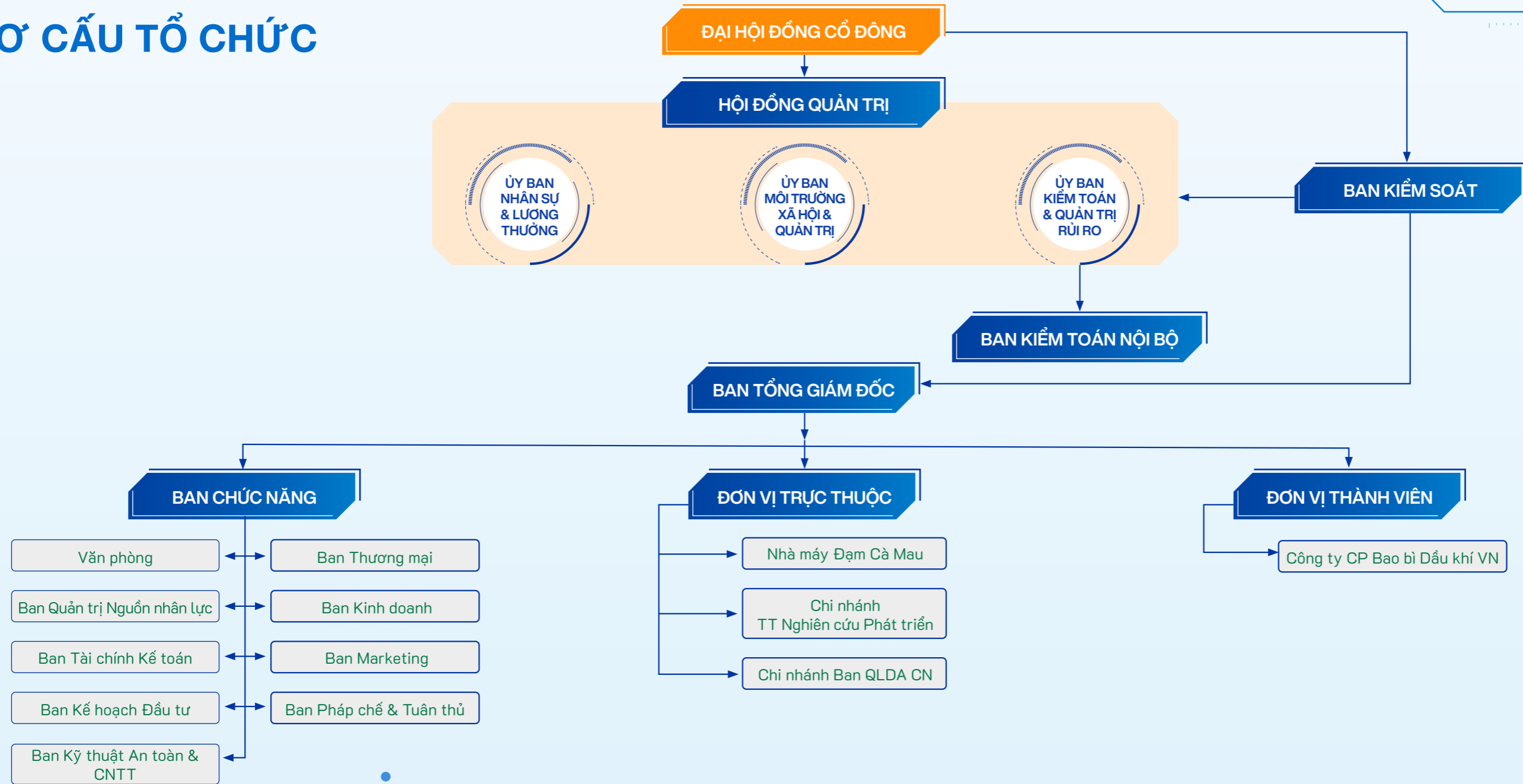
Phân bón Cà Mau mang lại môi trường sống và làm việc hiệu quả, an toàn, hạnh phúc. Mỗi cá nhân đều được tạo điều kiện thể hiện năng lực bản thân, không phân biệt giới tính, không phân biệt đối xử, gia cảnh, xuất thân, trình độ năng lực. Cán bộ công nhân viên luôn tự tin, tự chủ và được đánh giá năng lực và kinh nghiệm công bằng dựa theo tính chất công việc và kết quả thực hiện.

Văn hóa đoàn kết, sẻ chia và đồng hành luôn được nối tiếp và xâu chuỗi bền bỉ qua nhiều năm, hình thành và kiến tạo Văn hóa Phân bón Cà Mau với 04 giá trị cốt lõi: “**Tiên phong – Trách nhiệm – Ân cần – Hòa**”.



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

CƠ CẤU TỔ CHỨC



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ (Tiếp theo)

CƠ CẤU TỔ CHỨC (Tiếp theo)



MÔ HÌNH VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau, tiền thân là Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau, là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 474/QĐ-DKVN ngày 09/03/2011 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Tháng 01/2015, Công ty chính thức chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty Cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau. Trải qua quá trình hoạt động, cơ cấu tổ chức của Công ty thay đổi theo từng giai đoạn.

Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau đã triển khai thực hiện Đề án đổi mới, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức Công ty theo hướng tinh gọn, đa chức năng, hoạt động hiệu quả và phù hợp tình hình thực tiễn; nâng cao hiệu lực, hiệu quả sản xuất kinh doanh, tình hình doanh nghiệp, các cấp quản lý doanh nghiệp.

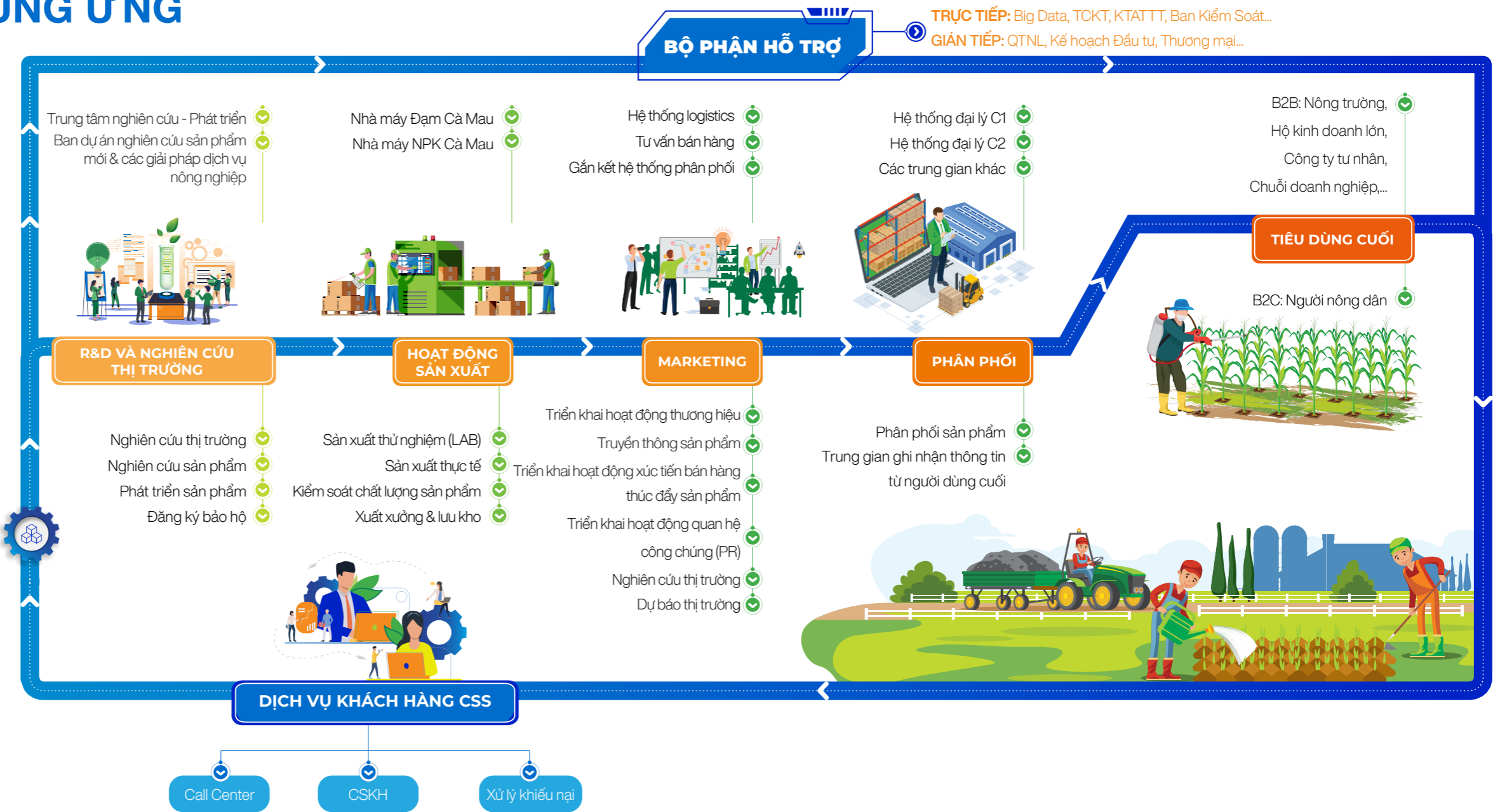


MÔ HÌNH VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (Tiếp theo)

MÔ HÌNH CHUỖI CUNG ỨNG

Các tác động mà các hoạt động sản xuất kinh doanh của PVCFC đối với các vấn đề về môi trường và xã hội không chỉ dừng lại ở các hoạt động bên trong nhà máy. PVCFC ý thức được các tác động về môi trường và xã hội tạo ra từ việc sản xuất và cung ứng các nguyên vật liệu, hóa chất và dịch vụ đầu vào cho hoạt động sản xuất kinh doanh của PVCFC. Do đó, trong quá trình lựa chọn và đánh giá nhà cung cấp, PVCFC không chỉ lựa chọn các nhà cung cấp theo các nhóm tiêu chí truyền thống như Tài chính, Năng lực sản xuất, dịch vụ sau bán hàng...

HDQT cam kết việc đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp của PVCFC luôn hướng đến các yếu tố về môi trường và xã hội để phát triển trong dài hạn, theo định hướng chiến lược phát triển của PVCFC. Các yếu tố này bao gồm các tác động thực tế và tiềm tàng của các nhà cung cấp tới môi trường và xã hội. Việc lựa chọn nhà cung cấp luôn đảm bảo hài hòa các yếu tố kinh tế, môi trường và xã hội (ESG). HDQT quyết định việc lựa chọn các đơn vị tuân thủ các yêu cầu của pháp luật về môi trường và xã hội cho phát triển bền vững (ESG).



CÁC LĨNH VỰC KINH DOANH CHÍNH

PVCFC là doanh nghiệp có chức năng, ngành nghề kinh doanh chính về: Sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu phân bón, hóa chất dầu khí, chủ yếu phục vụ trong lĩnh vực nông nghiệp với sứ mệnh phục vụ hàng triệu nông dân bằng những dòng phân bón dinh dưỡng cao phù hợp với nhiều loại cây trồng và vùng đất. Ứng dụng thành tựu công nghệ trên nền tảng công nghiệp hóa dầu giúp PVCFC nâng cao hiệu quả kinh doanh, đồng thời góp phần thay đổi diện mạo kinh tế nông nghiệp nước nhà theo hướng phát triển xanh bền vững.

PVCFC đã có những đóng góp tích cực đáng kể trong những năm qua:

ĐÓNG GÓP VÀO AN NINH LƯƠNG THỰC

PVCFC không chỉ cung cấp phân bón để tăng năng suất mà còn góp phần đảm bảo nguồn cung thực phẩm ổn định cho cả nước.

PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG THÔN

Việc sử dụng phân bón hiệu quả giúp nông dân tăng thu nhập, nâng cao đời sống và thúc đẩy sự phát triển của các vùng nông thôn.

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT

PVCFC ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất, giúp nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường và tạo ra những sản phẩm phân bón chất lượng cao, phù hợp với từng loại cây trồng và điều kiện đất đai.

PVCFC nhận thức rõ tầm quan trọng của việc phát triển bền vững. Bên cạnh việc cung cấp các sản phẩm phân bón chất lượng cao, góp phần tăng năng suất nông nghiệp và cải thiện đời sống người dân, chúng tôi cũng luôn nỗ lực giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. Công ty đã và đang đầu tư vào nghiên cứu và phát triển các sản phẩm phân bón hữu cơ, phân bón chất lượng cao đồng thời triển khai các chương trình tập huấn cho nông dân để nâng cao kiến thức và kinh nghiệm trong việc sử dụng phân bón chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm. Bằng cách đó, PVCFC không chỉ đóng góp vào sự phát triển của ngành nông nghiệp mà còn bảo vệ môi trường và xây dựng một tương lai bền vững cho thế hệ mai sau.



ĐẦU TƯ VÀO CỘNG ĐỒNG

PVCFC có thể tham gia vào các hoạt động vì cộng đồng như xây dựng trường học, hỗ trợ người dân vùng khó khăn, xây nhà tình nghĩa, trồng cây gây rừng,...



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Công ty đặt mục tiêu phát triển bền vững về lâu dài, cân bằng giữa lợi ích kinh tế và bảo vệ môi trường, xã hội.



SẢN XUẤT

Cải tiến, cải hoán để giảm tiêu hao năng lượng trên mỗi đơn vị sản phẩm, giảm thiểu lượng CO₂ phát thải ra môi trường.



NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN để đưa ra các sản phẩm phân bón mang lại hiệu quả cao cho bà con nông dân, tăng năng suất cây trồng và khả năng chống chịu sâu bệnh, đồng thời đóng góp tích cực và hiệu quả trong giảm phát thải khí nhà kính như: đạm tiết kiệm (N.46 Plus), đạm kích kháng (N.46.True), đạm sinh học (N.46 Rich), đạm vi sinh (Urê Bio), phân bón hữu cơ,...



TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Hướng dẫn hướng dẫn nông dân áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới và thực hành canh tác nông nghiệp theo hướng bền vững; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật người dùng sử dụng đúng cách để giảm lượng phân bón, giảm chi phí đầu tư; hỗ trợ tiêu thụ nông sản.

02

KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVCFC

Bối cảnh hoạt động của PVCFC	28
Tuân thủ các quy định về môi trường và xã hội	29
Gắn kết các bên liên quan	30
Lĩnh vực trọng yếu	36
Định hướng chiến lược phát triển bền vững	40



BỐI CẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA PVCFC

Trong những năm qua, ngành phân bón toàn cầu đã đứng trước những thách thức và cơ hội lớn với ảnh hưởng của các sự kiện quốc tế quan trọng, điển hình là Hội nghị COP26 được tổ chức vào năm 2021, nơi Việt Nam cam kết đưa mức phát thải ròng về 0 vào năm 2050.

Năm 2023, kinh tế toàn cầu phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Xung đột Nga – Ukraine đang tiếp diễn, xung đột ở Trung Đông, Biển Đỏ mới bùng phát các tháng cuối năm đã làm gián đoạn chuỗi cung ứng (thời gian vận chuyển kéo dài hơn, nhiều đơn vị sản xuất cung ứng vật tư, thiết bị phá sản do chi phí đầu vào tăng cao...) kéo theo giá dầu, chi phí vận chuyển tăng lên cao.

Các sự kiện COP là diễn đàn quan trọng, là nơi các quốc gia thảo luận và đạt được thỏa thuận về hành động khí hậu, thúc đẩy cam kết toàn cầu trong việc giảm phát thải và tăng cường nỗ lực thích ứng với biến đổi khí hậu. Trong đó, COP 26 năm 2021 là một sự kiện quan trọng và có ảnh hưởng nhiều đến Việt Nam khi Chính phủ Việt Nam đã đưa ra một số cam kết quan trọng như sau: (1) Cam kết giảm phát thải ròng về 0 vào năm 2050; (2) Tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo; (3) Tăng cường đầu tư vào tài chính xanh và công nghệ sạch; (4) Cam kết giảm 30% lượng khí thải metan vào năm 2030. Tại COP 27, các quốc gia tiếp tục cam kết giảm phát thải và cập nhật kế hoạch quốc gia về biến đổi khí hậu và tại COP 28 diễn ra vào tháng 11/2023, các quốc gia tiếp tục cam kết giảm phát thải và cập nhật kế hoạch quốc gia về biến đổi khí hậu cũng như cam kết tài chính để hỗ trợ việc thực hiện các mục tiêu đã cam kết.

Ngành phân bón toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng đã và đang đứng trước những thách thức và cơ hội lớn. Sau đại dịch Covid-19, ngành nông nghiệp càng cho thấy giá trị và vị thế là bộ đỡ của nền kinh tế đảm bảo nguồn cung và an ninh lương thực. Việc gia tăng dân số và nhu cầu lương thực cũng như sự phát triển của ngành nông nghiệp sẽ làm tăng nhu cầu phân bón; việc nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất phân bón mới, các giải pháp thông minh trong quản lý dinh dưỡng cây trồng có thể tăng hiệu quả sử dụng phân bón và thay đổi cấu trúc nhu cầu thị trường.




Ngoài ra xu hướng tiêu dùng xanh và sự quan tâm của người tiêu dùng đối với sản phẩm nông nghiệp hữu cơ và bền vững cũng sẽ tác động đến ngành phân bón.

Bên cạnh đó, Liên minh Châu Âu đã ban hành Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM) vào năm 2023 đưa ra quy định đánh thuế carbon đối với các hàng hoá xuất khẩu vào thị trường này dựa trên cường độ phát thải khí nhà kính trong quá trình sản xuất, đặt ra yêu cầu ngành phân bón phải tăng cường minh bạch và giảm phát thải CO₂. Ngoài ra, những hướng dẫn từ Hiệp hội chuyên ngành như Hiệp hội Phân bón Quốc tế (IFA) cũng liên tục khuyến khích các công ty phân bón trên thế giới chú trọng vào việc áp dụng các công nghệ sản xuất phân bón mới, hướng tới việc tối ưu hóa hiệu suất và bền vững.

Cuối cùng không thể không nhắc tới là xu hướng dịch chuyển của các công ty phân bón trên thế giới hướng tới việc ứng dụng sản xuất hydro xanh, sử dụng các nguyên liệu đầu vào là năng lượng sạch, sử dụng phân bón hiệu quả và bền vững, phân bón hữu cơ và các giải pháp phân bón thông minh để giúp tối ưu hóa việc cung cấp dinh dưỡng cho cây trồng và giảm thiểu tác động môi trường.

Trong nước, chúng tôi cũng là đối tượng chịu ảnh hưởng từ các quy định về giảm phát thải khí nhà kính; kiểm kê khí nhà kính cũng như công bố thông tin liên quan đến môi trường và xã hội. Điều này đòi hỏi chúng tôi phải không ngừng cải tiến quy trình sản xuất và quản lý để đáp ứng tốt các yêu cầu về giảm phát thải và công khai những thông tin này. Tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long, Chính phủ đã ban hành Quyết định 1490/QĐ-TTg ngày 27/11/2023 phê duyệt Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030” hướng tới mục tiêu đưa phát triển xanh, giảm phát thải sẽ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia vào các dự án phát triển bền vững. Ngoài ra, Chính phủ đã ban hành nghị định 06/2022/NĐ-CP quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ozon theo cam kết tại hội nghị COP26.

 **Với bối cảnh đó, trong năm 2023, PVCFC tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu sản phẩm mới với các dòng sản phẩm mới giúp cải tạo đất, giảm thất thoát, nâng cao hiệu quả kinh tế sử dụng phân bón như các dòng sản phẩm N46 plus; các hoạt động nghiên cứu và thực hành tiết kiệm năng lượng tại nhà máy, giảm phát thải khí CO₂ ra ngoài môi trường và nghiên cứu công nghệ sản xuất hydro xanh ứng dụng vào trong sản xuất phân bón.**

Dù gặp nhiều thách thức, chúng tôi hiểu và tự hào là một phần của xu hướng này, với cam kết mạnh mẽ về một tương lai bền vững cho ngành nông nghiệp.

TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH VỀ MÔI TRƯỜNG

Công ty đã nhận được chứng nhận ISO 14001:2015 và trong quá trình hoạt động Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm về chất thải và khí thải. PVCFC cam kết tuân thủ theo các quy định do Bộ Tài nguyên Môi trường ban hành về tài nguyên nước, ứng phó sự cố và các quy chuẩn kỹ thuật liên quan trong ngành

Ngoài ra, công ty ban hành Chính sách chất lượng, an toàn, môi trường; ban hành các quy định, quy trình hướng dẫn thực thi, thực hiện công tác giám định và thử nghiệm để kiểm soát môi trường tại khu vực sản xuất và các khu vực khác có hoạt động của Công ty. Các chính sách, quy định, quy trình được phổ biến rộng rãi tới toàn thể người lao động nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm với cộng đồng, môi trường sống...

Hợp tác và phối hợp với các doanh nghiệp, các tổ chức có kinh nghiệm thực hiện đánh giá và cải thiện điều kiện môi trường tại doanh nghiệp.

Tất cả các nguồn thải của Nhà máy được kiểm soát chặt chẽ và được giảm thiểu tối đa về số lượng và kiểm soát chất lượng luôn đạt quy định cho phép trước khi thải ra môi trường, cụ thể như sau:

Trong năm 2023, Nhà máy Đạm Cà Mau luôn kiểm soát chặt chẽ và không để xảy ra bất cứ sự cố môi trường nào nghiêm trọng tại khu vực Nhà máy. PVCFC luôn đáp ứng đầy đủ những yêu cầu, chính sách và quy định của Luật bảo vệ môi trường, đóng góp các quỹ bảo vệ môi trường nhằm hướng đến trách nhiệm môi trường, trách nhiệm cộng đồng của doanh nghiệp bền vững.



TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH VỀ XÃ HỘI

Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến lao động, bảo hiểm xã hội và an toàn vệ sinh lao động. Các quy định này bao gồm Bộ luật Lao động năm 2019 và các nghị định, thông tư liên quan đến điều kiện lao động, quan hệ lao động, cũng như các vấn đề liên quan đến tuổi nghỉ hưu và mức lương tối thiểu. Chúng tôi đảm bảo rằng mọi quy định về hợp đồng lao động, thời gian làm việc và nghỉ ngơi, cũng như các công việc có ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động đều được tuân thủ đúng quy định.

Ngoài ra, chúng tôi tuân thủ các quy định về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp, nhằm đảm bảo quyền lợi và an sinh xã hội cho tất cả người lao động. Chúng tôi thực hiện các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội 2014 và các nghị định hướng dẫn, bao gồm cả những quy định về bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Những thông tư hướng dẫn chi tiết về các quyền lợi, nghĩa vụ và quy trình liên quan đến các loại bảo hiểm này đều được áp dụng chặt chẽ trong hoạt động của doanh nghiệp.

Chúng tôi cũng chú trọng đến việc đảm bảo an toàn và vệ sinh lao động, tuân thủ Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015 cùng các nghị định và thông tư hướng dẫn liên quan. Chúng tôi thực hiện các quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn cho người lao động, và quan trắc môi trường lao động để đảm bảo môi trường làm việc an toàn. Ngoài ra, chúng tôi tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các chính sách bồi dưỡng cho người lao động làm việc trong điều kiện nguy hiểm hoặc có yếu tố gây hại. Tất cả những biện pháp này đều nhằm đảm bảo an toàn và quyền lợi tối đa cho người lao động trong doanh nghiệp.



Băng rôn an toàn sự kiện ngày 16/8/ 2024 Nhà máy Đạm Cà Mau dùng máy để Bảo dưỡng tổng thể.

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN



PVCFC luôn chú trọng vào việc xây dựng và phát triển quan hệ hợp tác, chia sẻ và gắn kết lợi ích với các bên liên quan. Do đó, chúng tôi luôn tìm hiểu nguyện vọng và sự quan tâm của các bên liên quan qua nhiều kênh tương tác và bằng nhiều hình thức khác nhau. Từ đó chúng tôi có thể nhận diện, đánh giá mức độ ưu tiên của các bên liên quan và xây dựng kế hoạch, triển khai các hoạt động đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan.

QUY TRÌNH NHẬN DIỆN, ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ƯU TIÊN CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Bước 1

Xác định các bên liên quan chính: PVCFC xác định tất cả các bên liên quan chịu ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp bởi các hoạt động, quyết định hoặc kết quả kinh doanh của PVCFC. Theo đó, các bên liên quan được PVCFC xác định bao gồm:

- Cổ đông – Nhà đầu tư
- Đối tác
- Khách hàng
- Nhà cung ứng
- Cộng đồng, xã hội
- Ngân hàng/ Chủ nợ
- Chính quyền, cơ quan Nhà nước
- Báo chí truyền thông
- Người lao động

Bước 2

Thu thập ý kiến đóng góp của các bên liên quan: PVCFC tương tác với các bên liên quan thông qua nhiều phương pháp khác nhau như khảo sát, phỏng vấn, đối thoại định kỳ với người lao động; hội thảo nông dân và đại lý; tổ chức Đại hội cổ đông định kỳ hàng năm/đợt xuất hoặc trên nền tảng trực tuyến qua website <https://www.pvcfc.com.vn> với thông tin đầy đủ địa chỉ trụ sở; văn phòng đại diện và số điện thoại liên lạc để thu thập ý kiến đóng góp, phản hồi, mối quan tâm và kỳ vọng của họ. Ngoài ra, công ty có các ứng dụng khác như app **2Nông - Kết nối nông nghiệp (2nong.vn)** để thông tin thị trường mùa vụ, giá vật tư nông sản, hướng dẫn kỹ thuật canh tác, bón phân, hướng dẫn mua hàng, chăm sóc khách hàng...

Bước 3

Ưu tiên mối quan tâm của các bên liên quan: Chúng tôi tiến hành phân tích thông tin đầu vào thu thập được từ các bên liên quan để xác định các chủ đề, xu hướng và ưu tiên chung. Sau đó, chúng tôi dựa vào các yếu tố như tầm quan trọng của vấn đề, tác động của vấn đề đối với PVCFC và các bên liên quan, tính cấp bách và tính khả thi để tiến hành xác định mức độ ưu tiên các mối quan tâm của các bên liên quan.

Bước 4

Xây dựng kế hoạch hành động: Sau khi xác định được các ưu tiên, chúng tôi triển khai các kế hoạch hành động nhằm giải quyết những mối quan tâm được ưu tiên thông qua việc nêu rõ các mục tiêu, chiến lược và mốc thời gian cụ thể để giải quyết các mối quan tâm của các bên liên quan; đồng thời phân công trách nhiệm cho các bên liên quan và phân bổ nguồn lực phù hợp.

Bước 5

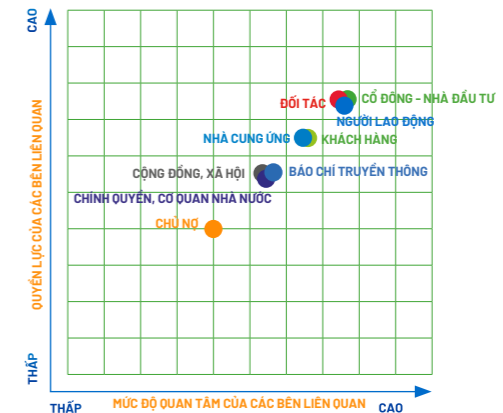
Tương tác và truyền đạt về hành động: PVCFC truyền đạt kết quả của quá trình ưu tiên và kế hoạch hành động cho các bên liên quan một cách minh bạch và thường xuyên nhằm đảm bảo sự liên kết giữa các mối quan tâm ưu tiên của các bên liên quan và mục tiêu của tổ chức.

Bước 6

Giám sát và đánh giá: PVCFC liên tục theo dõi và đánh giá tính hiệu quả các nỗ lực tham gia của các bên liên quan cũng như tiến độ đạt được trong việc giải quyết những ưu tiên của các bên liên quan.



MA TRẬN MỨC ĐỘ ƯU TIÊN CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN



GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)

PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN CÁC BÊN LIÊN QUAN

CÁC MỐI QUAN TÂM

PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN

HÀNH ĐỘNG CỦA PVCFC



- Đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư
- Đảm bảo thông tin công khai, minh bạch và được cung cấp kịp thời
- Ổn định và gia tăng giá trị của doanh nghiệp và giá trị cổ phiếu trên sàn chứng khoán
- Không ngừng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp
- Đối xử bình đẳng, đảm bảo quyền lợi cổ đông, nhà đầu tư

- Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên hoặc bất thường theo luật định
- Tiếp nhận qua email, fax, trực tiếp qua số điện thoại: 0290 3819 000, website: pvcfc.com.vn, mục quan hệ nhà đầu tư: <https://www.pvcfc.com.vn/quan-he-dau-tu>
- Tổ chức các buổi hội nghị nhà đầu tư hàng năm, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty để cổ đông và nhà đầu tư nắm rõ thông tin
- Công bố thông tin trên website của Công ty: www.pvcfc.com.vn.
- Tham gia các diễn đàn, hội thảo nhà đầu tư nhằm chia sẻ thông tin, cơ hội đầu tư

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục công bố thông tin theo quy định của Bộ Tài chính nhằm đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời cho cổ đông, nhà đầu tư và tính minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Việc trao đổi, tiết lộ thông tin phải công bằng, đảm bảo cơ hội đầu tư ngang bằng cho mọi nhà đầu tư.
- Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 vào ngày 12/06/2023.
- Cuộc họp có sự tham gia của các cổ đông, cá nhân nhận ủy quyền đại diện cho 80,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.



- Hợp tác cùng phát triển
- Thực hiện sản xuất kinh doanh có trách nhiệm

- Gặp gỡ và trao đổi trực tiếp
- Thỏa thuận trong hợp đồng hợp tác giữa hai bên

- Thực hiện trên nguyên tắc kinh doanh công bằng, chính trực, đôi bên cùng có lợi trong mọi hoạt động hợp tác kinh doanh cùng PVCFC.
- Thực hiện đối xử công bằng giữa các đối tác trong và ngoài nước.
- Năm 2023, PVCFC ký kết chương trình hợp tác và trở thành đối tác chiến lược phân phối sản phẩm DAP chất lượng cao của Công ty TNHH Hóa chất Hồng Lĩnh Vân Thiên Hóa Vân Nam.
- Năm 2023, để tăng xuất khẩu phân bón vào thị trường Campuchia, ngày 12/06/2023, PVCFC chính thức ký kết hợp tác chiến lược với Tập đoàn Yetak (Campuchia).



- Đối xử công bằng giữa các nhà cung ứng
- Hợp tác cùng phát triển
- Tăng trưởng bền vững
- Các quyền của nhà cung cấp, bao gồm quyền được thanh toán đúng tiến độ, được bảo đảm

- Trực tiếp gặp gỡ, trao đổi qua kênh thông tin (email, điện thoại...)
- Thông qua các quy chế, quy định liên quan đến hoạt động mua sắm, tiêu thụ sản phẩm dịch vụ
- Thông qua hoạt động đấu thầu, đánh giá các tiêu chí của nhà cung ứng
- Xây dựng kênh tương tác phản hồi giữa hai bên để nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ

- Không lạm dụng uy tín thương hiệu Công ty để chèn ép và đưa ra những yêu sách vô lý đối với nhà cung ứng, đồng thời cũng không hợp tác với các đơn vị có hành vi lôi kéo hay chi hoa hồng, tiền bồi dưỡng, hiện vật, quà tặng... cho nhân viên PVCFC.
- Lựa chọn nhà cung ứng một cách công bằng dựa trên hồ sơ về chất lượng, khả năng kỹ thuật, kinh nghiệm...
- Phân bón Cà Mau hợp tác với Nhà cung ứng thông qua quy chế, quy trình mua sắm hàng hóa/thuê dịch vụ theo: Quyết định số 1807/QĐ-PVCFC ngày 13/08/2021 về việc ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa và thuê dịch vụ của PVCFC; Quyết định số 2229/QĐ-PVCFC ngày 14/10/2021 về việc ban hành Quy trình mua sắm hàng hóa và thuê dịch vụ của PVCFC.
- PVCFC tôn trọng quyền lợi hợp pháp và hợp lý của nhà cung cấp. Chúng tôi có các chính sách để đảm bảo việc thanh toán cho nhà cung cấp bao gồm: (i) tất cả các hợp đồng đều có quy định thời hạn và điều kiện thanh toán; (ii) xây dựng quy trình nội bộ để đảm bảo khi có các yêu cầu thanh toán đáp ứng được yêu cầu thì sẽ được xử lý trong vòng 15 ngày.

- Công ty có kênh liên hệ tại Website từ mục Liên hệ: <https://www.pvcfc.com.vn/lien-he>

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)

PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)

CÁC MỐI QUAN TÂM



KHÁCH HÀNG NHÀ NÔNG

- Đảm bảo về chất lượng và minh bạch về thông tin sản phẩm
- Danh mục sản phẩm đa dạng về chủng loại và giá cả
- Không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ và quy trình bán hàng
- Gia tăng tính tương tác và lắng nghe nhu cầu



KHÁCH HÀNG NHÀ PHÂN PHỐI, ĐẠI LÝ

PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN

- Tổ chức các chương trình chuyên đề, tọa đàm, đối thoại với nhà nông qua truyền hình
- Tổ chức các buổi huấn luyện, bồi dưỡng cho người nông dân về kỹ thuật và sử dụng phân bón
- Tổ chức nhiều chương trình ý nghĩa như: khuyến mãi, tặng quà cho bà con nông dân
- Thành lập tổng đài điện thoại miễn phí để thu nhận thông tin phản hồi trực tiếp của nông dân

- Ký kết hợp đồng đại lý, hợp đồng mua bán
- Tương tác, trao đổi, thu thập thông tin của khách hàng về nhu cầu và nguyện vọng mong muốn
- Triển khai các chương trình chăm sóc, gắn kết với khách hàng như tổ chức thăm hỏi, tặng quà khách hàng, hoạt động tham quan, du lịch
- Kết nối, giao lưu giữa các đại lý phân phối
- Hệ thống tổng đài điện thoại

HÀNH ĐỘNG CỦA PVCFC

- Lấy sự tin tưởng và hài lòng của khách hàng làm thước đo giá trị chất lượng sản phẩm và uy tín thương hiệu trên thị trường.
- Đảm bảo cung cấp cho thị trường những sản phẩm chất lượng, công nghệ tiên tiến thế giới mà giá thành hợp lý, phù hợp với nhiều loại đất, nhiều loại cây trồng, thân thiện với môi trường giúp nông dân giảm giá thành và tăng hiệu quả khi sử dụng sản phẩm.
- Không ngừng ứng dụng công nghệ tiên tiến thế giới vào sản phẩm mới giúp nông dân đạt hiệu quả canh tác cao với chi phí tiết kiệm hợp lý.
- Tích cực tham gia bảo vệ khách hàng trước vấn nạn phân bón giả, kém chất lượng, truyền thông rộng rãi những phương pháp phân biệt sản phẩm chính hãng và sản phẩm giả mạo.
- Tổ chức các chương trình chuyên đề, tọa đàm, đối thoại với nhà nông qua truyền hình: chương trình Nâng tầm nông sản Việt với báo đài, Livestream “Mùa vàng thắng lớn”, ...
- Phân bón Cà Mau tổ chức: 17 số (13 số trực tiếp/live stream và 4 số quay hình tại mô hình) của Chương trình Giải pháp dinh dưỡng Phân Bón Cà Mau (fanpage PVCFC) - tư vấn xây dựng nội dung trình bày kỹ thuật và tham gia ghi hình; Ghi hình cho 6 phóng sự Chương trình Nâng tầm Nông sản Việt (phối hợp VTV9): Tư vấn xây dựng nội dung trình bày kỹ thuật và tham gia; Ghi hình 6 điểm mô hình Chương trình Bí kíp Mùa vàng (fanpage PVCFC); phối hợp ghi hình 6 chương trình liên quan các cây trồng chủ lực (lúa, mít, thanh long, cà phê, sầu riêng) từ các chương trình livestream giới thiệu sản phẩm phân bón Cà Mau và giải pháp dinh dưỡng (fanpage PVCFC); ...
- Tổ chức nhiều chương trình ý nghĩa như: khuyến mãi, tặng quà cho bà con nông dân từ chương trình “Mùa vàng Thắng lớn”, Chương trình Flash sale,...
- Thành lập tổng đài điện thoại miễn phí: 1800 888 606 và Fanpage, Website để thu nhận thông tin phản hồi trực tiếp của nông dân
- Ký kết hợp đồng đại lý, hợp đồng mua bán với đối tác khắp cả nước, Campuchia.
- Tương tác, trao đổi, thu thập thông tin của khách hàng về nhu cầu và nguyện vọng mong muốn
- Triển khai các chương trình chăm sóc, gắn kết với khách hàng như tổ thăm hỏi, tặng quà khách hàng, hoạt động tham quan, du lịch
- Kết nối, giao lưu giữa các đại lý phân phối thông qua Hội nghị khách hàng, thăm hỏi đại lý, khách hàng C1, C2,...

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)

PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)

CÁC MỐI QUAN TÂM

PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN

HÀNH ĐỘNG CỦA PVCFC



CỘNG ĐỒNG, XÃ HỘI

- Thực thi các quy định về môi trường đảm bảo an toàn PCCC và an toàn môi trường tại các nhà máy sản xuất phân bón
- Sản phẩm có chất lượng tiên tiến, thân thiện với môi trường
- Đóng góp vào sự phát triển của địa phương nơi PVCFC hoạt động

- Phối hợp với chính quyền địa phương
- Phổ biến và nâng cao nhận thức về ATMT
- Trao đổi song phương qua các sự kiện

- Thực hiện sản xuất kinh doanh gắn liền với trách nhiệm bảo vệ môi trường, an toàn và an sinh xã hội: Công ty triển khai 180 mô hình trình diễn trải nghiệm NPK Cà Mau, 8 mô hình trình diễn NPK PolyS, 20 mô hình trình diễn N46.TRUE trên cây lúa, 20 mô hình trình diễn sản phẩm N46.C+ cho vùng lúa,... giúp nông dân tiết kiệm chi phí sản xuất, gia tăng năng suất cây trồng.
- Triển khai các chương trình, hoạt động an sinh xã hội hàng năm: Năm 2023, Công ty dành khoảng 80 tỷ đồng để phối hợp cùng chính quyền, địa phương, sở, ban ngành cả nước thực hiện: học bổng, xây trạm trường, đường, điện,...
- Tài trợ cho các sự kiện, hoạt động của các cơ quan liên quan trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, nông dân, phân bón,...
- Để đảm bảo chất lượng chất thải đầu ra không gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, Công ty đã thực hiện quan trắc môi trường định kỳ 4 lần/năm theo đúng Giấy phép môi trường số 405/GPMT-BTNMT được Bộ Tài nguyên Môi trường cấp ngày 30/12/2022.
- Trong năm 2023, 99,86% dữ liệu trạm quan trắc nước thải, trạm nước làm mát thải, trạm quan trắc khí thải tại ống khói tạo hạt và 96,975% dữ liệu trạm quan trắc khí thải tại ống khói Amoniac và trạm quan trắc khí thải tại ống khói NPK được truyền về Sở TNMT tỉnh Cà Mau (trừ những ngày Nhà máy dừng do bảo dưỡng và do sự cố mạng internet công ty bị lỗi) và kết quả ghi nhận không có thông số nào vượt giới hạn cho phép.



CHÍNH QUYỀN, CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

- Đóng góp vào ngân sách Nhà nước
- Thực hiện trách nhiệm xã hội doanh nghiệp
- Triển khai và ủng hộ chủ trương của Nhà nước
- Thượng tôn pháp luật
- Phát triển kinh tế địa phương và phát triển ngành

- Thực hiện báo cáo theo quy định của pháp luật trong quá trình sản xuất kinh doanh
- Đóng góp ý kiến về các văn bản, quyết định, luật do các cơ quan Nhà nước ban hành
- Phối hợp với các đoàn kiểm tra của các Bộ, Ban, Ngành giải trình về các vấn đề liên quan, khắc phục các tồn tại, hạn chế (nếu có) theo yêu cầu, khuyến nghị của các đoàn kiểm tra
- Phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước triển khai hoạt động về phòng chống hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng
- Tham gia vào các tổ chức, hiệp hội như: Hiệp hội Phân bón Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp trẻ dầu khí
- Tham gia hội nghị, hội thảo chuyên ngành do các Bộ, Ban, Ngành tổ chức

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về thuế, bảo vệ môi trường, an toàn lao động,...
- Chủ động phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác xây dựng nhà xưởng, hoàn thiện các giai đoạn đúng tiến độ, đóng góp vào ngân sách Nhà nước và giải quyết việc làm cho lao động địa phương.
- Đưa ra đề xuất điều chỉnh phù hợp đối với các chính sách, quy định còn nhiều bất cập khi đi vào triển khai thực hiện, giúp Chính phủ và chính quyền các cấp ngày càng thực hiện tốt hơn công tác quản lý.

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)

PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)

CÁC MỐI QUAN TÂM

PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN

HÀNH ĐỘNG CỦA PVCFC



BÁO CHÍ TRUYỀN THÔNG

- Thông tin minh bạch, chính xác, kịp thời

- Công bố thông tin công khai, minh bạch với cơ quan báo chí trên phương tiện truyền thông đại chúng
- Gặp gỡ và trả lời phỏng vấn báo chí theo yêu cầu (trực tiếp, gián tiếp)
- Thực hiện thông cáo báo chí, tổ chức họp báo khi có sự kiện cần công bố
- Cập nhật thường xuyên tin tức, sự kiện quan trọng trên website của Công ty
- Hoàn thiện nội dung bằng tiếng Anh trên website: www.pvcfc.com.vn

- Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với các cơ quan truyền thông, báo chí trên nguyên tắc minh bạch và hợp pháp
- Các thông điệp, thông tin cung cấp đảm bảo tính chính xác, rõ ràng, đầy đủ và khách quan, giúp báo chí có thông tin chính xác về tình hình hoạt động của Công ty: <https://vnexpress.net/pvcfc-nang-cong-suat-san-xuat-ure-len-116-4599055.html>, <https://dtc.sggp.org.vn/pvcfc-sap-dua-san-pham-vao-thi-truong-kho-tinh-nhat-the-gioi-post111895.html>,...
- Đưa ra những thông tin, khuyến cáo về tình trạng phân bón giả/phân bón kém chất lượng để báo chí kịp thời truyền thông đến bà con nông dân: Cách phân biệt hàng chính hãng và hàng giả/kém chất lượng trên mạng xã hội (Facebook), <https://danviet.vn/tieu-dung-thong-minhphan-bon-ca-mau-la-lua-chon-hang-dau-20231105152101853.htm>,...



NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Đảm bảo nguồn thu nhập, chế độ phúc lợi và an toàn lao động
- Môi trường làm việc văn minh, không phân biệt đối xử
- Được đào tạo, nâng cao năng lực, tay nghề và có cơ hội phát triển bản thân
- Được ghi nhận sự cống hiến, đóng góp

- Khảo sát thường niên về môi trường làm việc
- Hội nghị người lao động hàng năm
- Các cuộc họp tổng kết
- Tổ chức các lớp đào tạo
- Truyền thông nội bộ hiệu quả
- Cơ chế trao đổi trực tiếp, giải quyết khiếu nại
- Ban hành và thực thi các chính sách
- Thông tin và tham vấn hai chiều

- Ban hành Thỏa ước lao động tập thể
- Thành lập các tổ chức Công đoàn, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên, Ban vì sự tiến bộ của Phụ nữ...
- Lấy ý kiến thông qua email, báo cáo khảo sát...
- Tổ chức chương trình bình chọn cá nhân, tập thể tiêu biểu
- Tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền An toàn - Sức khỏe - Môi trường cho CBCNV
- Dự án "Tái tạo văn hóa PVCFC" đến giai đoạn chín muồi đầy chiều sâu và đậm sắc
- Xây dựng kế hoạch đào tạo, tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, các buổi tọa đàm với chuyên gia cho CBCNV
- Tổ chức các hoạt động nội bộ Công ty: Văn hóa nghệ thuật, thể thao, du lịch...
- Tuyên truyền, vận động nhân viên tham gia các chương trình an sinh xã hội người nghèo, gia đình chính sách, trẻ em nghèo, xây dựng nhà tình nghĩa...
- Kênh Workplace để CBCNV có kênh tương tác nội bộ.

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)

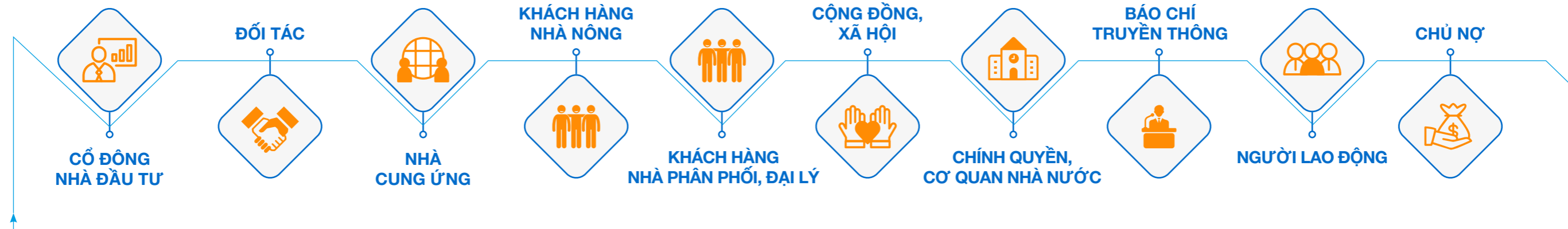
PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN CÁC BÊN LIÊN QUAN (Tiếp theo)



- CÁC MỐI QUAN TÂM**
- Khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.
 - Chỉ số tài chính ở trong điều kiện tốt để duy trì khả năng thanh toán
 - Triển vọng của doanh nghiệp trong tương lai
 - Biện pháp quản lý và hạn chế các rủi ro tiềm ẩn.
 - Tuân thủ các cam kết, điều khoản trong các hợp đồng
 - Đảm bảo doanh nghiệp hoàn thành các nghĩa vụ đã thỏa thuận
 - Cung cấp thông tin một cách kịp thời, chính xác và minh bạch.

- PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN**
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ với các chủ nợ chính để cập nhật tình hình, thông tin và tham vấn ý kiến
 - Gửi báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh và các thông tin liên quan đến tình hình doanh nghiệp.
 - Tổ chức các buổi gặp gỡ, sự kiện để tăng cường tương tác và quan hệ

- HÀNH ĐỘNG CỦA PVCFC**
- Quy chế quản lý tài chính của PVCFC cam kết việc đáp ứng các nghĩa vụ nợ đúng hạn với các chủ nợ.
 - Chủ động trao đổi, giải thích về tình hình hoạt động và kế hoạch kinh doanh
 - Duy trì liên lạc thường xuyên, cung cấp thông tin về kế hoạch sản xuất, kinh doanh.
 - Xây dựng kế hoạch hợp tác dài hạn, chia sẻ rủi ro.
 - Công bố thông tin tài chính và hoạt động một cách minh bạch và định kỳ.
 - HĐQT PVCFC đã ra nghị quyết số 2407/NQ-PVCFC ngày 07/08/2024 trong đó nêu rõ về các biện pháp đảm bảo quyền của chủ nợ mà PVCFC sẽ áp dụng tùy thuộc vào hoàn cảnh và đàm phán cụ thể với chủ nợ. Cụ thể như sau.
 - Sử dụng tài sản thế chấp là tài sản của PVCFC để đảm bảo cho các khoản nợ.
 - Sử dụng bảo lãnh tín chấp hoặc các hình thức khác theo thỏa thuận với chủ nợ.
 - Thỏa thuận với các chủ nợ về việc đảm bảo duy trì và đáp ứng các hệ số tài chính như: tỷ lệ nợ/vốn CSH, tỷ lệ bao phủ lãi suất, tỷ lệ thanh toán hiện hành...
 - Thỏa thuận với các chủ nợ về các nhóm biện pháp đảm bảo cho tài sản được tài trợ bởi chủ nợ như việc mua bảo hiểm, bảo dưỡng tài sản...
 - Báo cáo định kỳ về việc thực hiện các điều khoản bảo đảm cũng như công bố thông tin về các biện pháp bảo đảm việc thực hiện quyền của chủ nợ.



LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

PHƯƠNG THỨC XÁC ĐỊNH CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Để đảm bảo các nỗ lực và nguồn lực của PVCFC tạo ra kết quả cao nhất trong các hoạt động PTBV, PVCFC thực hiện đánh giá và xác định các chủ đề trọng yếu dựa theo tiêu chuẩn GRI 3, phiên bản GRI 2021. Theo đó, các chủ đề PTBV trọng yếu được xác định thông qua 4 bước chính:

BƯỚC 1: PHÂN TÍCH BỐI CẢNH

Để hiểu rõ các vấn đề bên trong và bên ngoài có thể ảnh hưởng đến các vấn đề PTBV của doanh nghiệp, PVCFC đã thực hiện các hoạt động nhằm phân tích và hiểu bối cảnh:

Phân tích thị trường, phân tích ngành Phân bón.

Xác định các bên có lợi ích liên quan

Phân tích các hoạt động sản xuất kinh doanh, sản phẩm, thị trường

Phân tích các bối cảnh tác động đến các hoạt động PTBV, quốc tế, Việt Nam và theo ngành.

Tham vấn ý kiến khách hàng, đối tác và cổ đông, nhà đầu tư, để tiến hành phân tích.

Tham vấn ý kiến chuyên gia, đơn vị tư vấn trong các dự án chiến lược cụ thể.

BƯỚC 2: XÁC ĐỊNH CÁC TÁC ĐỘNG THỰC TẾ VÀ TIỀM TÀNG

Dựa trên các bối cảnh trên, Chúng tôi xác định các tác động của các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ở góc độ môi trường và xã hội thực tế và tiềm tàng ở trên cả góc độ tích cực và tiêu cực. Các yếu tố này được xác định thông qua nhiều nguồn thông tin, từ các báo cáo đánh giá, phân tích nội bộ cho đến các báo cáo và đánh giá ở bên ngoài. Chúng tôi cũng tham khảo ý kiến của các bên có lợi ích liên quan về các vấn đề mà họ cho rằng Công ty cần phải chú ý ở góc độ môi trường và xã hội.

BƯỚC 3: ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TRỌNG YẾU CỦA CÁC TÁC ĐỘNG

Đối với các tác động tiêu cực thực tế, mức độ trọng yếu của các tác động này được đo lường thông qua hậu quả mà nó gây ra trên các lĩnh vực tài chính và phi tài chính.

Đối với các tác động tiêu cực tiềm tàng, mức độ trọng yếu của các tác động này được đo lường thông qua 2 nhóm yếu tố chính: hậu quả mà nó có thể tạo ra và khả năng xảy ra. Cách đánh giá này tương tự như cách Chúng tôi thực hiện trong khung quản lý rủi ro doanh nghiệp (ERM) của Chúng tôi.

Các tác động tích cực được Chúng tôi đo lường thông qua quy mô và phạm vi mà các ảnh hưởng tích cực này được tạo ra trên thực tế cũng như tiềm tàng.

Trong khi đánh giá tính trọng yếu của các tác động, Chúng tôi cũng tính đến quan điểm của các bên có lợi ích liên quan.

Việc đánh giá mức độ trọng yếu của các tác động giúp Chúng tôi tập trung nguồn lực cho các hành động tạo ra hiệu quả tốt nhất cũng như giúp Chúng tôi xác định thứ tự ưu tiên của các nội dung báo cáo.

BƯỚC 4: ƯU TIÊN CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU CHO MỤC ĐÍCH BÁO CÁO

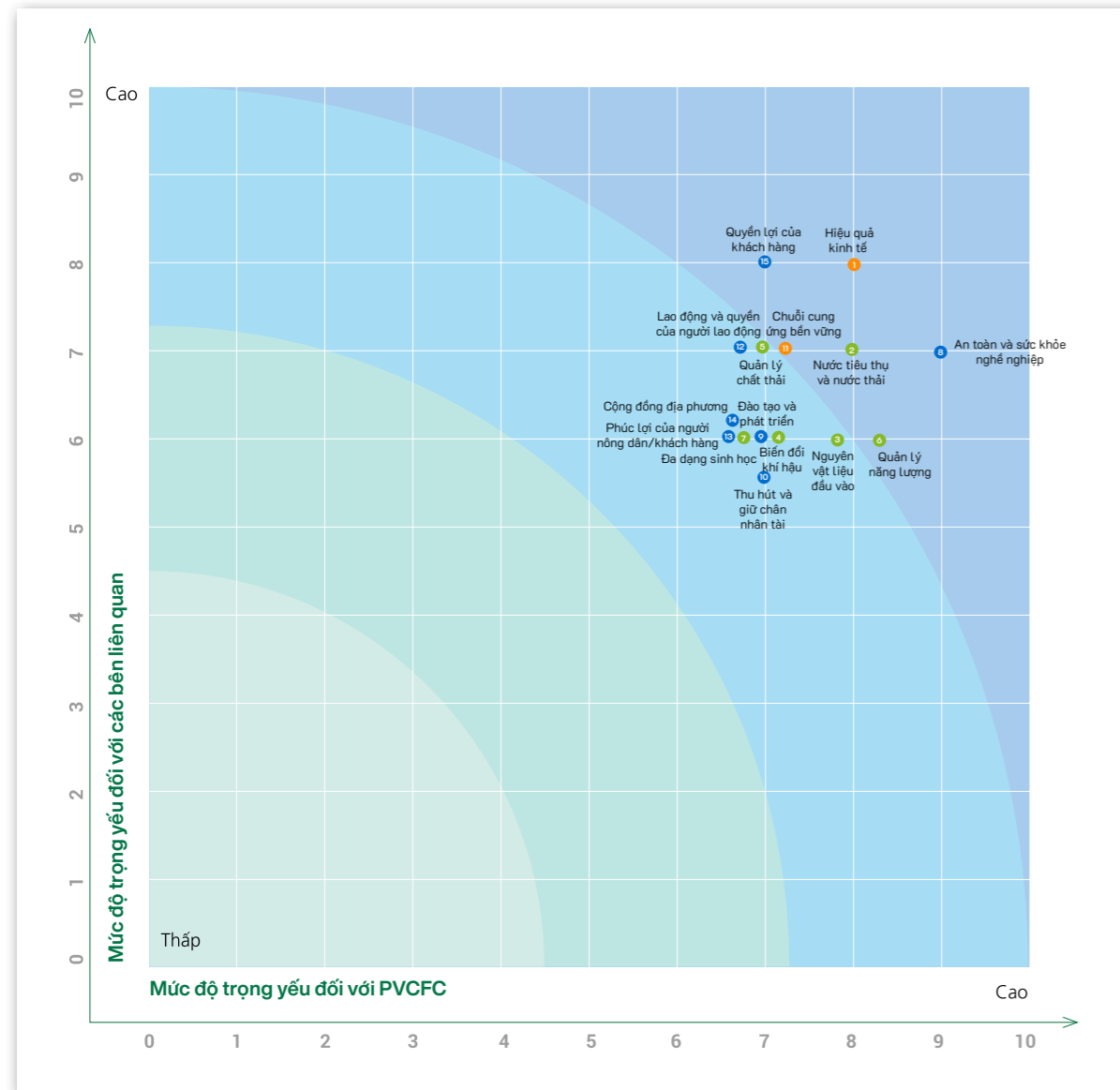
Dựa trên mức độ trọng yếu của các tác động ở bước 3, Chúng tôi lập danh sách các chủ đề có mức trọng yếu cao dựa trên cả góc nhìn của Công ty cũng như góc nhìn của các bên có lợi ích liên quan.

Các chủ đề trọng yếu này sẽ được rà soát, đánh giá phê duyệt bởi Ban TGD và HDQT.



LĨNH VỰC TRỌNG YẾU (Tiếp theo)

MA TRẬN MỨC ĐỘ TRỌNG YẾU CỦA CÁC LĨNH VỰC



Việc đánh giá mức độ trọng yếu của các tác động giúp Chúng tôi tập trung nguồn lực cho các hành động tạo ra hiệu quả tốt nhất cũng như giúp Chúng tôi xác định thứ tự ưu tiên của các nội dung báo cáo.

LĨNH VỰC TRỌNG YẾU (Tiếp theo)

TẦM QUAN TRỌNG CỦA CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

Dựa trên ma trận mức độ trọng yếu, chúng tôi đã xác định được các lĩnh vực trọng yếu như mô tả dưới đây:



LĨNH VỰC TRỌNG YẾU **TẦM QUAN TRỌNG**

Hiệu quả kinh tế	Việc đạt được hiệu quả cao trong các hoạt động kinh doanh là rất quan trọng đối với PVCFC vì thông qua đó PVCFC có thể mang lại giá trị bền vững và thịnh vượng cho các bên liên quan, đồng thời đóng góp tích cực vào các mục tiêu phát triển bền vững.
-------------------------	--



LĨNH VỰC TRỌNG YẾU **TẦM QUAN TRỌNG**

Nước tiêu thụ và nước thải	Việc quản lý nước tiêu thụ và nước thải không hiệu quả có thể gây ra rủi ro cho hoạt động của Công ty, chẳng hạn như sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng hoặc thiệt hại về danh tiếng do sự cố môi trường. Bằng cách thực hiện các biện pháp giảm mức tiêu thụ nước và tái chế nước thải, PVCFC góp phần giảm thiểu tác động đến môi trường và thể hiện cam kết của mình đối với sự phát triển bền vững.
Nguyên vật liệu đầu vào	Nguyên liệu đầu vào của PVCFC chủ yếu là nguồn khí tự nhiên từ nguồn nhiên liệu hóa thạch. PVCFC liên tục cải tiến/cải hoán để tiết kiệm nguyên liệu, hạn chế rủi ro thất thoát và đang nỗ lực trong việc tìm các nguồn nguyên liệu thay thế nhằm giảm các tác động đến môi trường.
Biến đổi khí hậu	Biến đổi khí hậu có tác động đáng kể đến ngành Nông nghiệp, bao gồm những thay đổi về năng suất cây trồng, tỷ lệ sâu bệnh và độ phì nhiêu của đất. Biến đổi khí hậu cũng có thể làm giảm sản lượng nông nghiệp và qua đó ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu của PVCFC. Bên cạnh đó, việc sản xuất và sử dụng phân bón cũng góp phần phát thải khí nhà kính, đặc biệt là phát thải N ₂ O và CO ₂ . Điều này mang lại cả thách thức và cơ hội cho PVCFC trong việc cải tiến các sản phẩm phù hợp với điều kiện khí hậu thay đổi song song với việc giảm khí thải từ sản xuất phân bón, góp phần thúc đẩy nông nghiệp Việt theo hướng an toàn, bền vững.
Quản lý năng lượng	Quy trình sản xuất phân bón đòi hỏi nguồn năng lượng đáng kể, đặc biệt cho các hoạt động như gia nhiệt, sấy khô và phản ứng hóa học. Quản lý năng lượng hiệu quả là điều cần thiết để giảm thiểu chi phí năng lượng và duy trì khả năng cạnh tranh của PVCFC. Bên cạnh đó, việc sản xuất và tiêu thụ năng lượng là nguyên nhân chính gây phát thải khí nhà kính và các tác động tiêu cực đến môi trường. Bằng cách giảm mức tiêu thụ năng lượng và chuyển đổi sang các nguồn năng lượng sạch hơn, PVCFC có thể giảm thiểu tác động đến môi trường và góp phần đạt được các mục tiêu bền vững.
Quản lý chất thải	Quá trình sản xuất phân bón tạo ra nhiều loại chất thải khác nhau, bao gồm chất thải rắn, nước thải và khí thải. Quản lý chất thải phù hợp là điều cần thiết để giảm thiểu tác động môi trường, ngăn ngừa ô nhiễm không khí, đất và nước, đồng thời bảo vệ hệ sinh thái và sức khỏe con người.
Đa dạng sinh học	Đa dạng sinh học rất cần thiết cho sự bền vững và khả năng phục hồi lâu dài của hệ thống nông nghiệp và sản xuất phân bón. Bằng cách nhận ra tầm quan trọng của đa dạng sinh học và tích hợp bảo tồn đa dạng sinh học vào hoạt động và chiến lược kinh doanh của mình, PVCFC có thể góp phần đáng kể vào các mục tiêu bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và an ninh lương thực.

LĨNH VỰC TRỌNG YẾU (Tiếp theo)

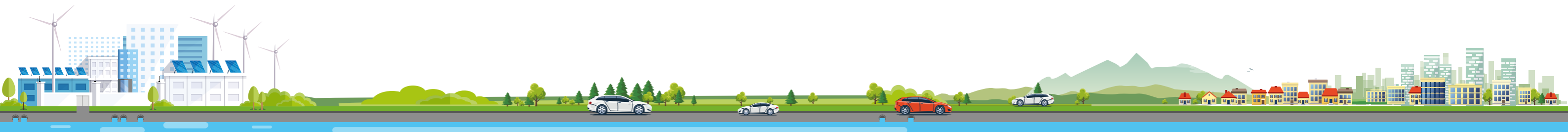
TẦM QUAN TRỌNG CỦA CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU (Tiếp theo)

LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

TẦM QUAN TRỌNG



An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Trách nhiệm của PVCFC là luôn ưu tiên sức khỏe và sự an toàn của mọi người. Quản lý tốt vấn đề an toàn và sức khỏe nghề nghiệp sẽ bảo vệ Công ty khỏi những tổn thất về mặt tài chính, nhân lực, vật lực cũng như các hậu quả về pháp lý.
Đào tạo và phát triển	Nguồn nhân lực là một trong những nền tảng vững chắc giúp Chúng tôi hoàn thành những kế hoạch, mục tiêu chiến lược. Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cũng như các chính sách thu hút và giữ chân nhân tài là điều cần thiết để tạo sự gắn kết lâu dài giữa CBCNV và PVCFC, từ đó thúc đẩy sự thành công của PVCFC trong hiện tại, cũng như chuẩn bị tốt cho những thách thức và cơ hội trong tương lai.
Thu hút và giữ chân nhân tài	
Chuỗi cung ứng bền vững	Quản lý chuỗi cung ứng bền vững giúp giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường, tiết kiệm chi phí hoạt động và đảm bảo lợi ích của người lao động trong toàn chuỗi cung ứng.
Quyền của người lao động	Bảo vệ người lao động và tuân thủ các vấn đề nhân quyền nhằm xây dựng một môi trường làm việc ổn định và toàn diện không những cho PVCFC mà còn cho tất cả các bên liên quan. Điều này giúp thúc đẩy công bằng xã hội và hành vi kinh doanh có trách nhiệm trong cộng đồng doanh nghiệp tại Việt Nam.
Cuộc sống thịnh vượng hơn cho người nông dân/khách hàng	Việc quan tâm đến lợi ích của người nông dân giúp PVCFC hiểu rõ hơn về các nhu cầu, mối quan tâm và những thách thức cụ thể mà nông dân/khách hàng đang gặp phải. Điều này rất cần thiết để phát triển các sản phẩm, chương trình, dịch vụ và chính sách phù hợp kịp thời đáp ứng yêu cầu của nông dân/khách hàng.
Cộng đồng địa phương	Các chương trình gắn kết cộng đồng sẽ nuôi dưỡng niềm tin và củng cố mối quan hệ giữa PVCFC với cộng đồng. Bên cạnh đó, đây cũng là vấn đề cần thiết để PVCFC góp phần xây dựng cộng đồng thịnh vượng, và thúc đẩy sự phát triển bền vững của xã hội.



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

TỔNG QUAN

PVCFC xác định định hướng chiến lược PTBV của mình dựa trên các yếu tố sau:

- Tầm nhìn và sứ mệnh của Công ty
- Chiến lược kinh doanh dài hạn của Công ty
- Định hướng chiến lược PTBV được HĐQT PVCFC phê duyệt.
- Phân tích bối cảnh PTBV ở quy mô quốc tế, trong nước cũng như trong ngành Phân bón
- Phân tích tác động của các hoạt động của PVCFC xuyên suốt chuỗi giá trị của Công ty
- Phân tích kỳ vọng và mối quan tâm của các bên có lợi ích liên quan
- Phân tích các quy định của luật pháp Việt Nam



Định hướng PTBV của PVCFC đảm bảo gắn với tầm nhìn, mục tiêu chung là tạo ra giá trị thực cho các đối tượng có lợi ích liên quan và tính đến các xu hướng của ngành và thế giới bao gồm nhưng không giới hạn ở các vấn đề như Biến đổi khí hậu, năng lượng, kinh tế tuần hoàn, xử lý chất thải, quyền và phúc lợi của nhân viên,...

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ CHUỖI GIÁ TRỊ

Là một doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh trong lĩnh vực phân bón, các hoạt động của PVCFC có các tác động đến môi trường và xã hội xuyên suốt chuỗi giá trị. Chúng tôi ý thức được tầm quan trọng của việc nhận biết, đánh giá và quản lý tác động của các hoạt động sản xuất kinh doanh của PVCFC đến các yếu tố môi trường và xã hội xuyên suốt chuỗi giá trị của PVCFC.



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (Tiếp theo)

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ CHUỖI GIÁ TRỊ (Tiếp theo)



Ngay từ khâu nghiên cứu, Chúng tôi đã phân tích các ảnh hưởng của sản phẩm của Chúng tôi tới các yếu tố như phát thải khí nhà kính, nước, sức khỏe đất cũng như đa dạng sinh học. Dựa trên các hiểu biết của Chúng tôi về các tác động này, Chúng tôi tạo ra các sản phẩm thân thiện hơn với môi trường và với những người nông dân.



Chúng tôi hiểu được tác động của việc sử dụng nguyên liệu đầu vào tới môi trường cũng như các tác động khác trong quá trình sản xuất. Nguyên vật liệu chính của chúng tôi là khí gas tự nhiên. Trong quá trình sản xuất, chúng tôi sử dụng điện và một phần khí tự nhiên làm nhiên liệu. Quá trình sản xuất nói chung bao gồm việc sử dụng nguyên vật liệu đầu vào và tiêu thụ năng lượng sẽ tạo ra phát thải khí nhà kính, chất thải trong sản xuất, sử dụng nước làm mát... Do đó, Chúng tôi luôn đặt mục tiêu hàng năm để tiết kiệm nguyên vật liệu đầu vào cũng như tăng cường hiệu quả sử dụng năng lượng trong quá trình sản xuất. PVCFC thực hiện hàng loạt các sáng kiến để cải tiến hiệu suất sử dụng nguyên liệu đầu vào và giảm năng lượng tiêu thụ bình quân trên sản phẩm. Ngoài ra, việc phân phối sản phẩm tạo ra lượng khí thải từ phương tiện vận tải do được vận chuyển đi xa đến các đại lý và người nông dân bằng tàu thủy, xe tải. Một lượng nhỏ phân bón cũng có thể thất thoát trong quá trình bốc xếp, vận chuyển và lưu trữ, có thể xảy ra tình trạng rò rỉ, gây ô nhiễm môi trường. Vì vậy, PVCFC đã và đang đầu tư mạnh mẽ vào hệ thống kho bãi tại các khu vực trọng điểm và phát triển các hệ thống phân phối cấp 2 để giảm quãng đường vận chuyển đến người tiêu dùng.



Việc sử dụng các sản phẩm phân bón có các tác động nhất định đến môi trường, nước, đất và đa dạng sinh học và đặc biệt là biến đổi khí hậu. Việc sử dụng phân bón không đúng cách cũng sẽ tạo ra các loại khí nhà kính làm ảnh hưởng đến tầng Ozon. Chúng tôi cũng đã, đang và sẽ thực hiện nhiều biện pháp để tăng cường hiểu biết và thực hành sử dụng phân bón bền vững của người nông dân qua đó giảm thiểu tác động đến môi trường từ việc sử dụng phân bón.



Chúng tôi cũng đang trong quá trình phân tích và quản lý các tác động của các chất thải trong chuỗi giá trị của Chúng tôi. Chúng tôi đã quản lý và xử lý các chất thải trong quá trình sản xuất theo như quy định của luật pháp. Chúng tôi đang nghiên cứu các tác động của chất thải trong quá trình sử dụng phân bón đến môi trường, gồm cả các tác động của các bao bì phân bón đến môi trường và xã hội.



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (Tiếp theo)

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

Dựa trên các phân tích của Chúng tôi, Chúng tôi đã đưa ra khung định hướng chiến lược PTBV cơ bản của PVCFC như dưới đây:

Khung định hướng chiến lược PTBV là tập hợp định hướng sáng kiến chiến lược theo các trụ cột về Môi trường, Xã hội, Quản trị phù hợp với chiến lược hoạt động chung của Công ty. Các trụ cột này được thể hiện dưới dạng các chủ đề lớn giúp định hướng các hoạt động PTBV của Công ty nhằm đảm bảo tích hợp nội dung PTBV trong thực hiện các chiến lược chung và trong vận hành. Khung định hướng PTBV của PVCFC được HĐQT thông qua nhằm đảm bảo thực hiện tốt chiến lược kinh doanh của Công ty đồng thời tính đến 04 yếu tố chủ chốt:

- Phù hợp với các thông lệ tốt trong ngành phân bón cũng như tại Việt Nam
- Tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Mối quan tâm của các bên có lợi ích liên quan.
- Phù hợp với các định hướng phát triển của cổ đông



Định hướng chiến lược PTBV bao gồm các nhóm định hướng sáng kiến chiến lược theo các trụ cột về Môi trường, Xã hội, Quản trị phù hợp với chiến lược hoạt động chung của PVCFC. Các nhóm định hướng được thể hiện dưới dạng các chủ đề lớn giúp hướng dẫn định hình các chiến lược và hoạt động về nội dung PTBV, nhằm đảm bảo tích hợp nội dung PTBV trong thực hiện các chiến lược chung và trong vận hành của PVCFC. Các nhóm định hướng PTBV đối với PVCFC như sau:

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PTBV VỀ MÔI TRƯỜNG

- **Công nghệ sạch:** Nghiên cứu và triển khai việc ứng dụng công nghệ vào sản xuất, kinh doanh cũng như sử dụng phân bón hướng tới mục tiêu giảm phát thải, hạn chế tác động tới môi trường
- **Năng lượng:** Tiếp tục tập trung vào việc nâng cao hiệu quả của việc sử dụng năng lượng, tìm kiếm nguồn năng lượng tái tạo thay thế một phần các nguồn năng lượng hoá thạch đang sử dụng, hướng tới việc giảm cường độ sử dụng năng lượng và giảm phát thải
- **Biến đổi khí hậu:** Chúng tôi sử dụng tất cả các nguồn lực hiện có nhằm giảm phát thải tuyệt đối cũng như giảm cường độ phát thải khí nhà kính ở cả ba phạm vi. Chúng tôi cũng tiếp tục đầu tư vào nghiên cứu sản phẩm để đưa ra các sản phẩm giúp người nông dân đối phó tốt hơn với các tác động của biến đổi khí hậu như hạn hán, nhiễm mặn.
- **Nông nghiệp tuần hoàn:** Là một hệ thống sản xuất nông nghiệp khép kín, chất thải và phế phụ phẩm được tái tạo và là đầu vào của quá trình sản xuất, tối đa hoá việc sử dụng tài nguyên và giảm thiểu lãng phí và tác động tiêu cực đến môi trường. Chúng tôi hướng đến các hoạt động và sản phẩm nhằm cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cây trồng một cách bền vững bao gồm cả việc tăng cường tỷ lệ phân bón hữu cơ và vi sinh đồng thời cải thiện sức khoẻ đất.
- **Nước, không khí và chất thải:** Chúng tôi hướng đến việc quản lý và sử dụng tài nguyên nước một cách có trách nhiệm, quản lý các chất thải trong quá trình sản xuất, đặc biệt là việc thu hồi và tái chế bao bì phân bón.
- **Đa dạng sinh học:** Các hoạt động của chúng tôi hướng tới đảm bảo duy trì và bảo vệ đa dạng sinh học. Chúng tôi thực hiện việc này thông qua việc đưa các sản phẩm tốt tới người tiêu dùng và đào tạo thực hành sử dụng phân bón bền vững theo nguyên tắc 4R của IFA và 5 Đúng theo quy của Việt Nam.

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (Tiếp theo)

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC (Tiếp theo)



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PTBV VỀ XÃ HỘI

- **Bảo vệ và xây dựng nguồn vốn con người:** Con người là yếu tố thành công chủ chốt của PVCFC. Chúng tôi tập trung vào việc tạo ra một môi trường để người lao động được đảm bảo về sức khỏe, an toàn, được hưởng phúc lợi tương xứng với đóng góp và kinh nghiệm, có cơ hội phát triển và nâng cao kỹ năng
- **Phúc lợi cho nông dân/khách hàng:** Nông dân là những người đóng vai trò quan trọng trong chuỗi giá trị nông nghiệp. Thông qua các chương trình đào tạo, hợp tác với các tổ chức khác, các chương trình hỗ trợ khách hàng/người nông dân, PVCFC sẽ góp phần cải thiện đời sống và kinh tế nông thôn đồng thời thúc đẩy ngành nông nghiệp phát triển theo hướng bền vững
- **An toàn sản phẩm:** Phân bón an toàn tăng cường năng suất, chất lượng cây trồng, và bảo vệ môi trường cùng sức khỏe con người. Chất lượng phân bón được kiểm soát nghiêm ngặt theo tiêu chuẩn quốc tế từ nguyên liệu đến sản phẩm cuối cùng, với kiểm tra định kỳ trong suốt quy trình sản xuất, đảm bảo mỗi lô sản phẩm đều đạt chất lượng cao nhất và đồng nhất, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và đa dạng sinh học.
- **Kinh tế bền vững:** Chúng tôi hỗ trợ người nông dân tiếp cận với các nguồn tài chính trong quá trình sản xuất kinh doanh của mình. Đồng thời, chúng tôi hướng dẫn xây dựng một khung tài chính xanh đảm bảo hiệu quả về môi trường và xã hội đối với các dự án.
- **Cộng đồng:** Chúng tôi tiếp tục hỗ trợ cộng đồng thông qua các dự án có tác động lớn đến an sinh xã hội tại các địa bàn mà chúng tôi có hoạt động.
- **Đa dạng, công bằng và hoà hợp:** Chúng tôi khuyến khích và tạo ra một môi trường trong đó nhân viên từ các nền văn hóa, giới tính, độ tuổi, tôn giáo, quan điểm chính trị, khả năng và các khía cạnh khác của sự đa dạng được tôn trọng và có tiếng nói trong quyết định và hoạt động của Công ty.



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PTBV VỀ QUẢN TRỊ

PVCFC cam kết thực hành quản trị công ty ở cấp độ cao nhất mà chúng tôi có thể thực hiện được bao gồm nhưng không giới hạn ở các thông lệ quản trị công ty tốt của Việt Nam và ASEAN. Một số nội dung trọng tâm về quản trị trong ESG bao gồm:

- **Đạo đức kinh doanh:** Đạo đức kinh doanh là nền tảng cốt lõi cho mọi quyết định và hành động trong quản trị doanh nghiệp; bao hàm việc tuân thủ các nguyên tắc và chuẩn mực đạo đức trong mọi hoạt động kinh doanh, từ quản trị nhân sự, quan hệ khách hàng, đối tác, đến cách thức đối xử với môi trường và cộng đồng
- **Chuỗi cung ứng bền vững:** Chúng tôi hướng đến một chuỗi cung ứng bền vững trong đó các sản phẩm và hàng hóa đầu vào cũng được đánh giá về các khía cạnh môi trường và xã hội.
- **Tuân thủ các quy định:** Các quy định trong ngành phân bón thay đổi thường xuyên. Chúng tôi cam kết duy trì hệ thống để đảm bảo tuân thủ với các quy định pháp luật cũng như các thông lệ tốt mà chúng tôi cam kết tuân thủ.
- **Hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):** Đây là yếu tố quyết định đối với sự thành công của một tổ chức. HĐQT có trách nhiệm định hướng chiến lược, giám sát hoạt động của doanh nghiệp và đảm bảo rằng công ty tuân thủ các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp tốt và thúc đẩy PTBV trong lĩnh vực quản trị
- **Quản lý xung đột lợi ích:** Để bảo vệ uy tín và sự minh bạch của mình, Công ty đã thiết lập một chính sách quản lý đột lợi ích mạnh mẽ, nhằm xác định, ngăn chặn, và giải quyết các tình huống xung đột lợi ích tiềm tàng theo hướng minh bạch, công bằng và mang lại lợi ích tối đa cho công ty.
- **Quản trị rủi ro:** Để đối phó hiệu quả với những thách thức và rủi ro trong môi trường kinh doanh, Công ty cần xây dựng một hệ thống quản trị rủi ro toàn diện. Hệ thống này bao gồm việc xác định, đánh giá và xử lý các rủi ro có thể ảnh hưởng đến mục tiêu và hoạt động của công ty, từ rủi ro tài chính và pháp lý đến rủi ro về môi trường và xã hội.

03

QUẢN TRỊ - NỀN TẢNG KIẾN TẠO GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

Văn hóa quản trị của PVCFC	45
Xây dựng nền tảng quản trị doanh nghiệp bền vững	46
Chuyển đổi số - Nền tảng cho quản trị hiệu quả	52
Quản trị về phát triển bền vững	54
Kiến tạo giá trị bền vững	58

VĂN HÓA QUẢN TRỊ CỦA PVCFC

ĐẠO ĐỨC KINH DOANH

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ

Bộ Quy tắc ứng xử kinh doanh (COC) của Công ty đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt ban hành tại Quyết định số 2048/QĐ-PVCFC ngày 22/8/2022. Bộ quy tắc đưa ra hướng dẫn cụ thể về cách cư xử với vai trò là một CBCNV (bao gồm cả thành viên HĐQT và thành viên ban điều hành) của PVCFC khi tương tác với bất kỳ chủ thể nào có liên quan. Việc thực thi Bộ Quy tắc ứng xử trong hoạt động hàng ngày sẽ giữ vai trò rất quan trọng trong việc định hình đạo đức kinh doanh mà PVCFC hướng đến, đồng thời tác động trực tiếp đến các mục tiêu kinh doanh của PVCFC. Bộ Quy tắc ứng xử này còn giúp PVCFC hướng đến những chuẩn mực quản trị cao hơn, đồng thời góp phần định hướng cho đội ngũ nhân sự ứng xử và tương tác trở nên chuyên nghiệp hơn và tốc độ hơn, góp phần hình thành lợi thế cạnh tranh bền vững cho PVCFC.

Bộ Quy tắc được truyền thông trên nền tảng nội bộ Công ty qua kênh Facebook at Work và được đưa đào tạo nội bộ trên hệ thống E-learning nhằm đảm bảo 100% CBCNV được tiếp cận đầy đủ nội dung COC.

NÓI KHÔNG VỚI THAM NHŨNG




Bộ quy tắc ứng xử kinh doanh đã ban hành của Công ty quy định rõ tại Điều 17. Chống tham nhũng và hối lộ: “Thành công của PVCFC là dựa trên chất lượng sản phẩm và dịch vụ, không bao giờ nhờ vào các hành vi bất hợp pháp hoặc trái đạo đức. PVCFC không tha thứ cho những hành vi tham nhũng hoặc hối lộ”. Hệ thống Cảnh báo Sai phạm là một trong những kênh hữu hiệu để Công ty tiếp nhận được các báo cáo/cảnh báo ban đầu về tham nhũng. Thực hiện nhắc lại và đào tạo đảm bảo CBCNV Công ty thực thi và nói không với tham nhũng và hối lộ.



HỆ THỐNG CẢNH BÁO SAI PHẠM

Quy chế cảnh báo sai phạm được ban hành theo Quyết định số 204/QĐ-PVCFC ngày 10/02/2023 của Hội đồng quản trị và công bố bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh trên website Công ty. Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về hệ thống cảnh báo sai phạm của PVCFC nhằm nhanh chóng phát hiện sớm và điều chỉnh hành vi, thúc đẩy, nâng cao ý thức làm chủ của cán bộ nhân viên và tính chủ động, tự tin trong việc đưa ra các phản hồi tới các cấp quản lý và lãnh đạo, qua đó gia tăng hiệu quả quản lý điều hành, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như bảo vệ và nâng cao danh tiếng, uy tín của PVCFC.

Quy chế cũng quy định các nội dung về nguyên tắc chung liên quan đến việc thiết lập và quản lý hệ thống cảnh báo sai phạm; các kênh tiếp nhận báo cáo sai phạm bao gồm cả các dấu hiệu tham nhũng; nguyên tắc hướng dẫn xử lý, đánh giá, điều tra, kết luận và công bố thông tin hành vi sai phạm; trách nhiệm và nghĩa vụ của các cấp quản lý trong việc triển khai, truyền thông và đào tạo về hệ thống cảnh báo sai phạm tại PVCFC. Trên cơ sở đó, PVCFC thành lập Hội đồng Cảnh báo Sai phạm theo Quyết định số 2766/QĐ-PVCFC ngày 27/10/2023. PVCFC xây dựng kênh tiếp nhận thông tin liên hệ chuyên biệt phụ trách bởi bộ phận Pháp chế Tuân thủ để các bên có quyền lợi liên quan có thể sử dụng để lên tiếng về những lo ngại và/hoặc khiếu nại về các vi phạm có thể xảy ra đối với quyền lợi của họ. Các kênh tiếp nhận các cảnh báo sai phạm của PVCFC bao gồm:


-  **Email:** tiepnhanthongtin@pvcfc.com.vn
-  **Đường dây nóng:** 0798 041 041
-  **Hòm thư** (Với tên gọi: “Tiếp nhận thông tin”) tại 3 địa điểm: Nhà máy Đạm Cà Mau, Văn phòng Cà Mau và Văn phòng HCM

Các kết quả sau khi được xử lý sơ bộ sẽ được gửi lên Hội đồng Cảnh báo Sai phạm để đưa ra quyết định cuối cùng. HĐQT được yêu cầu phải đảm bảo tính độc lập của Hội đồng này.

Quy chế cảnh báo sai phạm cho phép các báo cáo ẩn danh cũng như đưa ra các nguyên tắc và biện pháp để bảo vệ người báo cáo khỏi bị trả đũa vì đã tiết lộ hành vi không hợp pháp, không phù hợp đạo đức. Trong năm tài chính 2023, Công ty không phát sinh các trường hợp hoặc các cuộc điều tra đang diễn ra liên quan đến tham nhũng và hối lộ hoặc hành vi gian lận, trốn thuế.

XÂY DỰNG NỀN TẢNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

 **HĐQT là cơ quan quản trị cao nhất trong công ty và là cơ quan định hướng cho một nền quản trị vững mạnh của PVCFC. HĐQT của PVCFC hướng đến không chỉ tuân thủ các quy định về quản trị công ty tại Việt Nam mà còn đặt mục tiêu tuân thủ tối đa các thông lệ tốt được gợi ý trong bộ câu hỏi đánh giá quản trị công ty của ASEAN (ACGS).**

Chi tiết về mức độ đáp ứng ACGS2023 của PVCFC luôn được cập nhật mới tại đây <https://www.pvcfc.com.vn/quan-he-dau-tu/quan-tri-cong-ty/thuc-hien-acgs/acgs-2023>. Các thông tin đầy đủ về hiệu quả hoạt động của HĐQT của PVCFC được mô tả đầy đủ tại chương 4 của Báo cáo Thường niên 2023 (<https://www.pvcfc.com.vn/Data/Sites/1/media/bao-cao-thuong-nien/2023/b%C3%A1o-c%C3%A1o-th%C6%B0%E1%BB%9Dng-ni%C3%AAn-2023.pdf>). Trong phần này chúng tôi báo cáo ngắn gọn về các nội dung chính để đảm bảo tính hiệu quả của HĐQT.

CẤU TRÚC CỦA HĐQT

Các Ủy ban/đơn vị thuộc HĐQT

Công ty hiện có 03 Ủy ban trực thuộc HĐQT: (i) Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro (KT&QTRR); (ii) Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng (NS<); (iii) Ủy ban Môi trường - Xã hội và Quản trị (Ủy ban ESG).

Thành viên của các Ủy ban đều là thành viên HĐQT không điều hành và Chủ tịch Ủy ban KT&QTRR là TV HĐQT độc lập - Đỗ Thị Hoa, Chủ tịch Ủy ban NS< là TV HĐQT độc lập - Trương Hồng.

- Ủy ban ESG gồm: 2 thành viên HĐQT không điều hành
- Ủy ban KT&QTRR gồm 2 thành viên HĐQT độc lập và 1 thành viên HĐQT không điều hành
- Ủy ban NS< gồm 2 thành viên HĐQT độc lập

Cơ cấu, quy mô thành phần của các Ủy ban là phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty. Hoạt động của các Ủy ban giúp HĐQT phát huy được sức mạnh tổng hợp, nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả năng lực quản trị của Công ty.

Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro

Là đơn vị chuyên môn trực thuộc HĐQT, có chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT về lĩnh vực kiểm toán và quản trị rủi ro của Công ty.

Ủy ban KT&QTRR báo cáo trực tiếp bằng văn bản với HĐQT và không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo Công ty tuân thủ mọi quy định Pháp luật.

Xem xét và thông qua các Báo cáo tài chính quý/06 tháng/năm của Công ty; Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của Công ty; Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông; Giám sát Ban Kiểm toán nội bộ của Công ty.

Và thực hiện các nhiệm vụ khác được quy định trong quy chế hoạt động của UBKT&QTRR (tham khảo tại: <https://www.pvcfc.com.vn/quan-he-dau-tu/dieu-le-Quy-che-bieu-mau>)

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT (Tiếp theo)

CẤU TRÚC CỦA HĐQT (Tiếp theo)

Ủy ban Nhân Sự - Lương Thưởng



Là đơn vị chuyên môn trực thuộc HĐQT, có chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT về lĩnh vực tổ chức, nhân sự, lương thưởng và các chế độ chính sách của công ty.

Báo cáo trực tiếp bằng văn bản với HĐQT và không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo Công ty tuân thủ mọi quy định pháp luật.

- Định kỳ hằng năm rà soát và đánh giá về nhân sự, chính sách lương thưởng Công ty;
- Rà soát và đề xuất cơ cấu, quy mô, thành phần của HĐQT và các Ủy ban trực thuộc HĐQT;
- Rà soát, đánh giá, xây dựng tiêu chí chất lượng và đề xuất ứng cử thành viên HĐQT đảm bảo phù hợp và đa dạng về thành phần trong HĐQT;
- Tham khảo, tìm kiếm, xây dựng cơ sở dữ liệu về TV HĐQT/TVHĐQT độc lập từ các nguồn: nội bộ trong Công ty, bên ngoài Công ty (do các viện thành viên HĐQT hay hiệp hội cổ đông giới thiệu) để đề xuất HĐQT;
- Kiến nghị HĐQT về việc bổ nhiệm nhân sự các ủy ban trực thuộc HĐQT và các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- Rà soát và tham gia đánh giá hằng năm đối với HĐQT, thành viên HĐQT và các Ủy ban, thành viên Ủy ban trực thuộc HĐQT;
- Hỗ trợ HĐQT thực hiện trách nhiệm liên quan đến lương, thưởng và chế độ chính sách đối với Ban Quản lý điều hành và cán bộ quản lý khi được trình lên HĐQT xem xét, quyết định.
- Và thực hiện các nhiệm vụ khác được quy định trong quy chế hoạt động của UB Nhân Sự - Lương Thưởng (*tham khảo tại: <https://www.pvcfc.com.vn/quan-he-dau-tu/dieu-le-quy-che-bieu-mau>*)

Ủy ban ESG



Là đơn vị chuyên môn trực thuộc Hội đồng quản trị có các chức năng tham mưu, tư vấn, giám sát các lĩnh vực liên quan đến phát triển bền vững và quản trị công ty cho HĐQT.

Báo cáo trực tiếp bằng văn bản với Hội đồng quản trị và không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo Công ty tuân thủ mọi quy định của pháp luật.

- Tư vấn cho HĐQT trong việc xây dựng Định hướng, Chiến lược, Mục tiêu dài hạn phát triển bền vững; Giám sát các chương trình hành động, dự án và các hoạt động phát triển bền vững của Ban Điều hành dựa trên Định hướng, Chiến lược, Mục tiêu dài hạn phát triển bền vững của PVCFC được HĐQT phê duyệt; Giám sát việc công bố thông tin về phát triển bền vững của PVCFC; Rà soát, đánh giá về tính tuân thủ của Chính sách (sổ tay) quản trị Công ty, Bộ Quy tắc ứng xử kinh doanh (COC) và các chính sách quy định khác liên quan đến công tác quản trị Công ty.
- Và thực hiện các nhiệm vụ khác được quy định trong quy chế hoạt động của Ủy ban ESG (*tham khảo tại: <https://www.pvcfc.com.vn/quan-he-dau-tu/dieu-le-quy-che-bieu-mau>*)

Ban Kiểm toán nội bộ



Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo quy định và báo cáo trực tiếp cho Ủy ban KT&QTRR.

Tháng 5/2024, HĐQT thành lập Văn phòng HĐQT trực thuộc HĐQT để hỗ trợ HĐQT, trong công tác quản trị Công ty và Quản lý quan hệ các bên hữu quan trong đó bao gồm quan hệ với cổ đông và nhà đầu tư. Chánh văn phòng HĐQT đồng thời đóng vai người phụ trách quản trị công ty có trách nhiệm đảm bảo quản trị công ty được thực hành theo thông lệ tốt, tuân thủ các quy định của pháp luật.

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT (Tiếp theo)

TÍNH ĐA DẠNG CỦA HĐQT

HĐQT của PVCFC nhận thức được tầm quan trọng về tính đa dạng của các thành viên HĐQT và đảm bảo thực hành tốt nhất định hướng này. Quy chế quản trị nội bộ của Công ty đưa ra định hướng và chính sách đảm bảo sự đa dạng trong HĐQT về giới tính, tuổi tác, kỹ năng chuyên môn phù hợp với chiến lược lâu dài của Công ty.

Trong những năm vừa qua, dựa trên chiến lược của Công ty, Công ty đã đặt mục tiêu bổ sung một thành viên HĐQT nữ và một thành viên HĐQT có kinh nghiệm về nông nghiệp và sức khỏe đất. Chúng tôi đã đạt được mục tiêu này trong năm 2021. Công ty đặt mục tiêu đến năm 2030 sẽ đạt được các mục tiêu sau về tính đa dạng của HĐQT:

- HĐQT có tối thiểu hai thành viên HĐQT độc lập là nữ
- HĐQT sẽ có tối thiểu một thành viên HĐQT có kinh nghiệm về Mua bán và Sáp nhập (M&A) để phục vụ cho việc mở rộng sản xuất và kinh doanh.
- HĐQT sẽ có tối thiểu một thành viên HĐQT có kinh nghiệm về thị trường quốc tế để đáp ứng nhu cầu về mở rộng sản xuất kinh doanh
- HĐQT sẽ có tối thiểu một thành viên HĐQT có kinh nghiệm về hoạch định chiến lược kinh doanh.

THÀNH PHẦN CỦA HĐQT

Hội đồng Quản trị hiện tại gồm 8 thành viên, trong đó:

- Chủ tịch là Thành viên HĐQT không điều hành.
- **01** Thành viên HĐQT kiêm TGD
- **02** Thành viên HĐQT độc lập trong đó có **01** người là nữ.
- Và **04** Thành viên HĐQT không điều hành.

(Chi tiết vui lòng xem tại BCTN 2023 trang 54-57)



ÔNG TRẦN NGỌC NGUYÊN
Chủ tịch HĐQT không điều hành



ÔNG VĂN TIẾN THANH
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc



BÀ ĐỖ THỊ HOA
Thành viên HĐQT độc lập



ÔNG TRƯƠNG HỒNG
Thành viên HĐQT độc lập



ÔNG TRẦN MỸ
Thành viên HĐQT không điều hành



ÔNG NGUYỄN ĐỨC HẠNH
Thành viên HĐQT không điều hành



ÔNG LÊ ĐỨC QUANG
Thành viên HĐQT không điều hành



ÔNG NGUYỄN ĐỨC THUẬN
Thành viên HĐQT không điều hành

QUẢN LÝ RỦI RO



Hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp PVCFC đã sớm được xây dựng từ năm 2018. Từ đó đến nay, công tác quản trị rủi ro luôn được chú trọng và ngày càng hoàn thiện. Năm 2019, Công ty đã tự nghiên cứu và xây dựng thành công phần mềm quản trị rủi ro, chính thức đưa vào sử dụng từ năm 2020. Đây là bước ngoặt đánh dấu sự nỗ lực tiên phong nhằm gắn hoạt động quản trị rủi ro đi liền với vận hành thực tiễn hàng ngày của Công ty, đồng thời tạo dấu mốc chuyển đổi số mạnh mẽ trong hoạt động quản trị rủi ro.

PVCFC áp dụng mô hình “Ba tuyến” để hỗ trợ HĐQT và Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm giám sát vận hành hoạt động QTRR, thông qua việc nhận diện các yếu tố có thể gây ảnh hưởng tới việc thực hiện sứ mệnh, tầm nhìn, các mục tiêu chiến lược của Công ty và đưa ra các biện pháp xử lý để giảm thiểu các mối đe dọa, tận dụng được các cơ hội.

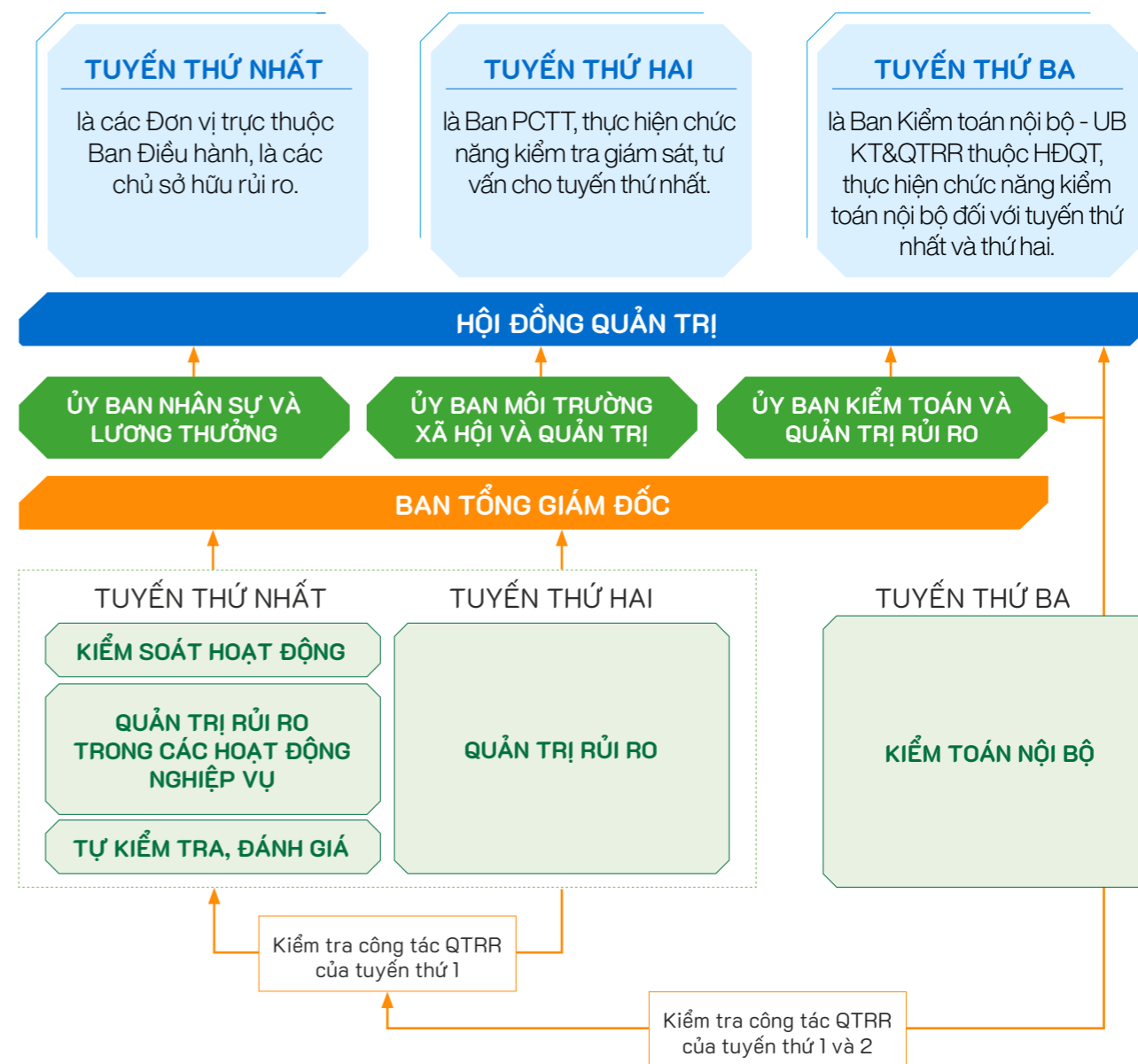
(Chi tiết xem tại BCTN2023 trang 184-191)

MÔ HÌNH 3 TUYẾN

Công ty áp dụng mô hình quản trị “Ba tuyến” để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Ban Điều hành không những kiểm soát tốt rủi ro mà còn tạo ra giá trị cao hơn thông qua việc nhận diện các yếu tố có thể gây ảnh hưởng tới việc thực hiện sứ mệnh, tầm nhìn, các mục tiêu chiến lược của Công ty và đưa ra các biện pháp xử lý để giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn, tận dụng được các cơ hội. Hội đồng quản trị đã ban hành mô hình hệ thống kiểm soát nội bộ theo chuỗi giá trị và quản trị hệ thống rủi ro từ cấp Công ty đến cấp đơn vị.

- **Tuyến thứ nhất** là các Đơn vị trực thuộc Ban Điều hành, là các chủ sở hữu rủi ro.
- **Tuyến thứ hai** là Ban PCTT, thực hiện chức năng kiểm tra giám sát, tư vấn cho tuyến thứ nhất.
- **Tuyến thứ ba** là Ban Kiểm toán nội bộ - UB KT&QTRR thuộc HĐQT, thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ đối với tuyến thứ nhất và thứ hai.

MÔ HÌNH BA TUYẾN CỦA PVCFC GỒM



QUẢN LÝ RỦI RO (Tiếp theo)

HỆ THỐNG QUẢN LÝ RỦI RO

Từ khi triển khai quản trị rủi ro, Công ty đã ban hành Tuyên ngôn về Khẩu vị rủi ro, Mức độ chấp nhận rủi ro và Thước đo rủi ro; xây dựng quy chế cho hoạt động quản trị rủi ro, quy trình thực hiện cũng như ban hành Hồ sơ rủi ro cấp Công ty và cấp đơn vị.

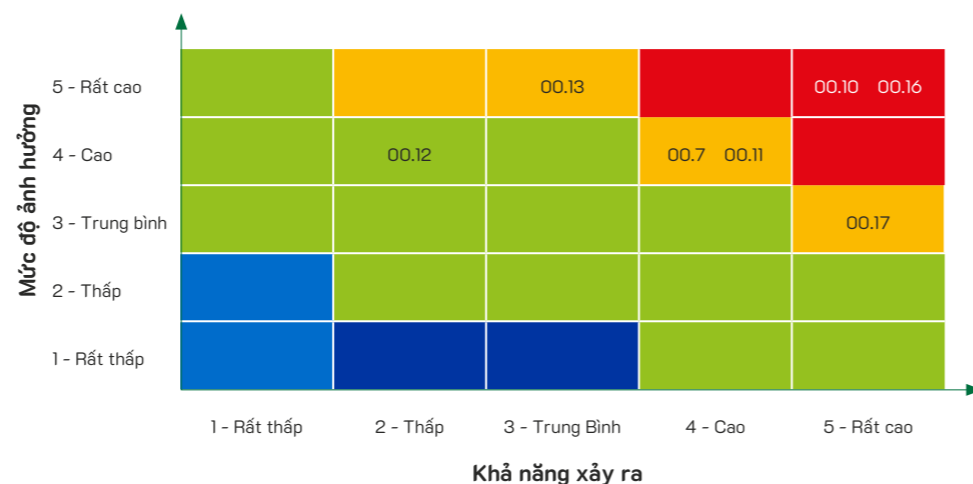
Thực tiễn vận hành qua các năm, khung cơ sở pháp lý về quản trị rủi ro trên luôn được Công ty rà soát, cập nhật lại cho phù hợp mục tiêu chiến lược của Công ty trong từng thời kỳ.

Công ty đã phân loại rủi ro thành 04 nhóm chính: rủi ro chiến lược, rủi ro hoạt động, rủi ro tuân thủ và rủi ro tài chính. Công ty ban hành tuyên ngôn về khẩu vị và mức độ chấp nhận rủi ro, xây dựng thước đo rủi ro để phân loại và xác định các rủi ro trọng yếu trên Bản đồ nhiệt rủi ro. Đối với rủi ro về công nghệ thông tin, Công ty đã nhận diện đưa vào danh mục rủi ro cấp Công ty cần kiểm soát cũng như xây dựng riêng một tiêu chí trong thước đo rủi ro Công ty liên quan về công nghệ thông tin.

Các rủi ro trên được đánh giá xếp hạng về khả năng xảy ra và mức độ ảnh hưởng trên Bản đồ nhiệt rủi ro cấp Công ty:



BẢN ĐỒ NHIỆT RỦI RO CẤP CÔNG TY CỦA PVCFC



QUẢN TRỊ RỦI RO THEO ĐỊNH HƯỚNG ESG

Theo nhu cầu tất yếu của xu hướng phát triển bền vững đối với mọi doanh nghiệp, PVCFC ngày càng quan tâm hơn đến công tác quản trị dựa trên 3 yếu tố: Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG).

Trên cơ sở hệ thống quản trị rủi ro đã được xây dựng từ sớm, PVCFC luôn thực hiện rà soát, đánh giá lại các rủi ro trọng yếu định kỳ hàng năm. Thực hành ESG, PVCFC phân loại danh mục rủi ro theo 3 yếu tố E - S - G, PVCFC luôn đảm bảo hoạt động vận hành được an toàn, đáp ứng các quy định của Nhà nước về khí thải, chất thải, các tiêu chuẩn QHSE và các tiêu chuẩn liên quan. Do đó, rủi ro về vi phạm an toàn, sức khỏe và môi trường luôn được kiểm soát chặt chẽ, không để xảy ra sự cố hay vi phạm vượt ngưỡng cho phép.



QUẢN LÝ RỦI RO (Tiếp theo)

KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Ban kiểm toán nội bộ

Ban Kiểm toán nội bộ: Được thành lập tháng 11/2020, trực thuộc HĐQT để thực hiện công việc kiểm toán nội bộ toàn Công ty theo quy định Nghị định 05/2019/NĐ-CP. Ban Kiểm toán nội bộ gồm 5 thành viên có chuyên môn về các lĩnh vực: Luật, Tài chính, Kiểm toán, Kế toán, Kỹ thuật công nghệ.

Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ là ông Vũ Chí Dương- Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng, Cử nhân Kiểm toán- Kế toán, Cử nhân Luật. Ông Vũ Chí Dương có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực pháp chế, tài chính kế toán, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, kiểm toán.



TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm về chất thải và khí thải, tiết kiệm tài nguyên,... tích cực tìm hiểu và học tập chuyên sâu về những quy định về quản lý môi trường hiện hành và thực hiện quản lý đảm bảo theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015.

Công ty ban hành Chính sách chất lượng, an toàn, môi trường; ban hành các quy định, quy trình hướng dẫn thực thi, thực hiện công tác giám định và thử nghiệm để kiểm soát môi trường tại khu vực sản xuất và các khu vực khác có hoạt động của Công ty. Các chính sách, quy định, quy trình được phổ biến rộng rãi tới toàn thể người lao động nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm với cộng đồng, môi trường sống...

Hợp tác và phối hợp với các doanh nghiệp, các tổ chức có kinh nghiệm thực hiện đánh giá và cải thiện điều kiện môi trường tại doanh nghiệp.

Tất cả các nguồn thải của Nhà máy được kiểm soát chặt chẽ và được giảm thiểu tối đa về số lượng và kiểm soát chất lượng luôn đạt quy định cho phép trước khi thải ra môi trường.

Trong năm 2023, Nhà máy Đạm Cà Mau luôn kiểm soát chặt chẽ và không để xảy ra bất cứ sự cố môi trường nào nghiêm trọng tại khu vực Nhà máy. PVCFC luôn đáp ứng đầy đủ những yêu cầu, chính sách và quy định của Luật Bảo vệ môi trường, đóng góp các quỹ bảo vệ môi trường nhằm hướng đến trách nhiệm môi trường, trách nhiệm cộng đồng của doanh nghiệp bền vững.

QUẢN LÝ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành quy chế quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan theo Quyết định số 2988/QĐ-PVCFC ngày 06/12/2022. Quy chế quy định những nguyên tắc và hướng dẫn các nội dung liên quan đến nhận diện, ngăn chặn và cơ chế tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo về vấn đề xung đột lợi ích có thể phát sinh tại PVCFC nhằm đảm bảo tính minh bạch, công bằng và hài hòa lợi ích giữa các bên liên quan.

(Chi tiết xem tại BCTN2023 trang 225)

CHUYỂN ĐỔI SỐ - NỀN TẢNG CHO QUẢN TRỊ HIỆU QUẢ

Để triển khai chiến lược mà Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã đề ra, Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) đã thực hiện nhiều hoạt động chuyển đổi số nhằm tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh doanh và cải thiện chất lượng dịch vụ. Các hoạt động này bao gồm áp dụng các công nghệ hiện đại vào quản lý vận hành, tự động hóa quy trình sản xuất và phát triển các giải pháp số nhằm tăng cường khả năng quản trị và ra quyết định.

MỤC TIÊU CỦA CHUYỂN ĐỔI SỐ

Trong những năm qua, PVCFC đã đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong toàn bộ công ty bằng việc trang bị những công cụ và công nghệ hiện đại, giúp doanh nghiệp tối ưu hóa quy trình, nâng cao hiệu quả hoạt động và đáp ứng nhanh chóng những thay đổi diễn ra hàng ngày của thị trường. Đến nay, PVCFC đã và đang tiếp tục đầu tư cho hoạt động chuyển đổi số trên cơ sở triển khai và áp dụng các hệ thống ứng dụng trên nền tảng công nghệ thông tin như: Hệ thống Quản trị ERP, Hệ thống Văn phòng điện tử Eoffice, Hệ thống Quản trị rủi ro Hệ thống số hóa hoạt động kinh doanh (DMS), Ứng dụng App 2Nông, Hệ thống dịch vụ khách hàng và tiếp thị truyền thông (CRM), Big Data, DMS... với nhiều cấp độ khác nhau nhằm khai thác hiệu quả thông tin, dữ liệu từ thị trường, nhà phân phối, nông dân và bước đầu đã mang lại những hiệu quả nhất định qua các kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Các mục tiêu của chuyển đổi số đến năm 2025 tại PVCFC tập trung vào việc hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu và mở rộng khai thác dữ liệu cùng kết nối các hệ thống ứng dụng thành một hệ sinh thái phục vụ cho công tác quản trị công ty, mang lại hiệu quả hoạt động và phát triển bền vững trong tương lai.



CHUYỂN ĐỔI SỐ - NỀN TẢNG CHO QUẢN TRỊ HIỆU QUẢ (Tiếp theo)

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VỀ HOẠT ĐỘNG CHUYỂN ĐỔI SỐ

Trong những năm tới, công tác chuyển đổi số của PVCFC tiếp tục được đầu tư mạnh mẽ phục vụ cho công tác quản trị, sản xuất và kinh doanh.

Chuyển đổi số trong công tác quản trị

- Xây dựng và đưa vào khai thác hệ thống Data Platform trên nền tảng Data Lake và Power BI; Khai thác sử dụng hệ thống dashboard cho ban lãnh đạo nhằm tập trung hóa toàn bộ hệ thống dữ liệu của PVCFC và xây dựng trực quan hóa dữ liệu.
- Tập trung hoàn thiện cơ sở hạ tầng CNTT, chú trọng bảo mật hệ thống và dữ liệu trong thời đại đẩy nhanh hoạt động chuyển đổi số.
- Ứng dụng một số nền tảng công nghệ AI, Chatbox để khai thác một số dữ liệu riêng của PVCFC.

Chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất

- Xây dựng cơ sở dữ liệu vận hành sản xuất – bảo dưỡng sửa chữa – quản trị tập trung. Chuyển đổi hệ thống quản lý thông tin MIS hiện hữu sang hệ thống mới.
- Xây dựng nhà máy thông minh, tự động hóa cao.

Chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh

- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao giá trị của các ứng dụng số trong hoạt động quản lý kênh phân phối, khách hàng...
- Triển khai và đưa dự án người nhân tạo mang tên “Anh Hai Cà Mau” vào hoạt động, giúp gia tăng trải nghiệm khách hàng, từ đó tạo sự gắn kết và gia tăng hình ảnh thương hiệu Phân bón Cà Mau trong tâm trí khách hàng.
- Thu thập dữ liệu nông nghiệp và nâng cao trải nghiệm khách hàng.

NHỮNG HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ VÀ DỰ ÁN TIÊU BIỂU

- Hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng hệ thống Data platform và một số hệ thống báo cáo BI.
- Mở rộng triển khai hệ thống DMS hỗ trợ hoạt động phân phối, đồng thời tích hợp công nghệ RFID trong quản lý luồng hàng, tích hợp triển khai các chương trình loyalty.
- Hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng hệ thống giám sát và quản lý hiệu suất hoạt động của Nhà máy trên nền tảng OSisoft (PI system).



Phòng công nghệ Nhà máy Đạm Cà Mau.



QUẢN TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

CƠ CẤU QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA PVCFC



CẤP HĐQT: ỦY BAN ESG

Ủy ban ESG có nghĩa vụ sau:

- Xây dựng, điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban ESG và trình HĐQT ban hành.
- Tư vấn cho HĐQT trong việc xây dựng định hướng, chiến lược, mục tiêu dài hạn phát triển bền vững của PVCFC.
- Giám sát các các chương trình hành động, các dự án và các hoạt động phát triển bền vững của Ban Điều hành (gồm TGD và các Phó TGD) dựa trên định hướng, chiến lược, mục tiêu dài hạn phát triển bền vững của PVCFC được HĐQT phê duyệt.
- Giám sát việc công bố thông tin về phát triển bền vững của PVCFC (bao gồm các nội dung phát triển bền vững trong Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững và công bố thông tin khác).
- Định kỳ hàng năm rà soát, đánh giá về tính tuân thủ của Chính sách (sổ tay) quản trị Công ty, Bộ Quy tắc ứng xử kinh doanh (coc) và các chính sách quy định khác liên quan đến công tác quản trị Công ty.
- Đề xuất HĐQT phê duyệt các chính sách quản lý rủi ro về ESG.
- Giám sát việc quản lý các rủi ro và cơ hội liên quan đến ESG bao gồm cả các rủi ro và cơ hội về biến đổi khí hậu.



CẤP BAN ĐIỀU HÀNH

- TGD chịu trách nhiệm chính và giao cho Ban KHĐT là đơn vị đầu mối để điều phối và liên kết tất cả các phòng/ban/đơn vị trong Công ty trong việc xây dựng kế hoạch và giám sát thực thi, báo cáo về ESG.



CẤP PHÒNG/BAN/ĐƠN VỊ

- Mỗi phòng/ban/đơn vị có một cán bộ đầu mối phụ trách các vấn đề liên quan đến ESG, tổng hợp và báo cáo cho ban đầu mối (KHĐT) để báo cáo TGD/HĐQT/ĐHĐCĐ.

Ủy ban KT&QTRR, Ủy ban ESG giám sát việc thực hành chiến lược ESG ở cấp HĐQT, báo cáo HĐQT.

QUẢN TRỊ RỦI RO MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Nhận thức được các rủi ro có thể xảy ra, Công ty ban hành Quy chế Quản trị rủi ro, trong đó quy định các nguyên tắc quản lý trong hoạt động quản trị rủi ro của Công ty và là cơ sở pháp lý để Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ và các đơn vị trực thuộc Công ty thực hiện quản trị rủi ro, được áp dụng thống nhất và gắn liền với Sứ mệnh, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi và Mục tiêu Chiến lược của Công ty.

Các rủi ro của Công ty được nhận diện, đánh giá và xếp thứ tự ưu tiên bởi cấp quản lý phù hợp dựa trên các “Thước đo rủi ro” đánh giá khả năng xảy ra cũng như mức độ ảnh hưởng của rủi ro. Tất cả CBCNV Công ty phải tuân thủ theo khung QTRR, Quy chế QTRR, quy trình QTRR được phê duyệt. (Tham khảo nội dung chi Báo cáo thường niên trang 184 đến trang 189).

Chính sách quản lý rủi ro Môi trường Xã hội là trọng tâm cho quản trị bền vững và là chìa khóa quan trọng để thúc đẩy PVCFC cải thiện các nỗ lực phát triển bền vững của mình từ trước đến nay và trong tương lai

Tuyên ngôn về khẩu vị rủi ro của Công ty đề cập đến các khía cạnh liên quan đến hoạt động của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường - xã hội và rủi ro Công nghệ thông tin

Công ty cam kết tuân thủ các quy định pháp luật (bao gồm cả các quy định về an toàn lao động, môi trường) của Việt Nam và ở các Quốc gia và vùng lãnh thổ trong phạm vi hoạt động của PVCFC.

Công ty chủ động nhận diện và đáp ứng các yêu cầu cần tuân thủ, thiết lập và vận hành hệ thống quản lý để tuân thủ bao gồm (nhưng không giới hạn): Bộ quy tắc ứng xử kinh doanh (COC), chính sách, quy trình, hướng dẫn trong công tác đầu tư, vận hành sản xuất kinh doanh và thực hiện các hợp đồng/cam kết với khách hàng, nhà cung cấp và đối tác.



QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (Tiếp theo)

QUẢN TRỊ RỦI RO MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI (Tiếp theo)

Dựa trên khung quản lý rủi ro của PVCFC, một số rủi ro về môi trường và xã hội mà Công ty đang tập trung quản lý bao gồm:

Các rủi ro	Hành động quản lý rủi ro
Rò rỉ khí	<ul style="list-style-type: none"> Để quản trị và kiểm soát các rủi ro này, Công ty đã ban hành các quy trình, quy định vận hành đối với hoạt động sản xuất và yêu cầu tuân thủ một cách nghiêm ngặt nhằm ngăn ngừa và giảm tối đa việc rò rỉ khí. Công ty tiến hành lắp đặt các trạm quan trắc tại những nơi cần thiết để theo dõi liên tục chất lượng không khí nhằm phát hiện sớm hiện tượng rò rỉ để có biện pháp kịp thời xử lý, khắc phục.
Biến đổi khí hậu	<ul style="list-style-type: none"> Liên tục cải tiến hiệu suất sử dụng khí đầu vào Nghiên cứu cải tiến quy trình sản xuất để sử dụng năng lượng hiệu quả hơn Sử dụng năng lượng tái tạo Nghiên cứu các sản phẩm xanh hơn với môi trường...
Nguồn nước thải, chất thải rắn ảnh hưởng đến chất lượng không khí và đa dạng sinh học	<ul style="list-style-type: none"> Các quy định, quy trình sử dụng nước sạch và xử lý nước thải và chất thải cũng được xây dựng và ban hành để thực hiện đảm bảo tuân thủ theo tiêu chuẩn chất lượng của Việt Nam và các quốc gia/vùng lãnh thổ trong phạm vi hoạt động của PVCFC. Ký kết các hợp đồng xử lý chất thải rắn với các đơn vị chuyên nghiệp có nhiều kinh nghiệm và được công nhận bởi các tổ chức uy tín hay cấp có thẩm quyền.
Rủi ro về dùng sản phẩm phân bón hóa học quá nhiều so với nhu cầu của cây trồng có thể ảnh hưởng đến sức khỏe đất, ô nhiễm nguồn nước ảnh hưởng đến hệ sinh thái, tạo ra phát thải khí nhà kính.	Hướng dẫn sử dụng sản phẩm/chăm sóc cây trồng của Công ty được phổ biến dưới nhiều hình thức: phát tờ rơi, đăng tải trên website, trên app 2Nông trên thiết bị di động, tổ chức các buổi hội thảo trực tiếp để hướng dẫn đại lý/nông dân sử dụng sản phẩm đúng lúc, đúng loại, đúng liều lượng, đúng cách, giảm thiểu thất thoát và giảm tác động không mong muốn đối với môi trường.

Các rủi ro	Hành động quản lý rủi ro
Rủi ro về tỷ lệ thôi việc cao sẽ làm giảm hiệu quả hoạt động của PVCFC và Công ty sẽ phải cần thêm nguồn lực để phục hồi.	<ul style="list-style-type: none"> Công ty xây dựng văn hóa từ Văn hóa nền tảng đến văn hóa bản sắc, vận động người lao động tham gia thực hành để luôn đảm bảo về Thể chất - Tinh thần - Trí tuệ và định hướng làm việc lâu dài và cống hiến cho Công ty. Chính sách của Công ty đảm bảo rằng việc trả lương, trả thưởng, thù lao cho người lao động phù hợp với công sức bỏ ra và tuân thủ về thời gian chi trả hay việc nộp các loại thuế theo trách nhiệm mỗi bên và đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ. Công ty có chính sách về thu hút nhân tài, đào tạo nhân sự theo ngạch chuyên gia, chương trình thực tập sinh để bổ sung nguồn nhân lực.
Rủi ro thiếu việc làm cho người lao động có thể dẫn đến khó khăn cho người lao động trong việc thăng tiến sự nghiệp. Rủi ro này có thể phát sinh do nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm suy thoái kinh tế, tiến bộ công nghệ, sự thay đổi nhu cầu của ngành và những thay đổi trong chính sách của Chính phủ.	<ul style="list-style-type: none"> Luôn đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, giảm thiểu nguy cơ thất nghiệp ảnh hưởng đến xã hội. Tạo điều kiện để gia tăng tỷ lệ sử dụng lao động địa phương. Đầu tư các dự án mới để tăng thêm doanh thu, lợi nhuận, mặt khác tăng thêm cơ hội việc làm cho các đối tượng khác.



Việc Quản lý rủi ro về môi trường xã hội thuộc trách nhiệm của tất cả các đơn vị, cá nhân trong Công ty có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các tiêu chí về môi trường, xã hội được giao cho tới các phòng/ban và sẽ được đánh giá định kỳ bởi từng cấp quản lý.

QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (Tiếp theo)

RỦI RO BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

PVCFC nhận thức sâu sắc về những rủi ro biến đổi khí hậu đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Là một doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh phân bón, PVCFC hiểu rằng sản xuất nông nghiệp có thể bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi các điều kiện khí hậu thay đổi nhanh chóng làm đe dọa đến năng suất, sản lượng như nhiệt độ tăng cao, lượng mưa lớn hơn, đợt nắng nóng kéo dài, hạn hán, nước biển dâng v.v... Ngoài ra, quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế carbon thấp cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với PVCFC.

CÁC RỦI RO VẬT LÝ

Theo đánh giá của các tổ chức quốc tế, Việt Nam là một trong năm quốc gia bị ảnh hưởng nặng nề bởi biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Các rủi ro vật lý liên quan đến biến đổi khí hậu có ảnh hưởng ngay lập tức hay có tác động lâu dài mà PVCFC phải đối mặt bao gồm: lũ lụt, mực nước biển tăng, bão nhiệt đới, các đợt nắng nóng, sốc nhiệt và hạn hán. Với tác động tiêu cực và ngày càng có nguy cơ gia tăng về cường độ, sự biến động bất thường của các rủi ro trên có thể gây ảnh hưởng không nhỏ đối với diện tích sản xuất nông nghiệp và qua đó có thể ảnh hưởng đáng kể đến khả năng tiêu thụ phân bón của thị trường. Đồng bằng sông Cửu Long vốn là thị trường trọng điểm của PVCFC, lại là khu vực là chịu ảnh hưởng nghiêm trọng nhất so với các vùng khác tại Việt Nam.

CÁC RỦI RO CHUYỂN ĐỔI

Quá trình chuyển đổi sang một thế giới không phát thải đang ngày càng trở nên cấp bách. Với mong muốn thể hiện hành động quyết đoán hơn đối với biến đổi khí hậu, Việt Nam cam kết giảm phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 tại Hội nghị COP26. Điều này có thể dẫn đến một số rủi ro mà PVCFC phải đối mặt trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế carbon thấp.



Rủi ro chính sách và pháp lý

Những thay đổi trong việc ban hành chính sách và khung pháp lý liên quan trong thời gian tới sẽ tác động không nhỏ đến chi phí hoạt động phát sinh từ việc mua tín chỉ carbon cũng như gia tăng yêu cầu đầu tư vốn để trang bị thêm nhằm đáp các tiêu chuẩn mới về sử dụng năng lượng hiệu quả cho các doanh nghiệp, trong đó có PVCFC.



Rủi ro về công nghệ

Việc triển khai các công nghệ mới để vừa khử carbon vừa đáp ứng nhu cầu năng lượng ngày càng tăng lên đặt ra rủi ro về công nghệ của quốc gia nói chung, đối với doanh nghiệp như PVCFC nói riêng. Chi phí năng lượng tái tạo giảm có thể tạo ra sự cạnh tranh về chi phí so với nhiên liệu hóa thạch, nhưng việc triển khai năng lượng tái tạo đòi hỏi khoản đầu tư ban đầu đáng kể. Hơn nữa, việc sớm ngừng sử dụng các nguồn nguyên liệu hóa thạch chắc chắn có lợi cho khí hậu, nhưng có thể đặt ra những thách thức đối với các nhà sản xuất lớn như PVCFC.



Rủi ro thị trường

Các quy định thương mại quốc tế liên tục thay đổi, cùng với những bất ổn giữa các quốc gia trên thế giới, đang đặt ra nhiều thách thức cho các ngành công nghiệp truyền thống. Đặc biệt, các ngành này phải đối mặt với mối đe dọa từ quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế carbon thấp, trong khi các quốc gia khác đang áp dụng các chính sách điều chỉnh biên giới carbon để thúc đẩy quá trình khử carbon. Đồng thời, các nhà đầu tư tổ chức cũng bắt đầu hạn chế tài trợ cho các nguồn nguyên liệu hóa thạch. Tất cả những yếu tố này đang tạo ra ảnh hưởng đáng kể, đặc biệt là đối với các quốc gia xuất khẩu như Việt Nam, trong đó ngành phân bón cũng là đối tượng chịu ảnh hưởng to lớn. Ngoài ra, việc áp đặt thuế carbon ở trong nước và quốc gia nhập khẩu sẽ dẫn tới khả năng PVCFC cần đổi mới công nghệ, trang bị thêm máy móc hoặc xây dựng cơ sở mới. Điều này có thể ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm từ đó đe dọa đến khả năng sinh lời của Công ty.

CÁCH THỨC HĐQT NHẬN ĐƯỢC VÀ GIÁM SÁT CÁC THÔNG TIN VỀ QTRR

Trên cơ sở Tuyên ngôn về khẩu vị rủi ro, mức độ chấp nhận rủi ro, thước đo rủi ro đã xây dựng, Ban điều hành và UBKT & QTRR, HĐQT tiếp nhận báo cáo định kỳ hàng quý về tình hình thực hiện công tác quản trị rủi ro, rà soát đánh giá đối với các rủi ro trọng yếu đã nhận diện ở Hồ sơ rủi ro Công ty cũng như các rủi ro mới nổi, qua đó có thể giám sát và chỉ đạo kịp thời đảm bảo hiệu quả công tác quản trị rủi ro.

Với kim chỉ nam là định hướng về phát triển bền vững HĐQT đã ban hành, Công ty nhận thức sâu sắc về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc quản trị các rủi ro liên quan đến phát triển bền vững. Nhận diện cả những thách thức và cơ hội do những rủi ro này mang lại, Công ty sẽ đưa ra những chiến lược và kế hoạch hoạt động về quản trị rủi ro phù hợp.



QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (Tiếp theo)

QUẢN TRỊ THÔNG TIN VÀ BÁO CÁO VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Các thông tin về quản trị rủi ro hay thực hành phát triển bền vững được quy định theo quy chế về quản lý thông tin/tài liệu đã được HĐQT ban hành.

Khi thực hiện các báo cáo về Phát triển bền vững, HĐQT lập tổ công tác và các phòng/ban có liên quan gửi thông tin/tài liệu thuộc đơn vị mình phụ trách để tổ công tác tổng hợp và báo cáo. UB KT&QTRR và Ủy ban ESG chịu trách nhiệm giám sát, và HĐQT phê duyệt công bố thông tin về phát triển bền vững để đảm bảo đáp ứng được những yêu cầu đề ra.

YÊU CẦU VÀ CHÍNH SÁCH VỀ NHÂN SỰ CẤP CAO ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Ý thức được tầm quan trọng trong việc quản trị và thực hành Phát triển bền vững, Công ty cũng đã đặt ra các yêu cầu và chính sách đối với Ban quản lý, điều hành Công ty liên quan đến yếu tố phát triển bền vững như:

Về cơ cấu thành viên HĐQT, ngoài yêu cầu về năng lực chuyên môn cốt lõi, Công ty hướng tới sự đa dạng trong HĐQT với các nhóm tiêu chí:

- Đa dạng về lứa tuổi
- Đa dạng về giới tính
- Đa dạng về tính độc lập
- Đa dạng về chuyên môn, ngành nghề
- Đa dạng về quốc tịch
- Đa dạng về văn hóa
- Các yếu tố đa dạng khác phù hợp với chiến lược phát triển của công ty

Khi xây dựng chính sách về thù lao, lương thưởng cho HĐQT và Ban điều hành, Công ty xây dựng các nhóm tiêu chí trong đó có nhóm tiêu chí về phát triển bền vững, đánh giá việc hoàn thành bao gồm cả các KPI liên quan đến phát triển bền vững.



KIẾN TẠO GIÁ TRỊ BỀN VỮNG



Công ty không chỉ đóng góp vào việc bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng mà còn xây dựng một nền tảng kinh doanh vững chắc. Điều này không chỉ nâng cao uy tín và vị thế của công ty trên thị trường mà còn là nền móng đảm bảo sự phát triển bền vững trong tương lai. Nhờ vậy, công ty có thể duy trì sự cạnh tranh và thành công trong dài hạn.

KHUNG TÀI CHÍNH XANH

Tài chính xanh tập trung vào việc đầu tư vào các dự án và hoạt động giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, như năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng và quản lý tài nguyên bền vững. Hiện nay, PVCFC đang đầu tư vào các dự án mang lại lợi ích cho môi trường, đồng thời còn đầu tư vào các hạng mục an sinh xã hội như trồng cây xanh, xây cầu, cải thiện môi trường và cơ sở hạ tầng các khu vực.

Bên cạnh đó, PVCFC đang đầu tư vào các dự án, các đề tài nghiên cứu khoa học giúp giảm phát thải môi trường, tái tạo năng lượng như các dự án: năng lượng mặt trời áp mái; dự án sản xuất CO₂ thực phẩm; đầu tư vào các đề tài nghiên cứu khoa học như hệ thống ORC; tận dụng nguồn năng lượng thừa để phát điện phục vụ công tác sản xuất ở nhà máy Đạm Cà Mau, phát triển các loại phân bón hữu cơ, các loại phân bón thân thiện với môi trường đất.

TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN

Tài chính toàn diện, đảm bảo rằng mọi người, đặc biệt là những nhóm yếu thế và khó khăn tiếp cận tài chính truyền thống, đều có cơ hội tiếp cận các dịch vụ tài chính.

Bắt đầu những hoạt động đầu tiên hướng tới góp phần giúp khách hàng nông dân tháo gỡ khó khăn trong tài chính, hiện nay, PVCFC đang dự thảo quy định về bán hàng trả chậm. Đây được coi là một hoạt động cấp tín dụng, hỗ trợ các khách hàng gặp khó khăn về dòng tiền trong quá trình hoạt động.



04

DỰNG XÂY CUỘC SỐNG THỊNH VƯỢNG HƠN

Xây dựng chuỗi cung ứng bền vững	60
Cuộc sống thịnh vượng hơn cho người lao động	62
Cuộc sống thịnh vượng hơn cho Khách hàng/ Người nông dân	78
Cuộc sống thịnh vượng hơn cho mọi người	89



XÂY DỰNG CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG

GRI 308; GRI 401



Các tác động mà các hoạt động sản xuất kinh doanh của PVCFC đối với các vấn đề về môi trường và xã hội không chỉ dừng lại ở các hoạt động bên trong nhà máy. Chúng tôi ý thức được các tác động về môi trường và xã hội tạo ra từ việc sản xuất và cung ứng các nguyên vật liệu, hóa chất và dịch vụ đầu vào cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Chúng tôi. Do đó, trong quá trình lựa chọn nhà cung cấp, Chúng tôi yêu cầu và chỉ lựa chọn các đơn vị tuân thủ các yêu cầu của pháp luật về môi trường và xã hội. Trong các năm tiếp theo, Chúng tôi dự kiến sẽ dần từng bước tiến tới việc đưa các tiêu chí đánh giá hoạt động sâu hơn về mặt môi trường và xã hội để sàng lọc đánh giá nhà cung cấp.



XÂY DỰNG CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG (TT)

VAI TRÒ CỦA CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG TẠI PVCFC



Chuỗi cung ứng bền vững là hệ thống cung ứng được thiết kế và vận hành để tối ưu hóa hiệu quả tài nguyên, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và xã hội, đồng thời đảm bảo sự phát triển lâu dài và bền vững cho tất cả các bên liên quan.

Chúng tôi nhận thức rằng hệ thống cung ứng được thiết kế và vận hành để tối ưu hóa hiệu quả tài nguyên, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và xã hội, đồng thời đảm bảo sự phát triển lâu dài và bền vững cho tất cả các bên liên quan. Chúng tôi tin rằng việc xây dựng chuỗi cung ứng bền vững không chỉ là yêu cầu bắt buộc mà còn là một yếu tố chiến lược quan trọng để duy trì sự cạnh tranh và phát triển bền vững. Đảm bảo các nhà cung cấp tuân thủ các tiêu chuẩn bền vững giúp chúng tôi giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động và đóng góp tích cực vào cộng đồng và môi trường. Hiện tại, 100% các nhà cung cấp bản quyền công nghệ của chúng tôi (Topsoe, Toyo, Saipem, Espindesa) đều đạt các khía cạnh về môi trường và xã hội, như quản lý chất thải, tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu ô nhiễm, an toàn lao động, cam kết đạo đức, ... Những đánh giá này được thực hiện bởi các bên đánh giá độc lập uy tín. Thời gian tới chúng tôi dự định sẽ đưa ra mô hình đánh giá các nhà cung cấp thiết bị chính trong chuỗi cung ứng của mình. Chúng tôi cũng xem xét áp dụng các tiêu chí đánh giá này cho các quyết định đầu tư trong tương lai để đảm bảo rằng tất cả các hoạt động và đầu tư đều phù hợp với các mục tiêu bền vững của công ty.

Chuỗi cung ứng bền vững không chỉ đóng vai trò quan trọng trong việc tối ưu hóa hiệu suất hoạt động mà còn ảnh hưởng sâu rộng đến môi trường và xã hội. Các hoạt động trong chuỗi cung ứng, từ sản xuất, vận chuyển đến phân phối, đều có thể tác động tích cực hoặc tiêu cực đến tài nguyên thiên nhiên, điều kiện lao động và cộng đồng xung quanh. Một chuỗi cung ứng bền vững giúp giảm thiểu lượng khí thải carbon, sử dụng tài nguyên hiệu quả hơn và đảm bảo các điều kiện lao động công bằng.

Chúng tôi tin rằng việc xây dựng chuỗi cung ứng bền vững không chỉ là yêu cầu bắt buộc mà còn là một yếu tố chiến lược quan trọng để duy trì sự cạnh tranh và phát triển bền vững. Đảm bảo các nhà cung cấp tuân thủ các tiêu chuẩn bền vững giúp chúng tôi giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động và đóng góp tích cực vào cộng đồng và môi trường.



CÁC HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ CỦA PVCFC

Năm 2023, PVCFC sử dụng các tiêu chí đánh giá nhà cung cấp theo phương pháp truyền thống như đánh giá về năng lực tài chính, năng lực sản xuất, dịch vụ sau bán hàng, ... và chưa đưa các tiêu chí cụ thể để đánh giá về môi trường và xã hội. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn đảm bảo được rằng không có các vi phạm nào liên quan đến môi trường và xã hội từ phía các nhà cung cấp thuộc chuỗi cung ứng trong năm 2023.

Theo lộ trình chúng tôi đã đề ra, năm 2024 PVCFC sẽ chính thức ban hành quy chế và thực hiện công tác mua sắm đảm bảo công khai, minh bạch và công bằng giữa các nhà cung cấp, đồng thời chúng tôi dự định sẽ đưa ra mô hình đánh giá các nhà cung cấp thiết bị chính trong chuỗi cung ứng của mình. Chúng tôi cũng xem xét áp dụng các tiêu chí đánh giá về môi trường, xã hội cụ thể cho các quyết định đầu tư trong tương lai để đảm bảo rằng tất cả các hoạt động và đầu tư đều phù hợp với các mục tiêu bền vững của công ty.

CUỘC SỐNG THỊNH VƯỢNG HƠN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP CỦA NHÂN VIÊN GRI 403

HẠNH PHÚC TẠI NƠI LÀM VIỆC



Công ty quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018 (có Chính sách chất lượng, an toàn, môi trường, giám định và thử nghiệm của Công ty PVCFC) để kiểm soát công tác an toàn vệ sinh lao động tại Công ty.

Ngoài ra, Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về công tác an toàn vệ sinh lao động đảm bảo điều kiện làm việc cho người lao động an toàn.



AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP CỦA NHÂN VIÊN (Tiếp theo)







HẠNH PHÚC TẠI NƠI LÀM VIỆC (Tiếp theo)

Dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp GRI 403-3

Công ty thực hiện nghiêm túc công tác khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của Nhà nước. Thực hiện khám sức khỏe định kỳ và khám tầm soát phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại nguy hiểm với tần suất 02 lần/năm.



Nâng cao sức khỏe người lao động GRI 403-6

-  Sức khỏe của CBCNV là vốn quý của bất kỳ doanh nghiệp nào. Nhận thức được vấn đề này, ngoài việc thực hiện đầy đủ công tác khám sức khỏe định kỳ, khám tầm soát bệnh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật, Công ty còn mở rộng tầm soát thêm nhiều chỉ tiêu khám nhằm kịp thời phát hiện bệnh tật ở người lao động.
-  Công ty thực hiện việc chi trả phụ cấp độc hại và bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc trong môi trường độc hại nguy hiểm theo quy định của Nhà nước.
-  Định kỳ hàng tháng, Công ty đều tổ chức phun diệt côn trùng (02 lần/tháng) tại khu nhà ở Công vụ, khu vực Nhà máy để ngăn ngừa dịch bệnh.
-  Định kỳ hàng năm, Công ty thực hiện quan trắc môi trường lao động đầy đủ theo quy định của pháp luật. Các khu vực làm việc có yếu tố nguy hiểm hoặc có hại đều có biện pháp khắc phục, phòng ngừa kịp thời đảm bảo người lao động có môi trường làm việc an toàn, các chỉ tiêu quan trắc đều đảm bảo nằm trong giới hạn cho phép.
-  Công ty trang bị bảo hộ lao động và bảo hộ lao động đặc thù cho người lao động theo đúng quy định nhằm hạn chế sự ảnh hưởng bởi các yếu tố nguy hiểm hoặc có hại đến sức khỏe của người lao động.
-  Công ty đã triển khai gói dịch vụ “Bác sĩ tư vấn sức khỏe trực tuyến” cho người lao động.

AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP CỦA NHÂN VIÊN (Tiếp theo)

AN TOÀN QUY TRÌNH

Hàng năm, Công ty thực hiện việc xác định mối nguy - đánh giá rủi ro nhằm đảm bảo mọi mối nguy an toàn và sức khỏe tại nơi làm việc đều được phát hiện và kiểm soát hợp lý. Các rủi ro này đều được phổ biến đến từng người lao động giúp giảm tối đa rủi ro xảy ra tai nạn, sự cố an toàn và bệnh nghề nghiệp. Phân loại và kiểm soát thông qua đánh giá rủi ro và các biện pháp phù hợp nhằm đưa các rủi ro về mức độ chấp nhận được. Quy trình nhận diện mối nguy và đánh giá rủi ro cũng là một trong những công cụ quan trọng giúp nâng cao điều kiện an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động tại nơi làm việc. Các rủi ro này đều được phổ biến đến từng người lao động theo quy định của pháp luật thông qua các hình thức tuyên truyền như tổ chức các cuộc thi về ATSVSLĐ, định kỳ phát hành bản tin về ATSVSLĐ... Ngoài ra, Công ty cũng thực hiện đo đánh giá môi trường lao động để làm cơ sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp hàng năm cho NLD. Từ đó sẽ đề ra giải pháp xem xét bố trí môi trường làm việc phù hợp với sức khỏe NLD nhằm bảo vệ NLD để tránh các nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp có thể xảy ra.

Công ty thực hiện nghiêm túc công tác huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và trang bị BHLĐ cho người lao động đúng theo quy định của pháp luật; Công tác huấn luyện an toàn vệ sinh lao động được tổ chức 2 năm 1 lần, tình hình thực hiện tập huấn người lao động năm 2022 và 2023 như sau:



Năm 2021 do dịch COVID nên không tổ chức đào tạo



Trong năm 2022:

Công ty đã tổ chức tự huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho **1.230** người (100% người lao động được huấn luyện) và thuê tổ chức cung cấp dịch vụ huấn luyện cho 754 người (huấn luyện nhân sự theo chuyên môn).



Trong năm 2023:

Công ty đã tổ chức tự huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho **427^(*)** người



- Tỷ lệ thương tật do công việc: **0**
- Bệnh nghề nghiệp: **0**



Hội thi An toàn vệ sinh viên giỏi PVCFC 2024.

(*) Do chương trình huấn luyện an toàn vệ sinh lao động đặc thù của PVCFC nên số lượng lao động được huấn luyện vệ sinh an toàn lao động của PVCFC sẽ có biến động theo các năm.

THU HÚT VÀ GIỮ CHÂN NHÂN TÀI



PVCFC luôn hướng tới một môi trường làm việc nhân văn, liên tục cải thiện các chính sách dành cho người lao động, từ lương thưởng đến chế độ phúc lợi. Công ty cũng tạo điều kiện tốt nhất cho người lao động được phát huy hết tiềm năng thông qua chính sách tuyển dụng linh hoạt và các chương trình đào tạo chuyên sâu.



Chương trình gặp mặt đầu năm PVCFC - Xuân Giáp Thìn 2024.

CHÍNH SÁCH THU HÚT NHÂN TÀI VÀ PHÚC LỢI CHO NHÂN VIÊN

PVCFC thực hiện chi trả lương, thưởng, phúc lợi và các chế độ chính sách khác phù hợp quy định của pháp luật, của Tập đoàn và quy định của Công ty cho người lao động, đảm bảo đời sống cho CBCNV. Công đoàn PVCFC tham gia tập huấn nghiệp vụ công đoàn để cập nhật các điểm sửa đổi, bổ sung trong Điều lệ và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam cũng như bảo vệ lợi ích của người lao động.

Hàng năm, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh và các quy định của pháp luật để xây dựng Quỹ tiền lương, tiền thưởng cho Ban QLĐH và NLD; PVCFC đã ban hành đầy đủ các Quy chế, quy định liên quan đến chế độ quyền lợi của người lao động và các tiêu chí khen thưởng cho tập thể, cá nhân dựa vào các thành tích đóng góp của NLD trong việc hoàn thành kết quả kinh doanh và hiệu quả hoạt động của Công ty. Các tiêu chí khen thưởng cho tập thể, cá nhân: luôn khuyến khích Người lao động, các tập thể nêu cao tinh thần đoàn kết, tích cực tham gia phong trào, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và có sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu/công nhận được áp dụng hiệu quả tại đơn vị, Công ty.

THU HÚT VÀ GIỮ CHÂN NHÂN TÀI (Tiếp theo)

CHÍNH SÁCH THU HÚT NHÂN TÀI VÀ PHÚC LỢI CHO NHÂN VIÊN (Tiếp theo)

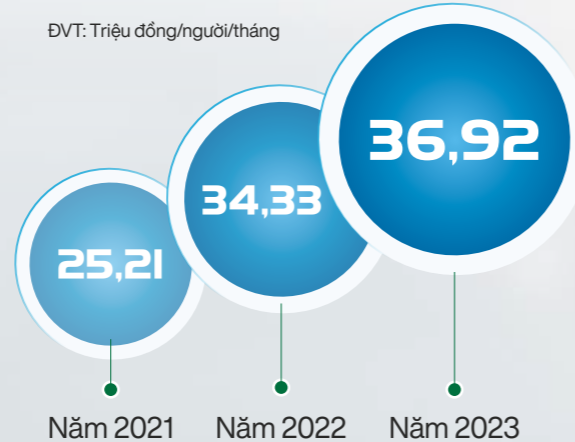
PVCFC luôn tạo môi trường làm việc thuận tiện, an toàn đồng thời thực hiện tốt chính sách về lao động, tiền lương, tiền thưởng, BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ chính sách khác phù hợp quy định của pháp luật, của Tập đoàn và quy định của Công ty:

1. Tiền lương, tiền thưởng, tiền làm thêm giờ, các khoản phụ cấp khác được chi trả theo quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và chế độ phúc lợi; các khoản chi phúc lợi được chi theo Thỏa ước lao động tập thể và các quy định hiện hành của pháp luật.



2. Tiền lương bình quân của NLD ổn định và tăng dần qua các năm, cụ thể:

ĐVT: Triệu đồng/người/tháng



87,6
Tỷ đồng

Tổng chi phí nộp các khoản bảo hiểm cho cơ quan Bảo hiểm xã hội năm 2023



BHXH
64.073.507.975
đồng

BHYT
14.557.303.540
đồng

BHTN
9.025.110.535
đồng

3. Việc đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ, kịp thời và đúng quy định của Bộ luật Lao động và Luật BHXH. Trong năm 2023, Công ty không nợ tiền BHXH, BHYT, BHTN cụ thể tổng chi phí nộp các khoản bảo hiểm cho cơ quan **Bảo hiểm xã hội** năm 2023 là **87.655.922.050 đồng** trong đó: **BHXH: 64.073.507.975 đồng, BHYT: 14.557.303.540 đồng, BHTN: 9.025.110.535 đồng**

4. Công ty thực hiện nghiêm túc công tác huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và trang bị BHLĐ cho người lao động đúng theo quy định; Thực hiện việc chi trả phụ cấp độc hại và bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc trong môi trường độc hại nguy hiểm theo quy định của Nhà nước.

THU HÚT VÀ GIỮ CHÂN NHÂN TÀI (Tiếp theo)

CHÍNH SÁCH THU HÚT NHÂN TÀI VÀ PHÚC LỢI CHO NHÂN VIÊN (Tiếp theo) GRI 401-2

5. Tham gia bảo hiểm tai nạn con người mở rộng (PVI Care) cho toàn thể CBCNV Công ty; Tham gia bảo hiểm hưu trí tự nguyện; Tham gia bảo hiểm nhân thọ “Phúc lợi trả sau” nhằm tạo điều kiện thu hút và ổn định đời sống cho người lao động.

6. Bố trí nhà ở cho NLD và hỗ trợ kinh phí cho NLD trong trường hợp đủ tiêu chuẩn được cấp nhà nhưng quỹ nhà không đủ để cấp cho NLD, cụ thể: Số lượng căn hộ hiện tại: 359 căn, Số người được bố trí nhà ở: 515/1096 người chiếm tỷ lệ 47,0%. Số người nhận tiền hỗ trợ thuê nhà: 58 người chiếm 9,98% (58 người / (1096 - 515) = 9,98%)

7. Bố trí nhà ở cho NLD và hỗ trợ kinh phí cho NLD trong trường hợp đủ tiêu chuẩn được cấp nhà nhưng quỹ nhà không đủ để cấp cho NLD.

8. Ngoài việc đảm bảo chế độ chính sách lao động tiền lương, các phúc lợi xã hội thì PVCFC còn chú trọng đến việc tìm kiếm nhân sự bên ngoài và đào tạo phát triển nội lực bên trong cụ thể như Công ty đã ban hành một số quy định.

9. Các hoạt động chăm lo đời sống tinh thần cho CBCNV luôn được chú trọng như: tặng quà nhân ngày sinh nhật, 8/3, 20/10, tổ chức các hoạt động teambuilding kết nối NLD, hỗ trợ cho CBCNV gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, tổ chức các chương trình giao lưu văn nghệ, hội thao để tạo sân chơi tinh thần và tạo sự đoàn kết trong nội bộ Công ty. PVCFC xây dựng thành công mô hình rèn luyện thể chất cho NLD, người thân của NLD sống tại khu nhà CBCNV thông qua 19 Câu lạc bộ thể dục thể thao, cụ thể: Câu lạc bộ: Bóng đá Nam/Nữ/Thiếu nhi, Bóng chuyền Nam/Nữ, Bóng bàn, Bóng rổ, Cầu lông, Tennis, Bơi lội, Aerobic, Gym, Võ thuật, Chạy – Đi bộ, Đọc sách, Tiếng Anh, Coaching, Cờ vua – Cờ tướng.



Lễ khai mạc Giải Tennis tại Hội thao PVCFC năm 2023.



Chương trình chào mừng ngày 8/3 tại PVCFC.

THU HÚT VÀ GIỮ CHÂN NHÂN TÀI (Tiếp theo)

CHÍNH SÁCH THU HÚT NHÂN TÀI VÀ PHÚC LỢI CHO NHÂN VIÊN (Tiếp theo)



10. Tổ chức các Hội diễn văn nghệ Quần chúng, Hội thao toàn Công ty, các lớp học hè cho con em CBCNV như các lớp: Bơi, võ thuật, Dancing, Cờ vua/Cờ tướng/Cầu lông, Bóng đá, bóng rổ và giải chạy Kid runs, tổ chức các chương trình Trung thu, 01/06, Trại hè Âm Nhạc và Hội họa, Đêm nhạc Trịnh Công Sơn, Hội thi Vua đầu bếp, Ngày hội gia đình, Chương trình trải nghiệm tham quan tìm hiểu nghề nghiệp cho con em CBCNV, cho học sinh Trung học phổ thông, chương trình về nguồn đào tạo kỹ năng cho cán bộ công đoàn.



11. Chính sách chuyên gia: chính sách này nhằm định hướng và xây dựng lộ trình phát triển nghề nghiệp, chuyên môn kỹ thuật cao cho đội ngũ nhân sự tại Công ty cũng như thu hút tìm kiếm nguồn nhân sự tài năng bên ngoài thị trường.



12. Chương trình thực tập sinh: thông qua hoạt động này PVCFC có cơ hội tiếp cận, phát hiện các nhân sự có tâm huyết, có trình độ và năng lực chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, phù hợp với mục tiêu và chiến lược phát triển của PVCFC. Dự kiến năm 2025, PVCFC sẽ xây dựng "Chương trình phát triển giảng viên nội bộ" nhằm mục đích nâng cao kiến thức, kỹ năng và phát huy nội lực sẵn có của Công ty.

THU HÚT VÀ GIỮ CHÂN NHÂN TÀI (Tiếp theo)

CHÍNH SÁCH THU HÚT NHÂN TÀI VÀ PHÚC LỢI CHO NHÂN VIÊN (Tiếp theo)

TỶ LỆ NGHỈ VIỆC VÀ TUYỂN MỚI (*) (Theo số liệu báo cáo hợp nhất)



TỶ LỆ NGHỈ VIỆC

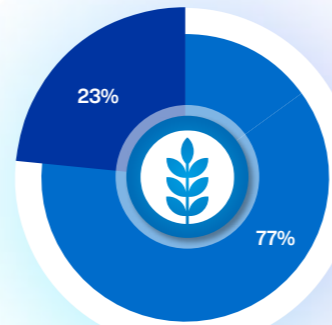
Xu hướng nhân sự nghỉ việc ngày càng giảm, cụ thể, Tổng nhân sự nghỉ việc trong năm là

26 NGƯỜI

PVCFC có nguồn nhân lực ổn định, gắn kết, thể hiện rõ mức độ bền vững của nhân sự.

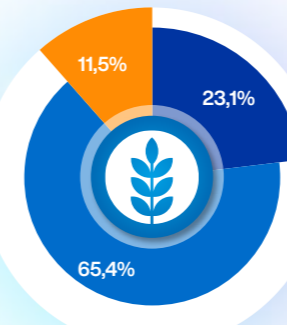
Trong đó: Nữ 06/26 người (không có nữ quản lý nghỉ việc);
Nam 20/26 người.

Tỷ lệ nghỉ việc phân theo giới tính



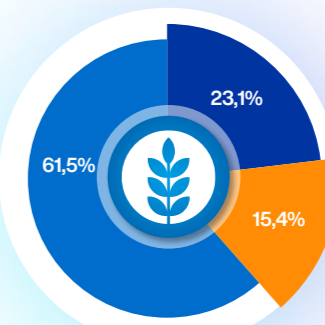
- Nữ (6 Người)
- Nam (20 Người)

Tỷ lệ nghỉ việc phân theo độ tuổi



- <30 tuổi (6 Người)
- 30-50 tuổi (17 Người)
- >50 tuổi (3 Người)

Tỷ lệ nghỉ việc phân theo khu vực



- Miền Bắc (6 Người)
- Miền Nam (16 Người)
- Miền Trung (4 Người)



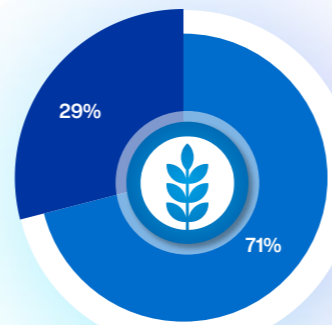
TỶ LỆ TUYỂN MỚI

Nhân sự tăng trong năm là

80 NGƯỜI

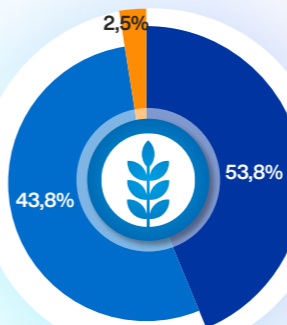
Trong đó: Nữ 23/80 người (không có nữ quản lý tăng trong kỳ), Nam 57/80 người do năm 2023, PVCFC mở rộng quy mô sản xuất, thị trường kinh doanh và đầu tư một số dự án phát triển sản phẩm phục vụ cho mục tiêu chiến lược dài hạn của Công ty.

Tỷ lệ tuyển mới phân theo giới tính



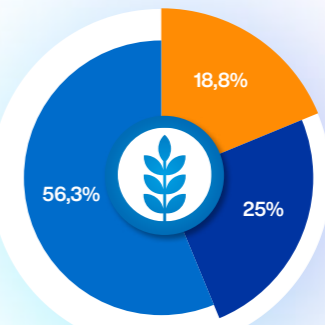
- Nữ (23 Người)
- Nam (57 Người)

Tỷ lệ tuyển mới phân theo độ tuổi



- 30-50 tuổi (43 Người)
- <30 tuổi (35 Người)
- >50 tuổi (2 Người)

Tỷ lệ tuyển mới phân theo khu vực



- Miền Nam (45 Người)
- Miền Trung (20 Người)
- Miền Bắc (15 Người)

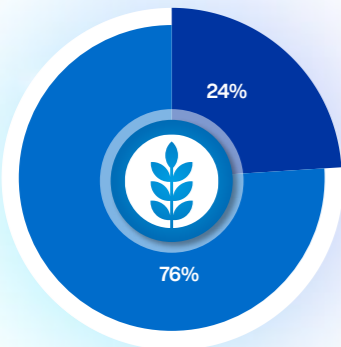
(*): Số liệu được đảm bảo.

THU HÚT VÀ GIỮ CHÂN NHÂN TÀI (Tiếp theo)

CHÍNH SÁCH THU HÚT NHÂN TÀI VÀ PHÚC LỢI CHO NHÂN VIÊN (Tiếp theo)

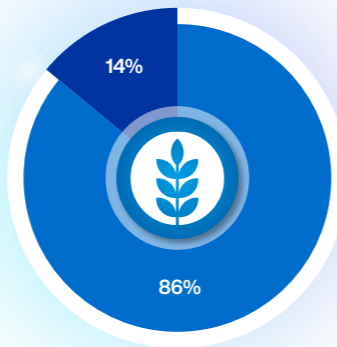
SỰ ĐA DẠNG CỦA CẤP QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN (*) (Theo số liệu báo cáo hợp nhất)

Tỷ lệ Ban điều hành phân theo giới tính



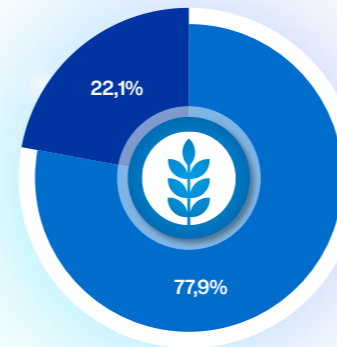
- Nữ (6 Người)
- Nam (19 Người)

Tỷ lệ cấp Lãnh đạo, quản lý phân theo giới tính



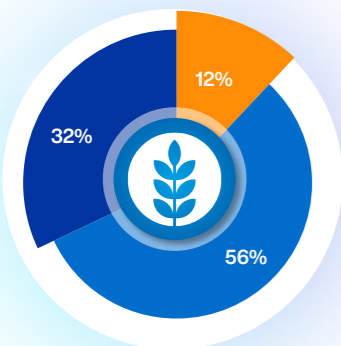
- Nữ (27 Người)
- Nam (162 Người)

Tỷ lệ cấp nhân viên phân theo giới tính



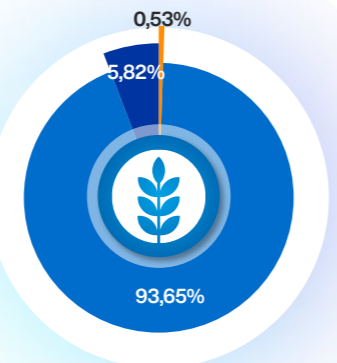
- Nữ (224 Người)
- Nam (862 Người)

Tỷ lệ Ban điều hành phân theo độ tuổi



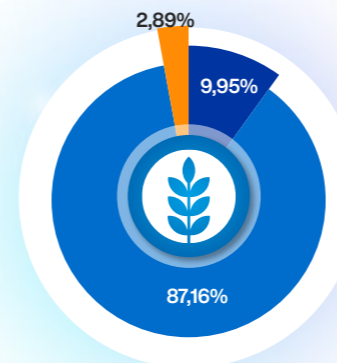
- >50 tuổi (8 Người)
- 30-50 tuổi (14 Người)
- <30 tuổi (3 Người)

Tỷ lệ cấp Lãnh đạo, quản lý phân theo độ tuổi



- >50 tuổi (11 Người)
- 30-50 tuổi (177 Người)
- <30 tuổi (1 Người)

Tỷ lệ cấp nhân viên phân theo độ tuổi



- <30 tuổi (110 Người)
- 30-50 tuổi (964 Người)
- >50 tuổi (32 Người)



Ngỉ thai sản trong năm 2023 (Theo số liệu báo cáo hợp nhất)



Tổng số nhân viên được nghỉ thai sản: **16 NGƯỜI**

Tỷ lệ quay lại làm việc và được giữ lại của nhân viên đã nghỉ thai sản trong năm 2023 là 100%.



(*): Số liệu được đảm bảo.

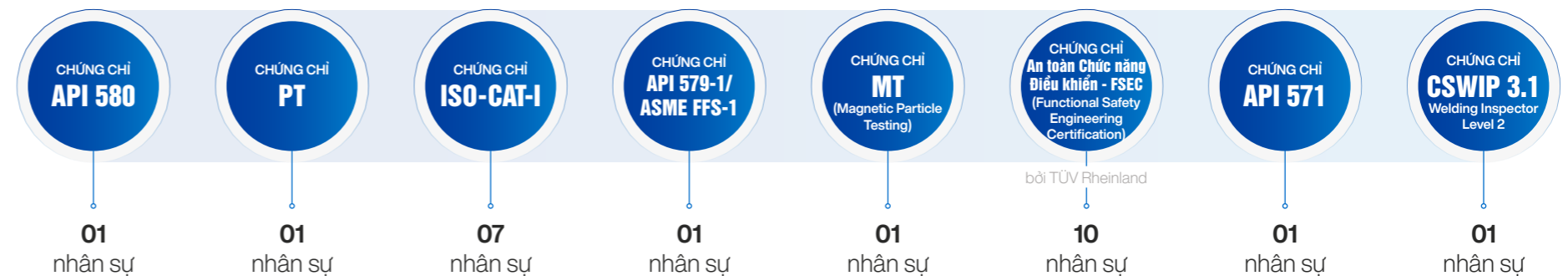
ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

CHIẾN LƯỢC VỀ ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN



Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm và tạo điều kiện để CBCNV tham gia. Bên cạnh đó, Công ty còn chú trọng công tác đánh giá hiệu quả công việc định kỳ đối với 100% CBCNV, giúp CBCNV phát huy những điểm mạnh của mỗi cá nhân, đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.

- PVCFC xây dựng kế hoạch đào tạo, tập trung các khóa đào tạo chuyên sâu, quản lý – lãnh đạo, bồi dưỡng thường xuyên, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ và đào tạo nội bộ.
- Đa dạng về các hình thức đào tạo: trực tiếp và trực tuyến nhằm linh động, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người lao động tham dự, phát huy tối đa hiệu quả công tác đào tạo và duy trì ổn định, tốt hoạt động quản trị - sản xuất - kinh doanh.
- Đảm bảo ngân sách đào tạo hằng năm đáp ứng nhu cầu đào tạo và phát triển nhân lực luôn được xuyên suốt, chất lượng; đáp ứng cho nhu cầu công việc, thực hiện các định hướng chiến lược của Công ty.
- Xác định con người là yếu tố trọng tâm cho sự phát triển bền vững của PVCFC, Theo định hướng chiến lược phát triển nguồn nhân lực đến năm 2025, Tổng Giám đốc Công ty đã phê duyệt Quyết định số 2859/QĐ-PVCFC ngày 24/12/2021 về việc phê duyệt Mục tiêu chiến lược chi tiết giai đoạn 2021 – 2025 của PVCFC, trong đó có xác định xây dựng đội ngũ chuyên gia, đội ngũ nhân sự nguồn nhằm đảm bảo chuyên môn, năng lực đáp ứng thực hiện chiến lược phát triển và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ở nhiều lĩnh vực quan trọng cho hoạt động sản xuất như: Lĩnh vực ăn mòn, Lĩnh vực Tối ưu hóa và thiết kế công nghệ, Lĩnh vực chẩn đoán tình trạng thiết bị, Lĩnh vực hệ thống điều khiển tự động hóa, Lĩnh vực vận hành thiết bị công nghệ Urê, Thiết bị động, Hệ thống và Thiết bị điện,... Hàng năm, PVCFC đều thực hiện rà soát đội ngũ nhân sự quy hoạch chuyên gia để phát hiện kịp thời những nhân sự tiềm năng, xứng đáng đưa vào quy hoạch phát triển chuyên gia.
- **Đội ngũ nhân sự của PVCFC đã không ngừng học tập, nâng cao kiến thức, trình độ và đã có được các chứng chỉ quốc tế rất giá trị:**



ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC (Tiếp theo)

CÁC CAM KẾT, MỤC TIÊU

- Thực hiện đúng theo chiến lược Công ty, hoàn thiện các quy chế/ quy trình liên quan công tác đào tạo, nhân sự nhằm tạo điều kiện, cơ chế tốt nhất cho người học, xây dựng văn hóa học tập ngày càng phát triển.
- Hội đồng quản trị ban hành Quyết định số 1619/QĐ-PVCFC ngày 11/7/2022 về việc phê duyệt và ban hành Quy chế tổ chức, quản lý công tác đào tạo của Công ty.

CÁCH THỨC TRAO ĐỔI THÔNG TIN VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

- PVCFC kết nối và thuê dịch vụ đào tạo từ các Viện/Trường/đơn vị đào tạo trong và ngoài nước có uy tín, năng lực trong đào tạo các ngành/ lĩnh vực chuyên môn, có đội ngũ giảng viên nhiều kinh nghiệm và năng lực.
- PVCFC ký kết MOU với các Trường đại học cụ thể như sau: Đại học Bách Khoa Hà Nội, Đại học Bách Khoa TP. Hồ Chí Minh, Đại học Dầu khí, Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Công nghiệp, Đại học Cần Thơ,...



CÁC CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ CẤP CAO

- PVCFC đang áp dụng triển khai thực hiện đào tạo trên hệ thống Impact Platform của FranklinCovey về 25 khóa học trong 12 tháng nhằm nâng cao/ bổ trợ được hơn 40 kỹ năng thiết yếu cho lãnh đạo cấp cao và lãnh đạo cấp trung (100 nhân sự). Hệ thống giúp người học nâng cao tinh thần học tập, tiết kiệm thời gian tham gia học tập trực tiếp, người học có thể linh hoạt 25 khóa đào tạo.
- Việc xây dựng lộ trình, định hướng phát triển nghề nghiệp, chuyên môn kỹ thuật cao cho đội ngũ chuyên gia đầu ngành luôn được quan tâm và đưa ra những điều kiện, tiêu chí, tiêu chuẩn nhằm đánh giá và công nhận chuyên gia được bài bản và đúng quy trình, ngày 24/02/2022, Tổng Giám đốc Công ty ban hành Quyết định số 285/QĐ-PVCFC về việc phê duyệt và ban hành Quy định quản lý và sử dụng chuyên gia của Công ty.



ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC (Tiếp theo)

CÁC NHÓM HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ ĐỂ NHẪM ĐẠT ĐƯỢC MỤC TIÊU

- Trong năm 2023, PVCFC đã tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu, quản lý - lãnh đạo, bồi dưỡng thường xuyên, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ và đào tạo nội bộ. Các chương trình đào tạo được tổ chức dưới hình thức trực tiếp hoặc online để linh động, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người lao động tham dự, phát huy hiệu quả của công tác đào tạo và duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đào tạo cho đội ngũ cấp cao, quản lý cấp trung và tương đương, nhân sự quy hoạch: Tổ chức các khóa đào tạo, tọa đàm với chủ đề “Làm thế nào để văn hóa doanh nghiệp phát huy hiệu quả trong công tác quản trị”; “Văn hóa HĐQT và quản trị bằng văn hóa” cho đội ngũ quản lý lãnh đạo từ cấp trung trở lên.
- Đào tạo theo dự án Phát triển văn hóa PVCFC cho toàn thể CBCNV Công ty: chương trình đào tạo “7 thói quen hiệu quả”, “Lãnh đạo với tốc độ của niềm tin”, chương trình đào tạo kết hợp hoạt động ngoại khóa với chủ đề “Hiệu quả và Trách nhiệm”.



PVCFC kiến tạo giá trị, bền vững hơn, thịnh vượng hơn.

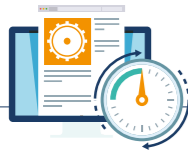
- Đào tạo chuyên gia:** PVCFC luôn chú trọng công tác đào tạo phát triển chuyên gia, đã thực hiện chương trình phát triển chuyên gia và đạt được những thành quả nhất định. Số lượng chuyên gia tới thời điểm hiện tại là 6 chuyên gia ở 6 lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu chuyên gia cũng như đạt tiêu chí định hướng chuyên gia ở các lĩnh vực như: Lĩnh vực ăn mòn, Lĩnh vực Tối ưu hóa và thiết kế công nghệ, Lĩnh vực chẩn đoán tình trạng thiết bị, Lĩnh vực xử lý nước, Lĩnh vực hệ thống điều khiển tự động hóa, Lĩnh vực vận hành thiết bị công nghệ Urê. Ngoài ra, có 2 ứng viên chuyên gia lĩnh vực Thiết bị động, Hệ thống và Thiết bị điện đã đáp ứng khung năng lực và khả năng đóng góp đề tài, có 4 ứng viên chuyên gia đạt khung năng lực chuyên gia bậc 1 của các lĩnh vực Hệ thống và thiết bị điện, Kiểm tra thiết bị, Vi sinh, Nông học.
- Đào tạo Văn hóa doanh nghiệp:** Các khóa học đào tạo về văn hóa doanh nghiệp; Sổ tay văn hóa doanh nghiệp; Bộ quy tắc Ứng xử kinh doanh COC (đào tạo được lặp lại từ 1-2 lần/năm). Tỷ lệ tham gia và hoàn thành các bài học và kiểm tra trên 85%.
- Đào tạo trên hệ thống Elearning:** các khóa đào tạo nội bộ, các khóa đào tạo về nhận thức an toàn thông tin, khóa đào tạo về phòng chống khủng bố và các khóa kỹ năng mềm nhằm giúp CBCNV phát triển được nhiều kỹ năng bổ trợ cho công việc.
- Đào tạo nhập ngành cho nhân viên mới vào Công ty:** Tỷ lệ nhân viên được tham gia chương trình đào tạo Hội nhập: Nhân sự tuyển dụng mới đều được tham gia chương trình đào tạo nhập ngành 100% và theo từng giai đoạn. Hơn nữa trong năm 2023, Công ty còn phối hợp với Công đoàn tổ chức chương trình cho nhân sự mới và thực tập sinh tham gia chương trình đi tham quan nhà máy, rừng U Minh và Khu Tưởng niệm Bác Hồ, và đặc biệt là tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với Tổng Giám đốc Công ty. Số giờ đào tạo trung bình là 26 giờ/người/năm.



Chương trình chào đón thực tập sinh PVCFC.

- Bên cạnh các nhóm hoạt động cụ thể nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn cho nguồn nhân lực Công ty. PVCFC đã triển khai Chương trình đào tạo và thực tập cho Thực tập sinh, việc đào tạo và hỗ trợ kinh phí cho sinh viên khi đào tạo 3 tháng tại Công ty không chỉ mang tính đóng góp vào an sinh xã hội, góp phần nâng tầm giáo dục cho thế hệ trẻ mà còn giúp PVCFC có được dự nguồn nhân sự chất lượng theo định hướng chiến lược của Công ty. Cụ thể năm 2023, PVCFC kết nối với các Trường Đại học đã ký thỏa thuận hợp tác các trường đại học, phối hợp tổ chức đánh giá tuyển dụng thực tập sinh, thực hiện đào tạo cho thực tập sinh và kết quả đã có 11/25 em đạt loại giỏi. Hiện tại đã có 2 em được tuyển dụng chính thức vào làm việc cho PVCFC.

ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC (Tiếp theo)



Trong năm 2023, Công ty tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng, trình độ tay nghề đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh cho nhân viên, cụ thể như sau:

Tổng số giờ đào tạo năm 2021 là **24.698** giờ.

Tổng số giờ đào tạo năm 2022 là **24.705** giờ.

Tổng số giờ đào tạo năm 2023

30.993 GIỜ

Số giờ đào tạo trung bình

23,5 GIỜ/NGƯỜI/NĂM

Số giờ đào tạo theo phân loại nhân viên:

28.171 GIỜ/NĂM

Số giờ đào tạo theo phân loại **Lãnh đạo cấp cao** (Ban Điều hành; Trưởng phó ban và tương đương):

1.100 GIỜ/NĂM

Số giờ đào tạo theo phân loại **Lãnh đạo cấp trung** (Trưởng phó phòng và tương đương, Trưởng ca xưởng, đội trưởng):

1.722 GIỜ/NĂM

KẾT QUẢ THỰC HIỆN

- Ngân sách đào tạo theo kế hoạch năm 2023 đạt 100% so với Kế hoạch. Kế hoạch được giao 13 tỷ và kết quả thực hiện 13 tỷ.
- Lượt CBCNV đào tạo 115,37%, đạt vượt số lượng so với Kế hoạch.
- Công tác đào tạo đã giúp CBCNV ngày càng nâng cao trình độ chuyên môn, đảm bảo nhà máy hoạt động an toàn, tin cậy và ổn định. CBCNV đã có thể chủ động trong công tác bảo dưỡng tổng thể nhà máy mà không phải thuê chuyên gia bên ngoài.
- Lộ trình PVCFC đang thực hiện bảng mô tả công việc, giao chỉ tiêu KPIs thực hiện nhằm đánh giá năng lực trên kết quả hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Mặc khác, PVCFC cung cấp đội ngũ chuyên gia và nhân sự chuyên ngành hỗ trợ các đơn vị trong cùng Tập đoàn trong công tác bảo dưỡng, vận hành và sản xuất.
- PVCFC có độ tuổi lao động của dưới 39 tuổi chiếm gần 70% tổng số CBCNV, với độ tuổi lao động trẻ, năng động, ham học hỏi nên công tác đào tạo được tập trung cho nhóm đối tượng này nhiều nhằm đảm bảo công tác đào tạo được hiệu quả, đáp ứng đủ nguồn lực đảm bảo thực hiện và hoàn thành các mục tiêu của Công ty trong tương lai.
- Đội ngũ nhân sự PVCFC khá tương đồng ở độ tuổi giúp các khung chương trình đào tạo PVCFC được tập trung và định hướng phù hợp để tiếp thu trong công tác đào tạo. Bên cạnh đó, nhóm nhân sự dễ tiếp cận và sử dụng hiệu quả hệ thống E-learning, giúp tiết kiệm nguồn lực ngân sách đào tạo trực tiếp và tăng khả năng tự học, chủ động được thời gian tham gia học tập, tăng giá trị bản thân và kiến thức chuyên môn. Là đội ngũ phù hợp độ tuổi và được đào tạo dự nguồn cho Công ty trong thời gian sắp tới.

LAO ĐỘNG VÀ QUYỀN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

CƠ CẤU NHÂN SỰ THEO GIỚI TÍNH

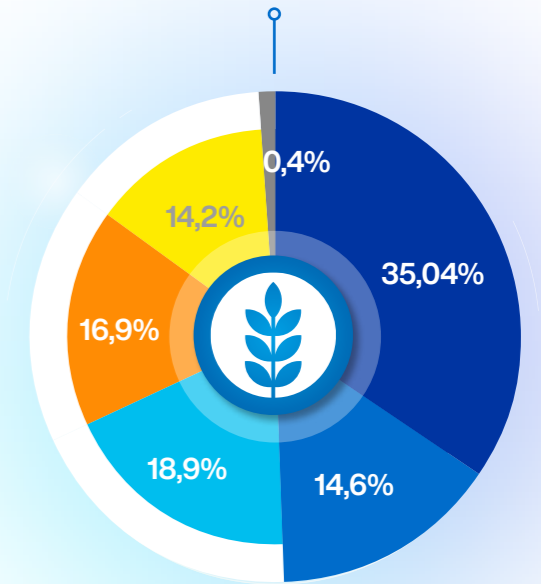
GRI 405; GRI 408



Con người là trung tâm của phát triển là động lực của sự phát triển bền vững của PVCFC và PVCFC luôn hướng tới và quan tâm đến vấn đề bình đẳng giới. PVCFC trở thành một trong các doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên nhận chứng chỉ bình đẳng giới theo công cụ GEARS (Gender Equality Assessment, Results and Strategies - Đánh giá và được cấp chứng nhận ngày 20/04/2023).

Cơ cấu nhân sự theo vùng miền, Nhân sự PVCFC chủ yếu nguồn nhân sự địa phương: Người Cà Mau chiếm tỷ lệ 35,04%, nhân sự tỉnh khác thuộc Tây Nam bộ chiếm 14,6%, ĐNB chiếm 18,9%; Miền trung chiếm tỷ lệ 16,9%, Miền bắc chiếm tỷ lệ 14,2% và người nước ngoài làm việc tại nước ngoài chiếm tỷ lệ 0,4% trên toàn bộ nhân sự PVCFC. Nguồn nhân sự trải dài các miền phát huy năng lực nhân sự phù hợp với tình hình SX kinh doanh của Công ty. Nhân sự bổ sung trong năm 2023 chủ yếu là nhân sự thuộc miền Tây Nam bộ (Nhân sự thuộc tỉnh Cà Mau chiếm tỷ lệ 33% so với tổng nhân sự bổ sung cùng kỳ năm 2022, tăng 38% nhân sự so với nhân sự bổ sung cùng kỳ năm 2021. Nguồn nhân sự chủ yếu là người dân tộc kinh chiếm 99,1%; Người Hoa, Khơ Me, Cao Lan, Chaoro... chiếm tỷ lệ 9% trên tổng nhân sự của PVCFC. Không tôn giáo chiếm 97,26%, ngoài ra các tôn giáo khác như: Cao Đài, Công giáo, Hòa Hảo, Phật giáo, Thiên chúa giáo... chiếm tỷ lệ 2,74% trên tổng số nhân sự PVCFC. PVCFC không phân biệt tôn giáo, quốc tịch khi thực hiện tiếp nhận hồ sơ và tuyển dụng

- Người Cà Mau
- Tây Nam bộ
- Đông Nam bộ
- Miền trung
- Miền bắc
- Người nước ngoài



Cơ cấu nhân sự theo vùng miền



Họp mặt chào mừng 8/3 của PVCFC.



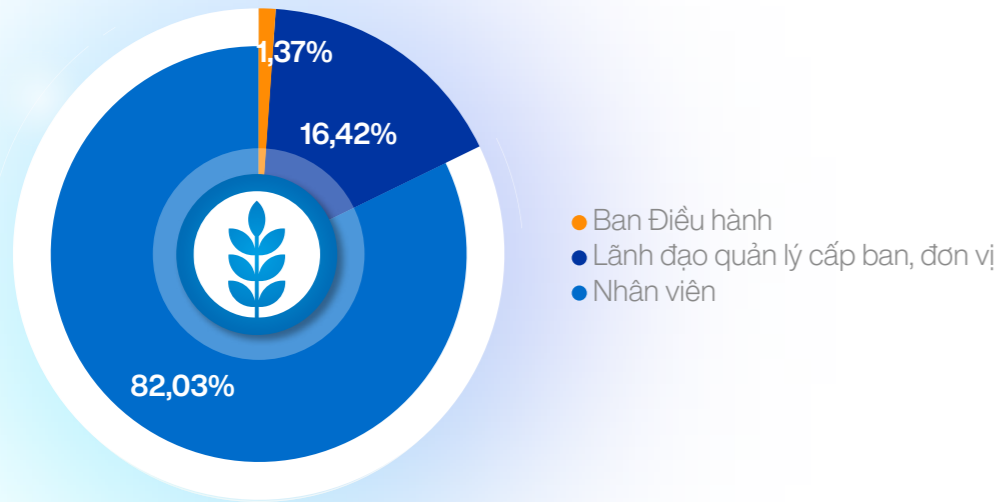
Tính đến thời điểm 31/12/2023,
tổng số lao động hợp nhất của Công ty là

1.320 NGƯỜI

Tăng 4,3% so với cùng kỳ năm 2022; trong đó số nhân sự nữ là 277/1.320 người chiếm tỷ lệ 20,98%. Với mô hình sản xuất kinh doanh của Công ty, nhân sự khối vận hành sản xuất chiếm đa số; số lượng nhân sự toàn Công ty và làm việc theo ca kíp phục vụ cho nhà máy vận hành 24/24 do vậy việc sắp xếp NLD là nữ tham gia khối vận hành sẽ hạn chế: do đi làm ca nhất là làm ca đêm, khi NLD nữ sinh sản, nuôi con nhỏ...

LAO ĐỘNG VÀ QUYỀN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG (Tiếp theo)

CƠ CẤU CẤP QUẢN LÝ THEO GIỚI TÍNH TẠI PVCFC VÀ PPC



Ban Điều hành (HĐQT, BTGD, BKS; KTT): 25/1320 người, tỷ lệ 1,89%, giảm 7% so với cùng kỳ năm 2022; trong đó nữ 6/25 chiếm tỷ lệ 24%, số lượng nữ Ban Điều hành tăng 2% so với năm 2022.

Lãnh đạo quản lý cấp ban, đơn vị (cấp quản lý ban, đơn vị, phòng xưởng, không bao gồm Ban Điều hành): 189/1320 người; chiếm tỷ lệ 14,32% trên tổng số nhân sự, giảm 2% so với cùng kỳ năm 2022; trong đó số nữ quản lý là 27/189 người, chiếm tỷ lệ 14,28% trên tổng số lãnh đạo quản lý cấp ban, đơn vị và chiếm tỷ lệ 2% so với tổng số nhân sự toàn Công ty. Năm 2023 số lượng nữ quản lý cấp ban, đơn vị tăng 01 người so với năm 2022.

Nhân viên: 1.106/1.320 người; chiếm tỷ lệ 83,78%.

Tại PVCFC không có sự chênh lệch mức thu nhập bình quân giữa 2 giới

Hiện tại công ty đang trả lương theo 3 khía cạnh: vị trí công việc, năng lực và hiệu quả công việc, nên không có sự chênh lệch thu nhập giữa 2 giới.

CÁC CHÍNH SÁCH VỀ QUYỀN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

HĐQT Công ty ban hành Quyết định số 2975/QĐ-PVCFC ngày 05/12/2022 về việc phê duyệt và ban hành Quy chế dân chủ của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau. Việc ban hành tất cả các chính sách truyền thông

Hàng năm, PVCFC tổ chức hội nghị đối thoại định kỳ giữa người lao động và lãnh đạo (đại diện người sử dụng lao động) và Công đoàn (đại diện người lao động). Tại Hội nghị, PVCFC chia sẻ về những chính sách, kế hoạch sản xuất-kinh doanh, định hướng chiến lược, tổng hợp giải đáp những câu hỏi của NLD về các chính sách, quyền, lợi ích của NLD.

Theo khảo sát nội bộ mức độ hài lòng năm 2023 (đạt 83,4%) tăng 0,6% so với năm 2022 (đạt 82,8%). Tỷ lệ hài lòng của CBNV tăng theo thâm niên làm việc tại Công ty từ 10 năm trở lên, mức độ hài lòng cao và hài lòng là 96,5%, Điều này chứng tỏ chính sách, quyền lợi của NLD làm việc tại PVCFC luôn được quan tâm và điều chỉnh tạo sự công bằng, bảo vệ quyền lợi của NLD làm việc tại PVCFC luôn được quan tâm và kịp thời điều chỉnh tạo sự công bằng, bảo vệ quyền, lợi ích của NLD tại PVCFC.

Năm 2023, PVCFC thuê tư vấn thực hiện khảo sát mẫu ngẫu nhiên và phỏng vấn trực tiếp đại diện lãnh đạo cấp cao và cấp trung về Văn hóa Phân bón Cà Mau; trong đó có thực hiện khảo sát “Môi trường làm việc nhân văn và hạnh phúc” kết quả đánh giá có 93% nhân sự cho rằng Công ty rất quan tâm và chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân viên.

PVCFC thực hiện quy trình rà soát, tổng hợp câu hỏi đối thoại, gửi các ban chức năng trả lời/giải đáp thắc mắc theo quy định và ra thông báo trả lời đầy đủ những nội dung về chế độ, chính sách, nhân quyền cho NLD.

PVCFC thực hiện đào tạo nhập ngành cho CBNV mới vào Công ty, đảm bảo CBNV được tiếp cận đầy đủ thông tin Tổng quan về PVCFC, cũng như truyền thông về chế độ, chính sách, quyền và lợi ích khi công tác tại PVCFC.

Bên cạnh đó, PVCFC đăng tải/cập nhật thường xuyên những quy định/ hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách, quyền lợi của NLD trên trang truyền thông nội bộ Facebook at Work. PVCFC còn truyền thông qua các kênh đầu mối tổng hợp/công đoàn các đơn vị các khối quản trị, sản xuất, kinh doanh nhằm đảm bảo tính công bằng, bình đẳng không phân biệt nhân sự các khối trong Công ty luôn được cập nhật đầy đủ và kịp thời những chế độ, chính sách

LAO ĐỘNG VÀ QUYỀN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG (Tiếp theo)

CÁC CHÍNH SÁCH VỀ QUYỀN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG



Ngày 22/8/2022, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau ban hành Quyết định số 2048/QĐ-PVCFC về việc ban hành Bộ Quy tắc Ứng xử kinh doanh COC. Bộ Quy tắc COC là cơ sở để PVCFC xây dựng các chương trình, chính sách cũng như việc ra Quyết định đảm bảo tính đúng đắn cũng như hướng đến chuẩn mực quản trị cao hơn, đảm bảo tính tuân thủ, góp phần định hướng cho đội ngũ nhân sự ứng xử và tương tác trở nên chuyên nghiệp hơn và tốc độ hơn, góp phần hình thành lợi thế cạnh tranh bền vững cho PVCFC. Bộ Quy tắc ứng xử trong hoạt động hàng ngày sẽ giữ vai trò rất quan trọng.



Chương trình đổi mới sáng tạo trong quản trị kinh doanh tại PVCFC.

Bộ quy tắc này cũng đồng thời thể hiện Công ty đã có chính sách không phân biệt đối xử về giới tính, tôn giáo, quan điểm chính trị, tuổi tác,...

Công ty có chính sách không sử dụng lao động trẻ em, lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc, nội dung được quy định trong Quy định, quy chế tuyển dụng của Công ty (Khoản 8.2 Điều 8 của Quy chế tuyển dụng (408-1)).

Bộ Quy tắc Ứng xử kinh doanh COC gồm

21

QUY TẮC



- | | | | |
|---|----|----|---|
| Trách nhiệm trong công tác truyền thông xã hội. | 1 | 11 | Đảm bảo sức khỏe và an toàn. |
| Tuân thủ pháp luật Việt Nam và quốc tế. | 2 | 12 | Bảo mật thông tin. |
| Tôn trọng quyền con người. | 3 | 13 | Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. |
| Chấp nhận sự khác biệt văn hóa. | 4 | 14 | Chống xung đột lợi ích. |
| Không phân biệt đối xử. | 5 | 15 | Chống tham nhũng và hối lộ. |
| Tạo cơ hội bình đẳng. | 6 | 16 | Không lạm dụng quà tặng, chiêu đãi và đón tiếp. |
| Không trả đũa. | 7 | 17 | Kiểm soát thương mại quốc tế. |
| Chống quấy rối. | 8 | 18 | Liên chính về tài chính. |
| Chống bạo lực. | 9 | 19 | Trách nhiệm trong công tác truyền thông xã hội. |
| Không lạm dụng chất gây nghiện. | 10 | 20 | Cách thức ra quyết định trong kinh doanh. |
| | | 21 | Trách nhiệm với xã hội và môi trường. |

CUỘC SỐNG THỊNH VƯỢNG HƠN CHO KHÁCH HÀNG/ NGƯỜI NÔNG DÂN

GRI 416



PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN/ KHÁCH HÀNG

Thấu hiểu những trăn trở của bà con nông dân, Phân bón Cà Mau là một trong những thương hiệu luôn tiên phong cung cấp bộ giải pháp dinh dưỡng toàn diện cho cây trồng. Đồng thời, Công ty đồng hành, nỗ lực cung cấp những bí quyết giúp duy trì năng suất, tiết kiệm chi phí và nâng cao chất lượng nông sản qua từng mùa vụ, mang lại cho bà con những “mùa vàng” bền vững, thịnh vượng.

PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN/KHÁCH HÀNG (Tiếp theo)

ĐÀO TẠO VÀ HỖ TRỢ KỸ THUẬT



Nhằm đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật cho nông dân, năm 2023, Phân bón Cà Mau rộng rãi tổ chức các chương trình đồng hành cùng nông dân và hội thảo tập huấn sử dụng phân bón, quy trình canh tác.



Đối với chương trình đồng hành cùng nông dân, Phân bón Cà Mau tổ chức

180 MÔ HÌNH

trình diễn trải nghiệm NPK Cà Mau công nghệ Polyphosphate cho cây lúa và cây ăn quả.



Các mô hình được triển khai khắp các tỉnh ĐBSCL và Tây Nguyên. Trong thời gian từ tháng 05/2023-12/2024, chương trình đã và đang giúp bà con nông dân giảm lượng phân bón trên ruộng vườn. Phân bón Cà Mau phối hợp Viện nghiên cứu, Trung tâm Khuyến Nông và Dịch vụ Nông nghiệp các tỉnh/huyện giúp bà con tăng năng suất cây trồng, chất lượng nông sản, gia tăng lợi nhuận từ 10-15% so với canh tác theo tập quán cũ. Đồng thời, mô hình với tổng cộng 90 hecta này, còn giúp bà con nông dân tiếp cận phân bón chất lượng và loại bỏ phân bón kém chất lượng.

Ngoài ra, Phân bón Cà Mau phối hợp Trung tâm Khuyến Nông và Dịch vụ Nông nghiệp các tỉnh/huyện của các tỉnh ĐBSCL và Tây Nguyên triển khai 26 mô hình trình diễn, trải nghiệm NPK PolyS trên cây lúa và cây ăn quả với diện tích 13 hecta.

Riêng đối với cây lúa, cũng trong khoảng thời gian trên, PVCFC phối hợp Trung tâm Khuyến Nông và Dịch vụ Nông nghiệp các tỉnh/huyện triển khai 20 mô hình trình diễn, trải nghiệm sản phẩm N46.TRUE và 20 mô hình trình diễn, trải nghiệm sản phẩm N46. C+. Với tổng cộng 20 hecta tại khu vực ĐBSCL, các mô hình triển khai đã có kết quả bước đầu giúp cho nông dân giảm lượng phân bón, giảm chi phí đầu tư.

Song song đó, PVCFC tổ chức hội thảo tập huấn sử dụng phân bón, quy trình canh tác. Hai Hội thảo kỹ thuật Giải pháp dinh dưỡng hiệu quả cho cây lúa tại Đồng Tháp và An Giang thu hút khoảng 450 nông dân, cán bộ kỹ thuật Sở Nông nghiệp, Khuyến nông, Chi cục BVTV tham dự.

Hai Hội thảo kỹ thuật Giải pháp dinh dưỡng hiệu quả cho cây ăn quả đã thu hút khoảng 550 nông dân, đại lý, cán bộ kỹ thuật từ các Sở Ban ngành Nông nghiệp Tại Đắk Lắk và Đắk Nông, phối hợp với các đại lý phân bón,...PVCFC tổ chức 03 hội thảo kỹ thuật Giải pháp dinh dưỡng hiệu quả cho cây cà phê và sầu riêng, cây lúa. Hội thảo thu hút tới 900 khách mời tham dự gồm nông dân, đại lý, cán bộ địa phương. Các hội thảo được diễn ra thành công và nhận phản hồi tích cực về kinh doanh, quảng bá hình ảnh, thương hiệu và các sản phẩm của Phân bón Cà Mau.

Vào năm 2023, PVCFC phối hợp với các đại lý phân bón của các tỉnh ĐBSCL, Đông Nam bộ - Tây Nguyên tổ chức 10 hội thảo đầu bờ tổng kết mô hình trình diễn, trải nghiệm trên cây lúa và cây ăn quả. Chương trình trực tiếp giúp khoảng 500 khách mời tiếp cận các sản phẩm phân bón chất lượng của PVCFC, cải thiện tư duy canh tác.

Cũng trong năm 2023, PVCFC phối hợp các đại lý phân bón cấp 2 thu hút khoảng 10.000 nông dân, đại lý tham gia hội thảo giới thiệu phân bón. Đại lý và nông dân được giới thiệu, trải nghiệm Bộ sản phẩm chất lượng cao của Phân bón Cà Mau, đặc biệt là NPK Cà Mau.

PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN/KHÁCH HÀNG (Tiếp theo)

ĐÀO TẠO VÀ HỖ TRỢ KỸ THUẬT (Tiếp theo)



Như vậy năm 2023,
PVCFC triển khai tổng cộng

>150
CUỘC HỘI THẢO TỔNG KẾT MÔ
HÌNH, HỘI THẢO KỸ THUẬT

<180
MÔ HÌNH TRÌNH DIỄN, TRẢI NGHIỆM
CÁC SẢN PHẨM UREA CHỨC NĂNG
VÀ NPK CÀ MAU POLYPHOSPHATE

tăng 150%-200%
so với năm 2022, 2021



Như vậy năm 2023, PVCFC triển khai tổng cộng hơn 150 cuộc hội thảo tổng kết mô hình, hội thảo kỹ thuật; gần 180 mô hình trình diễn, trải nghiệm các sản phẩm urea chức năng và NPK Cà Mau Polyphosphate, tăng 150%-200% so với năm 2022, 2021. Riêng kế hoạch năm 2024 sẽ thực hiện các mô hình trình diễn và trải nghiệm sản phẩm PVCFC tương đương năm 2023 nhưng số cuộc Hội thảo tổng kết mô hình và hội thảo kỹ thuật quy mô vừa và nhỏ năm 2024 tăng lên gấp 200% so với năm 2023.

Năm 2024, PVCFC sẽ kết hợp với các NPP ở các khu vực nông dân ít sử dụng Phân bón Cà Mau để giúp cho nông dân biết nhiều hơn về sản phẩm PVCFC. Các cuộc Hội thảo trên được diễn ra thành công và mang lại hiệu quả tích cực về kinh doanh, quảng bá hình ảnh, thương hiệu Phân bón Cà Mau và sản phẩm NPK Cà Mau Polyphosphate, tạo mối liên hệ và uy tín tốt với cơ quan quản lý, đại lý và các khách hàng đối tác, đặc biệt là nông dân. Thông qua chương trình, PVCFC khẳng định thêm cam kết luôn đồng hành và chia sẻ với nông dân những sản phẩm phân bón chất lượng, kỹ thuật canh tác tối ưu để mang lại hiệu quả sản xuất cao nhất. Từ đó, PVCFC tạo mối liên hệ và uy tín tốt với cơ quan quản lý, đại lý, khách hàng và nhà nông.

PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN/KHÁCH HÀNG (Tiếp theo)

QUYỀN LỢI KHÁCH HÀNG



Chính sách của PVCFC đối với người nông dân: PVCFC hướng đến hợp tác toàn diện và cam kết đảm bảo phúc lợi cho nông dân, giúp bà con nông dân cải thiện cuộc sống thông qua các chính sách trọng tâm như sau:



Chất lượng và an toàn sản phẩm:

PVCFC không ngừng nghiên cứu và đưa ra thị trường nhiều sản phẩm mới, chất lượng cao, đáp ứng dinh dưỡng cho từng đối tượng cây trồng, tạo thêm những giá trị gia tăng cho bà con nông dân, đồng thời giảm thiểu rủi ro cho sức khỏe con người và môi trường.

Giá cả phải chăng và khả năng tiếp cận cao:

PVCFC cung cấp phân bón với giá cả phải chăng và đảm bảo khả năng tiếp cận cho các hộ nông dân sản xuất nhỏ, đặc biệt là ở khu vực vùng sâu vùng xa thông qua việc khai các kênh phân phối hiệu quả. Hệ thống đại lý phân phối rộng khắp của PVCFC ở các vùng miền khẩn trương bám sát và cập nhật tình hình canh tác tại địa phương, kịp thời phản ánh và đề xuất phương án hỗ trợ phù hợp, hữu ích cho bà con nông dân.

Chuyên giao nông nghiệp kỹ thuật cao:

PVCFC chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và giải pháp mới trong quản lý dinh dưỡng cây trồng và canh tác nông nghiệp. Công ty phối hợp cùng các Trung tâm khuyến nông và cơ quan quản lý nông nghiệp trung ương và địa phương triển khai các chương trình tập huấn, các dịch vụ khuyến nông cho nông dân để nâng cao kiến thức và kinh nghiệm trong việc sử dụng phân bón chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm. Đồng thời, PVCFC góp phần hướng dẫn nông dân áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới và thực hành canh tác nông nghiệp theo hướng bền vững.

Hỗ trợ tiêu thụ:

PVCFC đang nỗ lực tối đa để có thể cân bằng hài hòa lợi ích của doanh nghiệp và lợi ích, đồng hành với nông dân. Công ty không chỉ cung cấp phân bón mà còn liên kết với các Công ty/Doanh nghiệp trong chuỗi giá trị nông sản như các công ty giống - bảo vệ thực vật và các đơn vị thu mua chế biến xuất khẩu nông sản đồng hành giúp nông dân vừa tiết kiệm chi phí sản xuất vừa gia tăng thu nhập, góp phần nâng cao giá trị nông sản Việt.

PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN/KHÁCH HÀNG (Tiếp theo)

MỞ RỘNG HỢP TÁC VỚI CÁC BÊN CÓ LỢI ÍCH LIÊN QUAN



“Trải nghiệm cùng NPK Cà Mau” của chương trình cho phân dùng thử giúp lần lượt 5.000 nông dân năm 2023 và 10.000 nông dân năm 2024 được sử dụng sản phẩm NPK chất lượng với công nghệ Polyphosphate từ Phân bón Cà Mau, mang lại “mùa vàng thắng lớn”.



Năm 2023, PVCFC phối hợp với hệ thống phân phối: C1, C2,... tổ chức cho khoảng

1.800
NÔNG DÂN TRỰC TIẾP
ĐẾN THAM QUAN
NHÀ MÁY ĐẠM CÀ MAU

Chương trình nhằm giúp nông dân hiểu rõ hơn về quy trình sản xuất, chất lượng sản phẩm của Phân bón Cà Mau. Năm 2024, tiếp nối thành công chuỗi chương trình “Tham quan nhà máy – Gặt hái mùa vàng” của Phân bón Cà Mau đã và đang tiếp tục triển khai cho 2.500 đại lý, nông dân được trải nghiệm chuỗi chương trình này. Chuỗi chương trình cũng là dịp để nông dân và các nhà khoa học được giao lưu, chia sẻ kỹ thuật canh tác, giúp sử dụng phân bón hiệu quả, mang lại lợi ích và hiệu quả canh tác tối ưu.

Đặc biệt, chuỗi truyền thông **“Tham quan nhà máy – gặt hái mùa vàng 2023”** không chỉ những nông dân có mặt tại nhà máy được tham quan quy trình sản xuất, thiết bị hiện đại mà thông qua lăng kính của các đài truyền hình và ngòi bút của các đơn vị báo chí giúp nông dân có cơ hội tham quan trực tiếp cũng thấy được quy mô, sự hiện diện của một nhà máy đã tạo đã những sản phẩm phân bón chất lượng họ đang dùng trong canh tác hàng ngày của mình. Từ đó cũng phần nào giúp được bà con an tâm hơn trong canh tác nông nghiệp.

Từ tháng 08/2023-04/2024, PVCFC phối hợp với Viện nghiên cứu, Trung tâm khuyến nông và Dịch vụ Nông nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước tại các tỉnh/huyện địa phương thực hiện chương trình **“Chọn Phân bón Cà Mau – Chọn đối tác bền lâu”**. Chuỗi chương trình cho cây lúa, cây ăn trái và cây công nghiệp được thực hiện với 10 livestream, 10 video quay tại ruộng vườn và 05 video về mô hình trình diễn cây lúa. Trước đó năm 2022, PVCFC cũng thực hiện chuỗi chương trình với 24 livestream và 06 video. Chuỗi chương trình đã và đang được đón nhận bởi đông đảo bà con nông dân và đại lý khi chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm trong canh tác nông nghiệp. Đặc biệt, chuỗi chương trình còn chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm trong sử dụng phân bón hiệu quả, tiết kiệm để đạt được năng suất cao, ổn định, chất lượng sản phẩm tốt mang lại hiệu quả kinh tế cao và bền vững. Đây còn là kênh giới thiệu các sản phẩm chất lượng của Phân bón Cà Mau trong phục vụ sản xuất nông nghiệp của bà con nông dân, các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại.

PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN/KHÁCH HÀNG (Tiếp theo)

MỞ RỘNG HỢP TÁC VỚI CÁC BÊN CÓ LỢI ÍCH LIÊN QUAN (Tiếp theo)



Năm 2023, PVCFC đã ký kết bảo trợ thông tin với hơn 20 đầu báo theo chương trình hợp tác năm 2023 và hơn 30 đầu báo theo các dòng sự kiện. Song song đó, PVCFC phối hợp triển khai các chương trình truyền thông quảng cáo, phóng sự tại các kênh truyền hình lớn, rating tốt được nhiều khán giả quan tâm: VTV1, VTV9, THVL, HTV và các đài truyền hình địa phương... Kết quả, PVCFC thuộc top doanh nghiệp đạt lượng tin vượt trội nhất trong ngành, chiếm ưu thế ở tin online và tạp chí. PVCFC đạt

6.785 TIN

giữ vị trí top 1 ngành về lượng tin tức và không ghi nhận tin tiêu cực, góp phần vào việc duy trì cảm xúc thương hiệu tốt của PBCM đối với nông dân, đại lý.



Mô hình liên kết sản xuất lúa chất lượng cao tại An Giang, Đồng Tháp được PVCFC đồng hành phối hợp cùng sở ban ngành địa phương tại An Giang, Đồng Tháp được truyền thông chia sẻ kỹ thuật canh tác phù hợp với thổ nhưỡng tại địa phương và hiệu quả canh tác của các mô hình trong chương trình.

Hội nghị toàn cầu lần thứ 4 hệ thống lương thực thực phẩm bền vững thông qua báo chí, truyền hình đã kết nối với cơ quan quản lý nhà nước về nông nghiệp để kiến nghị những khó khăn vướng mắc của người nông dân và đưa ra những giải pháp hiệu quả.

Chương trình **“Lúa gạo tăng giá, giải pháp để nông dân hưởng lợi lâu dài”** với sự tham dự của lãnh đạo 13 tỉnh thành và Sở NN&PTNN tại ĐBSCL, thông qua loạt tin bài, phóng sự trên báo đài đã đưa ra nhiều giải pháp, cơ hội gia tăng sức cạnh tranh xuất khẩu và giải quyết bài toán lợi nhuận cho người nông dân.



Chương trình truyền hình nông nghiệp **“Nâng tầm nông sản Việt phát sáng trên VTV9”** chia sẻ những thông tin hữu ích về giá cả thị trường về dịch bệnh giúp nông dân canh tác an toàn - hiệu quả - bền vững, câu chuyện người thật việc thật về những người nông dân đã áp dụng những giải pháp canh tác hiệu quả giúp nâng cao chất lượng nông sản đáp ứng được yêu cầu cao của thị trường,...

Truyền thông đóng vai trò then chốt trong việc lan tỏa giá trị Bền vững hơn – thịnh vượng hơn. Thông qua các kênh báo chí, truyền hình đã tiếp cận được nhiều đối tượng khác nhau, từ những nông dân ở vùng sâu vùng xa đến các đại lý, cổ đông nhà đầu tư, phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng tuyên truyền tác động đến các chính sách thuế, các hội thảo, diễn đàn, hướng đến canh tác bền vững mang lại nhiều lợi ích cho người nông dân.

PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN/KHÁCH HÀNG (Tiếp theo)



CAM KẾT DỊCH VỤ/QUYỀN LỢI CỦA KHÁCH HÀNG



Phân bón Cà Mau là thương hiệu quen thuộc với bà con cả nước nhờ bộ sản phẩm chất lượng, cùng hàng loạt các hoạt động đồng hành ý nghĩa. Bên cạnh sự tin yêu của hàng triệu nông hộ, Phân bón Cà Mau còn nhận được sự ủng hộ lớn từ hệ thống đại lý kinh doanh khắp mọi miền.

Phân bón Cà Mau tự hào với sự ủng hộ lớn lao từ các quý đại lý trên mọi miền đất nước. Hệ thống kinh doanh trải dài khắp Việt Nam đã giúp bộ sản phẩm mang thương hiệu Phân bón Cà Mau tới tận tay người nông dân, từ đó tối ưu quá trình canh tác, giúp gặt hái mùa vàng.

Nhận thức được giá trị quan trọng của sự tin cậy từ hệ thống khách hàng và người nông dân, PVCFC đã từng bước nỗ lực nâng cao giá trị “Hài Hòa” lợi ích bằng các nhóm hoạt động cụ thể như dưới đây để cam kết mang đến chất lượng sản phẩm dịch vụ tốt nhất và đảm bảo tối ưu quyền lợi của khách hàng và người sử dụng.

Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo PVCFC đã luôn thấu hiểu rằng sứ mệnh của Công ty là góp phần đảm bảo nguồn cung phân bón và an toàn lương thực bằng cách tiên phong thực hiện các giải pháp dinh dưỡng cho cây trồng.

PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN/KHÁCH HÀNG (Tiếp theo)

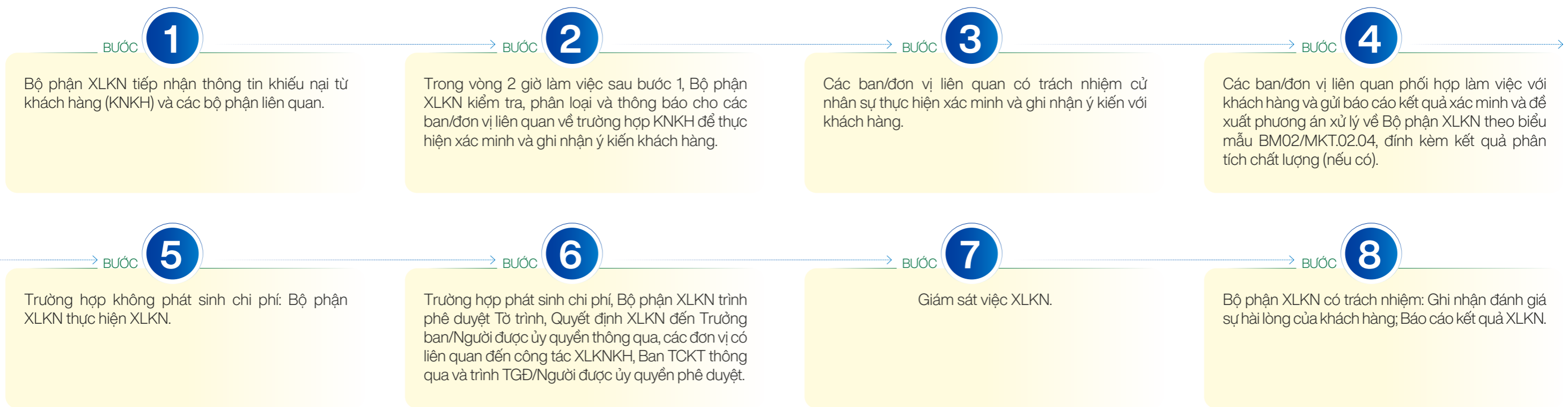
CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ



Về chất lượng sản phẩm, PVCFC đã không ngừng nghiên cứu, cải tiến quy trình sản xuất, áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật để từng bước duy trì, nâng cao chất lượng, tính đa ứng dụng (nhiều loại cây trồng) và khả năng thích ứng (nhiều vùng miền) của sản phẩm. Bên cạnh đó, việc nâng cao chất lượng sản phẩm không chỉ đối với phân bón mà còn về chất lượng bao bì, qua đó gia tăng hiệu quả bảo quản, lưu trữ sản phẩm.

Về bảo vệ quyền lợi khách hàng và duy trì sự tuân thủ pháp luật, giữ gìn uy tín thương hiệu, PVCFC xây dựng các quy trình xử lý khiếu nại và thu hồi các sản phẩm lỗi và luôn đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định đặt ra cũng như của pháp luật nhằm tránh ảnh hưởng đến môi trường, đến sức khỏe con người và tối ưu quyền lợi của khách hàng, cụ thể:

Quy trình giải quyết khiếu nại của khách hàng:



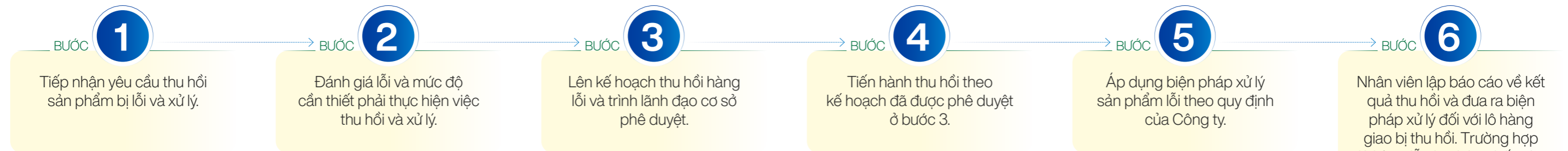
PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN/KHÁCH HÀNG (Tiếp theo)

CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ (Tiếp theo)

Năm 2023, Công ty tiếp nhận và xử lý gồm 28 trường hợp, tiếp nhận và xử lý qua hotline với 800 trường hợp.

Quy trình thu hồi sản phẩm:

Trong trường hợp sản phẩm lỗi Công ty tiến hành các bước sau:

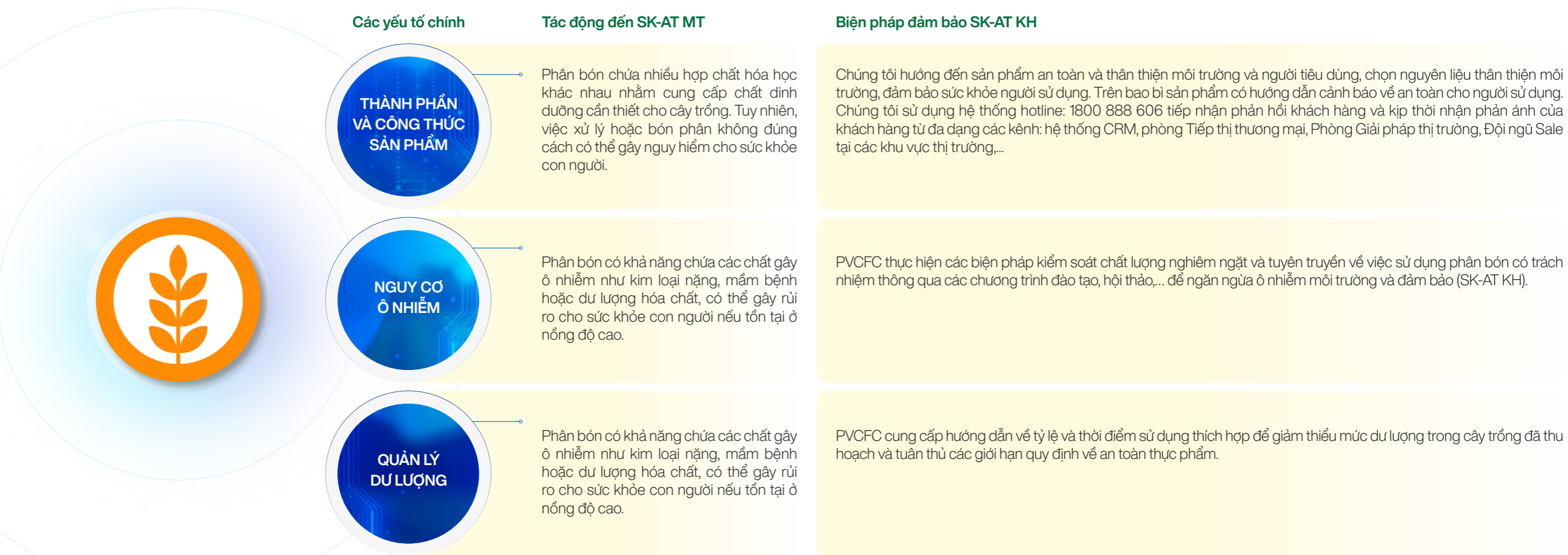


Với sứ mệnh góp phần đảm bảo nguồn cung phân bón và an toàn lương thực quốc gia bằng cách tiên phong cung cấp các giải pháp dinh dưỡng cho cây trồng. Đây là lời cam kết của PVCFC mang đến dịch vụ (cung cấp giải pháp dinh dưỡng cho cây trồng) phù hợp nhất đến với từng khách hàng/người nông dân.

PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN/KHÁCH HÀNG (Tiếp theo)

AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE CỦA KHÁCH HÀNG

Đảm bảo sức khỏe và sự an toàn của khách hàng (SK-AT KH) là điều tối quan trọng đối với PVCFC, vì sản phẩm của Chúng tôi gắn kết trực tiếp đến hoạt động nông nghiệp và sản xuất thực phẩm. Dưới đây là một số phân tích về các yếu tố chính có tác động đến sức khỏe và an toàn của khách hàng:



PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN/KHÁCH HÀNG (Tiếp theo)



Sản phẩm an toàn

Về cơ bản, hiện nay các sản phẩm phân bón vô cơ vẫn chiếm tỷ lệ cao hơn trong cơ cấu sản phẩm của PVCFC. Nhận thức được sự an toàn môi trường và hướng đến sự phát triển bền vững, PVCFC đã triển khai nhiều nghiên cứu, tìm kiếm các nguồn nguyên liệu để từng bước cải thiện, sản xuất ra các sản phẩm có tính “xanh hơn” như đã phối hợp với nhiều đơn vị để nghiên cứu dự án về sản xuất Hydro xanh (hydro là nguyên liệu chính trong sản xuất Ure); hợp tác, nghiên cứu và sản xuất các sản phẩm từ các nguồn nguyên liệu tái chế, rác thải, chất thải để nâng dần tỷ lệ sản phẩm an toàn hơn với môi trường, con người như phân bón hữu cơ, vi sinh, phân bón NPK (từ các sản phẩm hữu cơ).



Quản lý chất lượng sản phẩm

Các sản phẩm phân bón của PVCFC đa phần là các loại phân bón được cung cấp phục vụ quá trình phát triển của cây trồng, trước thu hoạch. Cây trồng hấp thụ chất dinh dưỡng từ phân bón qua rễ, thân, lá. Do đó, dư lượng của phân bón hầu như không đáng kể đến sản phẩm sau thu hoạch. Việc sử dụng quá nhiều hoặc không đúng liều lượng hoặc không đúng thời điểm chỉ có thể ảnh hưởng đến tính chất đất, gây thất thoát, lãng phí hoặc ảnh hưởng năng suất cây trồng.

Tuy nhiên, PVCFC đã có nghiên cứu cung cấp đầy đủ các hướng dẫn về liều lượng, tỷ lệ và thời điểm sử dụng cho từng loại cây trồng và từng loại đất trồng để tối ưu nhất về chi phí, tối đa về lợi ích, quyền lợi của khách hàng và nhà nông.

Hiện tại, PVCFC chưa ghi nhận các vụ việc do khách hàng bị ảnh hưởng bởi dư lượng phân bón sau khi sử dụng các sản phẩm và dịch vụ. PVCFC sẽ tiếp tục nỗ lực tối đa nâng cao chất lượng và mức độ an toàn của sản phẩm với khách hàng và người tiêu dùng.



Marketing và nhãn sản phẩm

PVCFC thực hiện truyền thông tối đa có thể đến các khách hàng về các chính sách, biện pháp kiểm soát chất lượng, dịch vụ của PVCFC và tuyên truyền rộng rãi đến bà con nông dân việc sử dụng phân bón có trách nhiệm qua nhiều hình thức như định kỳ tổ chức các chương trình hội thảo nông dân, hội thảo kỹ thuật, hội thảo đầu bờ, các hoạt động thăm quan nhà máy, chăm sóc khách hàng và trên các nhãn mác sản phẩm, tờ rơi hướng dẫn sử dụng, phiếu an toàn sản phẩm,...

Trên bao bì các sản phẩm của PVCFC đều có thể hiện đầy đủ các thông tin về thành phần, hướng dẫn và khuyến nghị cách thức sử dụng hợp lý đối với từng loại cây trồng và các hướng dẫn an toàn khác.

Quản lý khách hàng

Thông tin khách hàng được PVCFC nhận định là một tài sản quý giá, gắn liền với sự tồn tại và phát triển của Công ty. Do đó, bảo mật thông tin khách hàng là nhiệm vụ hàng đầu và luôn được PVCFC tuân thủ theo các quy định của Công ty và pháp luật.

Đến hiện tại, PVCFC chưa ghi nhận vụ việc vi phạm quyền bảo mật thông tin của khách hàng. PVCFC sẽ tiếp tục duy trì sự tuân thủ để không ghi nhận vụ việc vi phạm trong tương lai.

CUỘC SỐNG THỊNH VƯỢNG HƠN CHO MỌI NGƯỜI

GRI 413

CÁC HOẠT ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG

GRI 413 -1



Tại Phân bón Cà Mau công tác an sinh xã hội luôn được thực hiện đồng bộ, tập trung. Là một cạnh trong bộ ba môi trường, xã hội, quản trị của định hướng phát triển bền vững.



13 NĂM
HÀNH TRÌNH
NHÂN VĂN



KHÔNG AI
BỊ BỎ LẠI
PHÍA SAU

CHÍNH SÁCH, TÂM HUYẾT DÀNH CHO TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

Định hướng chiến lược phát triển bền vững của Phân bón Cà Mau không chỉ thể hiện ở mục tiêu kinh doanh hay quy mô, mà còn là nỗ lực mạnh mẽ góp phần xây dựng một tương lai bền vững, xanh và thịnh vượng hơn cho các bên liên quan.

Định hướng đó được xác định phù hợp với chiến lược, mục tiêu tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty, được xây dựng dựa trên sự tuân thủ các quy định pháp luật và áp dụng một cách phù hợp các thông lệ tốt trong ngành, như tiêu chuẩn của Hiệp hội Phân bón quốc tế (IFA), Các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc (SDG), cũng như học hỏi từ các công ty phân bón tiên phong toàn cầu. Một định hướng thấu đáo nội bộ, đáp ứng kỳ vọng của khách hàng, cổ đông, được sự hoan nghênh đồng hành của chính quyền các cấp.

Ở góc độ chuyên môn, Phân bón Cà Mau thể hiện chiến lược bền vững thông qua sản phẩm, công tác sản xuất và hoạt động quản trị. Các dòng phân bón chất lượng cao phù hợp xu hướng xanh thời đại mới, tốt cho đất và góp phần cải thiện môi trường. Công ty có nhiều công trình giảm phát thải nhà kính, giảm tiêu hao năng lượng, tìm nhiên liệu thay thế...

Ở trách nhiệm doanh nghiệp với xã hội, Công ty chú trọng thực hiện đồng bộ từ giáo dục đến an sinh.

Bắt đầu từ những hoàn cảnh yếu thế ở những vùng quê nghèo khó khắp các miền đất nước, hành trình nhân văn kéo dài suốt 13 năm qua. Kế thừa truyền thống “Người dầu khí” tương thân sẻ chia, quyết liệt các Nghị quyết an sinh xã hội từ Tập đoàn, từng thành viên PVCFC dưới định hướng và sự dẫn dắt của Ban lãnh đạo, đã quyết tâm, hoàn thành tốt các mục tiêu theo cam kết, kiến tạo dày hơn giá trị cho cộng đồng.

Để “Không ai bị bỏ lại phía sau”, Phân bón Cà Mau bám sát thực tiễn, phối hợp các địa phương triển khai an sinh trên nhiều lĩnh vực, nhiều đối tượng và đúng người, đúng việc. Bà con có mái ấm, học sinh có ngân sách, người có công được quan tâm, trẻ em có điều kiện đến trường... cũng như bộ mặt nông thôn phải ngày càng khởi sắc.

Song song chương trình thăm khám sức khỏe; hàng trăm nhịp cầu và công trình giao thông nông thôn lớn nhỏ tận vùng sâu vùng xa; lắp đặt nước sạch tại các trường học vùng sâu thiếu thốn; đều đặn hàng nghìn thùng, túi trữ nước cho bà con nghèo bị ảnh hưởng mùa hạn hán, xâm nhập mặn; Tặng phân bón vùng thiên tai, dịch bệnh để bà con tái sản xuất bớt vất vả; Tặng quà Tết cho người nghèo; Thăm hỏi các gia đình chính sách; Phụng dưỡng thường xuyên Mẹ Việt Nam Anh hùng,...

Đặc biệt, sứ mệnh “Người nuôi dưỡng” đậm sắc từ nông nghiệp cho đến giáo dục, ươm trồng tài năng “Nuôi hy vọng – Dưỡng tương lai” từ con chữ hôm nay. Hàng chục nghìn suất học bổng nâng đỡ học sinh, sinh viên nghèo vượt khó được Công ty duy trì hàng năm. Bên cạnh các chương trình hỗ trợ hướng nghiệp, tham quan thực tế, tư vấn học đường...



Đến nay, hơn 500 tỷ đồng đã hiện thực hóa:

2.000
CĂN NHÀ ĐẠI ĐOÀN KẾT

65
CÔNG TRÌNH TRƯỜNG HỌC

15
TRẠM Y TẾ



HÀNH TRÌNH AN SINH XÃ HỘI BỀN VỮNG



Nhìn vào hành trình an sinh xã hội của Phân bón Cà Mau, dễ thấy có sự tập trung, tăng cường và bề sâu. Chú trọng các lĩnh vực then chốt, làm nền tảng cho tương lai bền vững.

Việt Nam trên con đường phát triển phồn vinh, thịnh vượng. Hưởng ứng định hướng và nỗ lực trách nhiệm doanh nghiệp, Phân bón Cà Mau xác định sớm, đồng lòng triển khai thúc đẩy giảm nghèo bền vững bằng chính sách an sinh xã hội, xoáy vào những đối tượng yếu thế nhất, bắt đầu từ những vùng sâu, vùng xa xôi nhất.

Nơi nông dân và vì nông dân, Phân bón Cà Mau đồng hành bằng chuyên môn “Cung cấp” các giải pháp nông nghiệp bền vững, gia tăng giá trị canh tác cho bà con và nâng tầm nông sản Việt. Ở đời sống, đó là sự tổng hòa các yếu tố: Thúc đẩy – Phòng ngừa – Bảo vệ, những chức năng được xác định là thiết yếu cho hệ thống an sinh xã hội bền vững.

Nỗ lực sản xuất kinh doanh hiệu quả để có thể trao đi nhiều hơn. Phân bón Cà Mau ghi vào trang sử của mình nhiều thêm hình ảnh nhân văn đẹp đẽ, những con số sống động hơn theo chặng đường lớn mạnh.

Chỉ gần 2 năm qua, sự “Thúc đẩy – Phòng ngừa – Bảo vệ” càng đậm nét qua các dự án, công trình hết sức thiết thực, kịp thời hỗ trợ và nâng đỡ hiệu quả cho bà con nghèo nhiều nơi. Hơn 4 tỷ đồng hiện hữu 80 căn nhà tình nghĩa; Tặng 10 căn nhà Đại đoàn kết cho các hoàn cảnh khó khăn, góp vào tổng số 300 căn vì quê nhà Cà Mau.



Vì môi trường sống xanh, Công ty triển khai trồng

28.000

CÂY XANH TRÊN KHẮP ĐỊA BÀN TP.CÀ MAU.

Sắp tới, Phân bón Cà Mau sẽ cùng các địa phương trồng thêm 100.000 cây xanh đô thị, 200.000 cây rừng phòng hộ nhằm góp phần giữ đất ven biển và bảo vệ môi trường sống của nhân dân.

HÀNH TRÌNH AN SINH XÃ HỘI BỀN VỮNG (Tiếp theo)



Như công trình vững chắc phải có nền móng tốt. Với PVCFC, nền tảng để lớn mạnh vững vàng là khi luôn gắn trách nhiệm kinh doanh với nghĩa vụ cộng đồng, từ những người yếu thế, nhỏ bé nhất. Chia sẻ trách nhiệm là thương xuyên, và càng sâu đậm khi sản xuất kinh doanh có lợi nhuận.

Tâm huyết đó vẫn luôn nồng nhiệt, thôi thúc đội ngũ Phân bón Cà Mau quyết tâm làm việc, năng nổ hành động vì đồng bào, vì một xã hội tiến bộ, nghĩa tình và thịnh vượng hơn.

PVCFC tiếp tục đồng hành sự nghiệp “trồng người” với tổng số

2.440
SUẤT HỌC BỔNG TRỊ
GIÁ HƠN 2,5 TỶ ĐỒNG.



Lễ Khánh thành Công trình Cầu Miếu Bà Tân Mỹ.

05

TẠO DỰNG MÔI TRƯỜNG XANH BỀN VỮNG

Sáng kiến đổi mới	94
Dựng xây nội tại xanh	98
Kiến tạo môi trường xanh bền vững	111



SÁNG KIẾN ĐỔI MỚI

GRI 301



Công nghệ sản xuất trong ngành Phân bón nói chung và tại Nhà máy Đạm Cà Mau nói riêng có đặc thù sử dụng nguồn nguyên liệu là khí tự nhiên (năng lượng hóa thạch). Do đó, vấn đề phát thải khí nhà kính và nóng lên toàn cầu được PVCFC đặc biệt quan tâm và chú trọng. Ý thức được điều này, ngay từ giai đoạn triển khai dự án, Công ty đã đầu tư dây chuyền sản xuất với công nghệ hiện tại, cụ thể: Công nghệ sản xuất Ammonia từ nhà bản quyền Haldor Topsoe (Đan Mạch) và Basf (Đức); Công nghệ sản xuất Urea của Saipem (Italy); công nghệ tạo hạt của Toyo (Nhật Bản) và Công nghệ sản xuất NPK của Espindesa (Tây Ban Nha). Ngoài việc trang bị công nghệ và thiết bị hiện tại, Công ty không ngừng cải tiến kỹ thuật, tối ưu hóa nguồn nhiên liệu, tìm kiếm các giải pháp mới và đột phá để tiết kiệm và nâng cao công suất, qua đó giảm phát thải khí nhà kính cho Nhà máy Đạm Cà Mau.



SÁNG KIẾN ĐỔI MỚI (Tiếp theo)

Tại Nhà máy Đạm Cà Mau, Khí tự nhiên được dùng cho hai mục đích: nguyên liệu để tạo thành bán thành phẩm NH₃, CO₂ sau khi trải qua các công đoạn sản xuất tại phân xưởng Ammonia và nhiên liệu để cung cấp năng lượng tại lò Reformer sơ cấp hoặc sinh hơi tại nồi hơi phụ trợ. Theo đặc thù công nghệ thì lượng khí đốt cung cấp nhiệt thừa sinh hơi tại cụm reforming và lượng khí đốt cho nồi hơi phụ trợ cung cấp hơi cao áp vẫn là lượng khí tiêu hao chính tại Nhà máy Đạm Cà Mau. Ngoài khí tự nhiên, khí permeate là lượng khí nhiên liệu được thu hồi từ nhà máy xử lý khí Cà Mau GPP cũng được chúng tôi thu hồi nhằm tận dụng, tránh phát thải trực tiếp ra môi trường. Từ khi đưa vào sử dụng từ tháng 02/2019, permeate gas chủ yếu được tận dụng để làm nhiên liệu, thay thế một phần nhiên liệu từ khí tự nhiên. Tỷ lệ khí permeate gas/khí tự nhiên duy trì ở mức khoảng 2,7%. Trong năm 2023, chúng tôi đã đưa lượng khí Permeate đã thu hồi hoàn toàn lượng CO₂ và lượng khí còn lại sau xử lý đáp ứng điều kiện công nghệ vào làm nguyên liệu sản xuất với lượng thu hồi dòng khí permeate gas năm 2023 là 19,96 triệu Sm³/năm. Ngoài ra, Chúng tôi đã áp dụng nhiều các giải pháp cải tiến nhằm tăng sản lượng và giúp giảm 0,44% lượng khí tiêu hao so với năm 2022.

Các giải pháp	Thời điểm đưa vào hoạt động	Hiệu quả kỹ thuật
Thu hồi dòng khí Permeate làm nguyên nhiên liệu	Năm 2019 – nay	Lượng khí Permeate thu hồi 18,35 triệu Sm ³ (năm 2022), 19,96 triệu Sm ³ (năm 2023)
Thay thế hệ thống hệ thống phân phối các tháp S04301, S04302, C04301	Tháng 09/2022	Mở rộng công suất tổng thể cụm tách CO ₂ , giảm lượng CO ₂ slip đầu ra tháp hấp thụ, gia tăng được sản lượng NH ₃ 5,4 tấn/ngày
Tách lỏng dòng flash gas và sử dụng Washed gas đầu ra C0403 làm nguyên liệu sản xuất	Tháng 11/2022	Gia tăng được sản lượng NH ₃ : 7,1 tấn/ngày
Thu hồi Hydro trong dòng Offgas	Giai đoạn 1: 12/2021 Giai đoạn 2: 11/2022	Tăng sản lượng NH ₃ : 18 tấn/ngày
Lắp đặt E04212C để tối ưu hóa hoạt động LTS	Tháng 11/2022	Tăng sản lượng NH ₃ : 4,4 tấn/ngày



SÁNG KIẾN ĐỔI MỚI (Tiếp theo)



Hơn nữa, năm 2023, Nhà máy Đạm Cà Mau với việc “Nỗ lực không ngừng” đã duy trì hoạt động liên tục và ổn định hơn 350 ngày mà không xảy ra bất kỳ sự cố dừng máy. Thành tựu này đã được Nhà bản quyền công nghệ Haldor Topsoe chứng nhận. Ngoài ra, Nhà máy Đạm Cà Mau còn được Nhà bản quyền Toyo Engineering Company (TEC) cấp chứng chỉ về kỷ lục duy trì vận hành phân xưởng Tạo hạt theo công nghệ hạt đục của Toyo với 45 ngày vận hành liên tục và ổn định. Việc duy trì sự hoạt động liên tục của Nhà máy đã PVCFC giúp giảm đáng kể lượng phát thải ra môi trường.



SÁNG KIẾN ĐỔI MỚI (Tiếp theo)

Đối với Công nghệ sản xuất NPK, nguồn nguyên liệu để sản xuất gồm có: nguyên liệu lỏng (dịch Ure, NH_3 , H_2SO_4 ...) và nguyên liệu rắn (Ure hạt, MAP, DAP, SA, MOP, SOP...). Trong đó, hơi nước có hai vai trò quan trọng nhằm giúp quá trình tạo thành sản phẩm diễn ra trong thiết bị tạo hạt được dễ dàng hơn, và cung cấp năng lượng cho quá trình tạo hạt. Khí tự nhiên cùng với không khí được sử dụng làm nhiên liệu cho buồng đốt, khí nóng sinh ra từ quá trình đốt nhiên liệu sẽ được dùng trong công đoạn sấy và làm nguội sản phẩm. Nguyên vật liệu sản xuất để tạo sản phẩm phân bón NPK đều là nguyên liệu từ nguồn không thể tái tạo như khí tự nhiên. Sau khi bón vào đất, các thành phần nguyên liệu này sẽ hoà tan vào đất hoặc bay hơi trong không khí. Nếu được sử dụng đúng cách, các sản phẩm này giúp tăng độ dinh dưỡng của đất, thông qua đó làm tăng hiệu quả cây trồng. Dưới đây là bảng mô tả tiêu hao nguyên vật liệu sử dụng trong sản xuất NPK tại Nhà máy Đạm Cà Mau qua các năm:

STT	Nội dung	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	48.132,46	114.330,82	150.091,54
2	Tỷ lệ tổng tiêu hao nguyên liệu	%	101,8%	101,6%	100,85%
3	Tỷ lệ tiêu hao nguyên liệu Nito	%	102,3%	99,2%	95,97%
4	Tỷ lệ tiêu hao nguyên liệu P_2O_5	%	109,3%	106,3%	101,32%
5	Tỷ lệ tiêu hao nguyên liệu K_2O	%	113,2%	103,4%	99,52%
6	Tỷ lệ tiêu hao nguyên liệu S	%	N/A	N/A	103,22%
7	Chất chống kết khối lỏng	Kg/T.NPK	2,84	2,98	2,77
8	Chất chống kết khối bột	Kg/T.NPK	4,45	6,15	6,03
9	MgO	Kg/T.NPK	N/A	N/A	4,84



SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT

150.091,54
Tấn

Với việc tăng công suất sản xuất, hiệu quả sử dụng nguyên vật liệu tăng lên hàng năm. Năm 2023, tỷ lệ tiêu hao toàn bộ nguyên liệu sử dụng giảm 0,75% so với năm 2022 và 0,95% so với năm 2021.

Trong đó, hàm lượng K_2O giảm nhiều nhất với tỷ lệ giảm lần lượt là 3,88% (so với 2022) và 13,68% (so với 2021). Điều này không chỉ giúp PVCFC tiết giảm chi phí sản xuất, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm mà còn giảm cường độ phát thải khí nhà kính (phạm vi 1).





DỰNG XÂY NỘI TẠI XANH

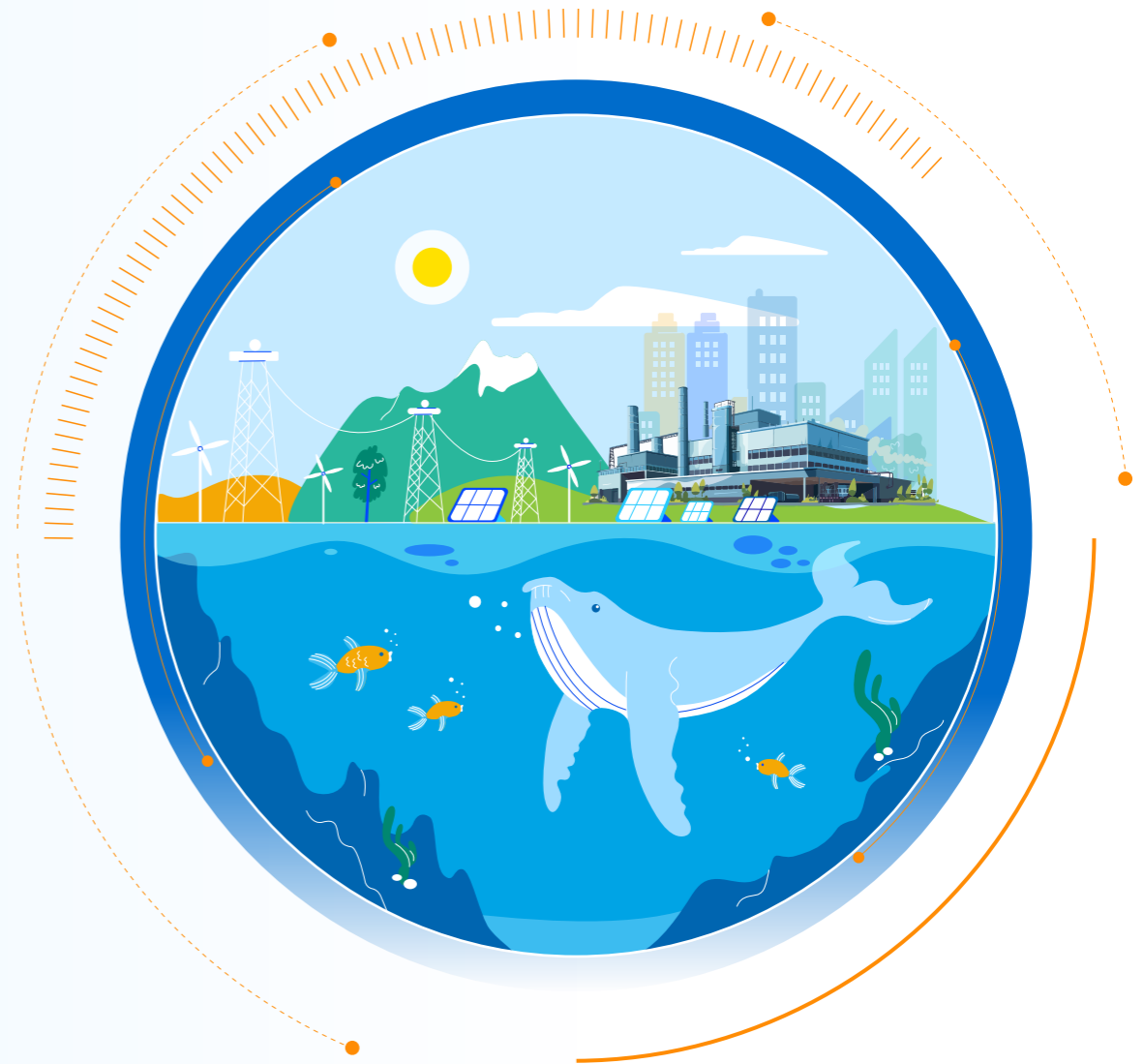
NƯỚC GRI 303

Đối với các nhà máy sản xuất nói chung việc sử dụng nước là bắt buộc. Tại PVCFC, lượng nước tiêu thụ chủ yếu tại Nhà máy Đạm Cà Mau dùng cho những mục đích sau: nước cấp nổi hơi để sản xuất hơi nước; nước sông làm mát tuần hoàn hồ làm mát qua hệ thống tháp cooling; nước sạch làm mát tuần hoàn kín,... phục vụ cho yêu cầu công nghệ sản xuất. Ngoài ra, các sinh hoạt hàng ngày vẫn phát sinh nước thải sinh hoạt tại cả Nhà máy phân bón Cà Mau và hai văn phòng tại thành phố Hồ Chí Minh và Cà Mau.

Đối với Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam, nguồn nước sử dụng 100% từ nguồn nước cấp. Công ty không phát sinh nước thải sản xuất. Nước thải sử dụng trong sản xuất 100% được tuần hoàn tái sử dụng. Nước thải sinh hoạt phát sinh được xử lý bằng hầm tự hoại (nước thải từ nhà vệ sinh), hoặc xử lý sơ bộ (nước thải Nhà ăn, nước rửa tay) và chảy vào hệ thống thoát nước của Khu công nghiệp.

PVCFC luôn kiểm soát và quản lý việc sử dụng nước sạch, nước sông đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả. Đồng thời, PVCFC cũng đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật liên quan đến quản lý tài nguyên nước, cụ thể như sau:

-  Đảm bảo khai thác, sử dụng nguồn nước sông đúng mục đích, vị trí khai thác, phương thức khai thác và lưu lượng lấy nước đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau cấp phép tại Giấy phép số 11/GP-UBND ngày 26/3/2012.
-  Thực hiện đóng phí cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo đúng quy định của Nghị định 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024.
-  Kiểm soát chất lượng nước thải sau xử lý luôn đạt QCVN 40:2011/BTNMT/ giá trị cho phép do Bộ TNMT chấp thuận tại Giấy phép môi trường số 405/GP-BTNMT ngày 30/12/2022 trước khi thải ra môi trường, tránh gây ảnh hưởng đến môi trường nước xung quanh khu vực nhà máy.
-  Công ty cũng thực hiện xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường và thực hiện công khai theo đúng quy định.



NƯỚC (Tiếp theo)

NƯỚC TIÊU THỤ VÀ NƯỚC THẢI

Lượng nước tiêu thụ và nước thải trong năm 2023 được trình bày trong bảng dưới đây.

Tổng lượng nước sông khai thác và tổng lượng nước thải phát sinh tại Nhà máy Đạm Cà Mau tùy thuộc vào công suất hoạt động của Nhà máy và hiện tại tổng lượng nước này đều nằm trong giới hạn cho phép khai thác, xả thải đã được cơ quan quản lý nhà nước cấp phép.

Chỉ số năm 2023	PPC Bạc Liêu	Nhà máy Cà Mau	PVCFC VP Cà Mau	VP Hồ Chí Minh	Tổng 2023
Lượng nước tiêu thụ (m ³ *)	14.929	1.214.125	9.141	-	1.238.195

(*): Chỉ tiêu được đảm bảo.



TỔNG LƯỢNG NƯỚC TIÊU THỤ 2023

1.238.195 m³

Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023
Nhà máy Đạm Cà Mau			
Tổng lượng nước sông khai thác tại nhà máy Cà Mau	m3	15.081.188	16.445.843
<i>Trong đó: tổng lượng nước sông làm mát thải</i>	<i>m3</i>	<i>11.760.945</i>	<i>11.894.628</i>
Tổng lượng nước cấp từ nhà máy nước sạch tại nhà máy Cà Mau	m3	1.143.418	1.214.125
Tổng lượng nước tiêu thụ tại Văn phòng Hồ Chí Minh (*)		N/A	N/A
Tổng lượng nước tiêu thụ tại Văn phòng Cà Mau	m3	10.592	9.141
Tổng lượng nước tiêu thụ tại PVCFC (**)	m3	1.154.010	1.223.266
Tổng lượng nước thải từ Hệ thống xử lý (HTXL) nước thải	m3	37.277	72.747
Tổng lượng nước thải tại PVCFC	m3	37.277	72.747
Bao bì Bạc Liêu			
Tổng lượng nước tiêu thụ	m3	9.553	14.929
Tổng lượng nước thải	m3	3.240	3.564
Tổng hợp nhất			
Lượng nước tiêu thụ (**)	m3	1.163.563	1.238.195
Tổng lượng nước thải	m3	40.517	76.311

(*): Nước tiêu thụ tại văn phòng của PVCFC tại Tp.HCM nằm trong đơn giá dịch vụ của toà nhà nên không được theo dõi và báo cáo riêng biệt.

(**): Tổng lượng nước tiêu thụ của của NM ĐCM và tổng tiêu thụ hợp nhất không bao gồm nước sông khai thác. Lý do: Nước sông khai thác không được đưa vào quá trình sản xuất mà chỉ tận dụng nhiệt của lượng nước này. Toàn bộ nước sông đưa vào sử dụng được tuần hoàn lại môi trường thông qua đường thải (dạng lỏng) hoặc do bay hơi (dạng hơi).

NƯỚC (Tiếp theo)

CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI

Công ty luôn coi nước là nguồn tài nguyên quý giá và tích cực sử dụng nguồn nước hiệu quả và quản lý nghiêm ngặt chất lượng nguồn nước thải trước khi trả lại môi trường. Nước thải chỉ được xả ra môi trường (Sông Ông Đốc) sau khi xử lý đạt QCVN/ giá trị cho phép của Bộ Tài nguyên Môi trường.

Nhà máy Đạm Cà Mau có 03 công trình bảo vệ môi trường đối với nước thải đưa vào vận hành từ năm 2012 đến nay và hiện đang vận hành ổn định, cụ thể như sau:

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI SINH HOẠT

CÔNG SUẤT THIẾT KẾ
240
m³/ngày



HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI NHIỄM DẦU

CÔNG SUẤT THIẾT KẾ
2.400
m³/ngày



HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI NHIỄM AMONIAC

CÔNG SUẤT THIẾT KẾ
120
m³/ngày



NƯỚC (Tiếp theo)

CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI (Tiếp theo)



HỆ THỐNG THẢI NƯỚC SÔNG LÀM MÁT



Nước làm mát từ bồn làm mát



Kênh hở thu gom nước làm mát



Kênh thoát nước chung của Nhà máy



Nhằm đảm bảo chất lượng nước thải sau xử lý luôn đạt QCVN, Công ty đã thuê đơn vị đủ năng lực thực hiện quan trắc định kỳ nước thải với tần suất 3 tháng/ lần, tại đầu ra của các HTXL. Ngoài ra, Nhà máy đã lắp đặt 02 trạm trắc tự động liên tục nước thải:

- 01 trạm lắp đặt tại vị trí trên đường ống dẫn nước thải sau xử lý của 03 hệ thống xử lý gồm nước thải sinh hoạt, nước thải nhiễm dầu, nước thải nhiễm Amoniac (gọi tắt là trạm quan trắc tự động, liên tục nước thải). Các thông số quan trắc: pH, lưu lượng, nhiệt độ, TSS, NH₄⁺, COD.
- 01 trạm quan trắc tự động, liên tục nước sông làm mát thải tại kênh thoát nước sông làm mát. Các thông số quan trắc tại trạm: pH, lưu lượng, nhiệt độ, Clo dư.
- Tần suất thu nhận dữ liệu: đối với cả 02 trạm là 05 phút/dữ liệu. Dữ liệu được truyền về Sở TNMT tỉnh Cà Mau
- Hệ thống được kiểm định, hiệu chuẩn định kỳ: 12 tháng/ lần.

LƯỢNG NƯỚC TIẾT GIẢM

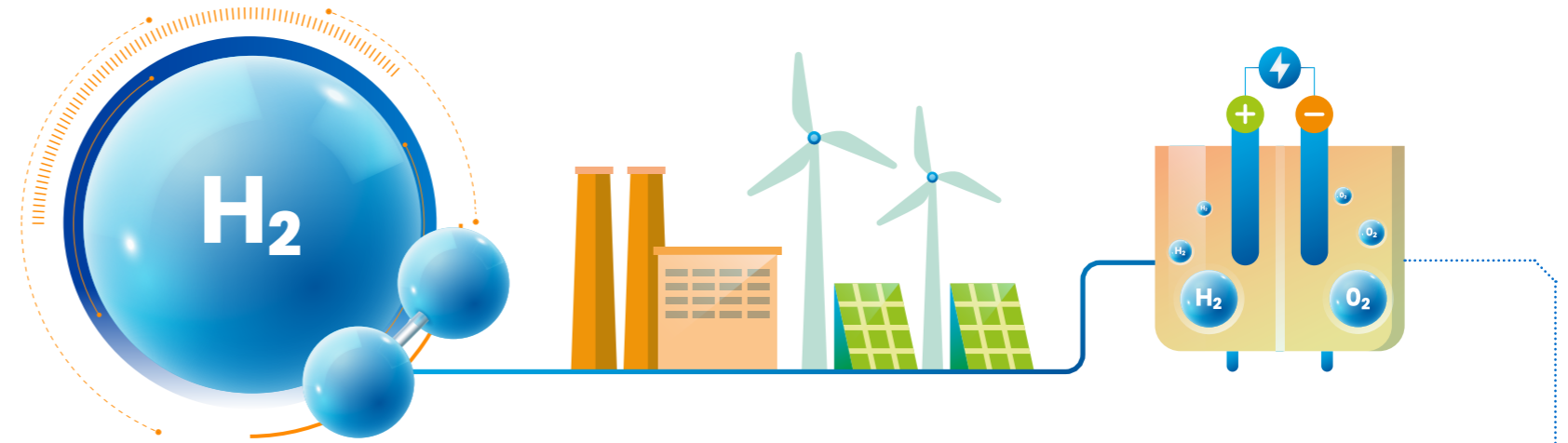
Nhờ các biện pháp tiết kiệm nguồn nước và ý thức của mỗi cán bộ công nhân viên và vận hành nhà máy ở công suất cao hơn, lượng nước sản xuất tiêu hao/tấn sản phẩm năm 2023 tiết giảm 0,15%. Dự kiến vào cuối năm 2024, Chúng tôi sẽ đưa dự án thu hồi nguồn nước xả từ hệ thống RO hiện hữu, ước tính sẽ giúp tiết kiệm hàng năm lên đến 4,1 tỷ đồng và giảm được lượng hóa chất sử dụng cho hệ thống xử lý nước.

NĂNG LƯỢNG GRI 302

CÁC LOẠI NĂNG LƯỢNG TIÊU THỤ

Công nghệ sản xuất phân bón Urê tại Nhà máy Đạm Cà Mau sử dụng các nguồn nguyên liệu chính như khí tự nhiên, điện, nước và 1 lượng không khí từ môi trường, nhưng hai nguồn năng lượng sử dụng quan trọng nhất là khí tự nhiên và điện, chúng chiếm phần lớn về giá trị năng lượng và chi phí sản xuất. Việc sử dụng khí tự nhiên và điện tác động trực tiếp đến môi trường, kinh tế xanh và xã hội, đặc biệt là các vấn đề về biến đổi khí hậu. Ngành năng lượng là nguồn phát thải khí nhà kính lớn nhất, với 90% CO₂ và 75% khí nhà kính khác đến từ các nước đang phát triển. Trong đó, 95% khí phát thải là CO₂, và phần còn lại là CH₄ và N₂O. Phát thải được chia thành ba nhóm: đốt nhiên liệu hóa thạch (chiếm 70% tổng phát thải), phát thải tức thời từ thiết bị và hoạt động thu hồi, lưu trữ carbon. Các nhà máy điện, lọc dầu và sản xuất phân bón là những nguồn phát thải chính.

Khí tự nhiên là nguồn không thể tái tạo, không thể thay thế hoàn toàn và có thể là một trong những yếu tố rủi ro nhất khi thiếu hụt nguồn khí tự nhiên này cho sản xuất tại Nhà máy Đạm Cà Mau. Những năm gần đây, ngành sản xuất phân bón của Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ. Từ chỗ phải nhập gần 60%, Việt Nam đã chủ động được nguồn cung Urê, đáp ứng nhu cầu sản xuất nông nghiệp, phát triển được những loại phân bón mới như DAP, Kali. Các doanh nghiệp Việt Nam bao gồm PVCFC đã đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ, thiết bị, nâng cao hàm lượng dinh dưỡng, chất lượng sản phẩm phân lân và phân NPK. Các nhà máy sản xuất phân bón trong nước hiện có thể đáp ứng đủ nhu cầu phân Urê, phân lân, phân NPK và hướng tới xuất khẩu một số sản phẩm. Nhu cầu tiêu thụ phân bón trong nước hiện vào khoảng 11 triệu tấn, trong đó phân vô cơ chiếm khoảng 90%, phân hữu cơ và một số chủng loại khác chỉ vào khoảng 10%. Với sự phát triển ổn định và bền vững của lĩnh vực sản xuất phân bón không chỉ góp phần hỗ trợ bà con nông dân cả nước có một nguồn phân bón ổn định, chất lượng cao mà thực sự góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, để đời sống hàng chục triệu người nông dân Việt Nam.



NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO



Phát triển nguồn năng lượng tái tạo là xu thế tất yếu trên thế giới hiện nay. Ngành năng lượng toàn cầu có xu hướng dịch chuyển tích cực với các nguồn “năng lượng xanh”. Việt Nam cũng thuộc danh sách các nước có tiềm năng lớn để đầu tư thêm các nguồn năng lượng tái tạo mới như điện mặt trời, điện gió, điện sinh khối, điện sóng biển và khí sinh học Biogas bên cạnh các nguồn năng lượng sẵn có như điện khí tự nhiên hóa lỏng LNG (Liquefied Natural Gas), thủy điện và điện than.

Tại PVCFC, Chúng tôi cũng đã nhận thức và triển khai sớm thành lập các nhóm nghiên cứu, triển khai tham quan học tập và thực tế sản xuất tại các Nhà máy sản xuất ứng dụng năng lượng mặt trời để sản xuất Hydro xanh phục vụ các ngành công nghiệp khác, phục vụ sản xuất NH₃ xanh, sản xuất phân bón xanh,... Song song đó, Chúng tôi cũng tích cực tìm kiếm giải pháp, thảo luận và tham vấn Nhà bản quyền về khả năng tích hợp Hydro xanh từ công nghệ điện phân nước sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo.

NĂNG LƯỢNG (Tiếp theo)

CÁCH THỨC QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG



Hàng năm, PVCFC đặt ra những quy định về định mức kinh tế kỹ thuật nhằm định hướng và thúc đẩy Khối vận hành sản xuất tìm kiếm các giải pháp giảm tiêu hao, tiết kiệm năng lượng. Năm 2023, PVCFC đề ra mục tiêu liên tục cải tiến và tối ưu hóa sản xuất, tiết kiệm năng lượng với tỷ lệ tiêu hao năng lượng đến năm 2025 tiết giảm được 5% so với định mức năm 2022.

Bên cạnh đó, để đẩy mạnh các hoạt động thuộc Chương trình Quốc gia sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030, Công ty đã tổ chức xem xét, rà soát và lập kế hoạch phê duyệt giai đoạn 2019 - 2030, chia làm 2 nhóm nhiệm vụ chính:



Tiết kiệm năng lượng. Theo đó, Công ty đã đưa ra một số giải pháp kiểm soát và thực hiện tuân thủ theo Bộ Định mức Kinh tế Kỹ thuật của Công ty và luôn kiểm soát tốt về mặt tiêu hao hàng năm và tiết giảm năng lượng.

Các sáng kiến cải tiến về công nghệ từ năm 2022 đến nay góp phần giảm lượng CO₂ phát thải tại PVCFC cụ thể như sau:

- Hệ thống thu hồi lượng khí thải từ hệ thống đốc đốt của phân xưởng Urea để làm nhiên liệu, nhằm thay thế một phần nhiên liệu từ khí tự nhiên; đồng thời; giảm một phần khí thải trực tiếp ra môi trường.
- Hệ thống thu hồi gas của Xưởng Urê để làm nhiên liệu đốt, giúp giảm tiêu hao năng lượng 4,81 GJ/h và giảm một phần khí nhà kính CO₂.
- Việc thay thế thiết bị đĩa có hiệu suất cao cho tháp tổng hợp Urê giúp tăng tính ổn định của thiết bị ở tải cao hơn. Đồng thời, việc thay thế này cũng tăng hiệu suất làm việc của thiết bị thêm 0,75% và tiết giảm năng lượng.
- Vào tháng 07/2023, Chúng tôi đã đưa vào vận hành chính thức hệ thống ORC giúp tận dụng lượng nhiệt thừa sản xuất điện với công suất vận hành 113 kWh. Tính đến hết năm 2023, PVCFC đã giảm 425,28 MW/năm lượng điện tiêu hao và tương đương giảm lượng phát thải CO₂ tại Nhà máy Điện sử dụng khí tự nhiên.



Nâng cao công suất theo mục tiêu chiến lược đến năm 2025 tăng công suất vận hành lên 115% tải.

Từ năm 2021, Nhà máy Đạm Cà Mau luôn duy trì công suất cao 110%, trội hơn 1% so với các nhà máy khác (109%) thậm chí năm 2023 đạt kỷ lục 115,5% về công suất vận hành, nhưng nhà máy Đạm Cà Mau lại tiêu thụ năng lượng khá thấp. Cuối năm 2022, Nhà máy Đạm Cà Mau vinh dự được Haldor Topsoe trao chứng chỉ “Top 10% Nhà máy có mức tiêu hao năng lượng thấp nhất thế giới” và thuộc nhóm 10% các nhà máy có công suất cao toàn cầu.

Trong năm 2023, PVCFC vừa ban hành mô hình quản lý năng lượng và đang xem xét các chính sách và hoạt động quản lý năng lượng một cách hiệu quả toàn vẹn và hướng tới xây dựng mô hình quản lý năng lượng theo ISO 50001:2018. Để tìm kiếm những giải pháp tối ưu, PVCFC đã đăng ký tham dự Chương trình DEPP3 “Chương trình Hợp tác Đối tác Năng lượng Việt Nam - Đan Mạch giai đoạn 2020 - 2025” nhằm hỗ trợ thúc đẩy sử dụng năng lượng hiệu quả trong các ngành Công nghiệp, thông qua việc xây dựng và thí điểm Chương trình Thỏa thuận tự nguyện và xây dựng năng lực cho các doanh nghiệp tiêu thụ năng lượng lớn ở Việt Nam.





Việc triển khai các kế hoạch khai thác năng lượng xanh, năng lượng thay thế một phần ít phát thải khí nhà kính để tăng hiệu suất sử dụng năng lượng xanh hàng năm, giảm thiểu phát thải khí nhà kính theo Nghị định 06/2022/NĐ-CP quy định giảm phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng Ozon, theo kế hoạch hành động quốc gia Việt Nam về cam kết sẽ đạt mục tiêu phát thải CO₂ tại Hội Nghị COP26 về mức phát thải ròng bằng 0 (Net Zero) vào năm 2050.

NĂNG LƯỢNG (Tiếp theo)



CÁCH THỨC QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG (Tiếp theo)



Hiện nay, chúng tôi đã và đang triển khai các dự án “xanh” và sẽ đưa vào ứng dụng trong tương lai, hướng đến xu thế sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng xanh

-  Dự án năng lượng tái tạo điện mặt trời áp mái tại Nhà máy Đạm Cà Mau.
-  Dự án tích hợp sản xuất Hydro xanh từ điện phân sử dụng năng lượng tái tạo.
-  Dự án thu hồi CO₂ trong dòng khí tự nhiên hiện hữu để giảm thiểu CO₂ phát thải.
-  Dự án thu hồi CO₂ trong dòng khói lò đốt từ các cụm công nghệ.

Về các công tác liên quan đến tiết kiệm và sử dụng năng lượng hiệu quả, PVCFC đã và đang thực hiện như sau:

-  Các hoạt động sáng kiến cải tiến: khuyến khích CBCNV đưa ra các giải pháp liên quan đến thiết bị, công nghệ và quy trình hoạt động sản xuất, làm việc thường ngày. Thực hiện công tác nghiệm thu, phê duyệt các đề tài và có chế độ khen thưởng các sáng kiến của CBCNV. Một số giải pháp liên quan đến tiết kiệm năng lượng được thực hiện trong giai đoạn 2022 - 2023 và được mô tả ở phần phía trên.
-  Về công tác tuyên truyền sử dụng hiệu quả, tiết kiệm năng lượng: PVCFC đã xây dựng các giải pháp thực hiện tiết kiệm điện, nghiêm túc thực hiện các quy định về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, kế hoạch tiết kiệm điện hàng năm của đơn vị nhằm nâng cao ý thức, hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động của Công ty; đồng thời giảm thiểu tình trạng thất thoát và lãng phí năng lượng và hướng tới sự hoạt động có hiệu quả của hệ thống quản lý năng lượng; thường xuyên chỉ đạo các đơn vị, phòng ban, bộ phận thực hành tiết kiệm điện một cách thiết thực, hợp lý và hiệu quả. Đặc biệt là phổ biến tới toàn thể cán bộ công nhân viên và người lao động các quy định pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Chỉ thị 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản, chỉ thị của Tập đoàn và các quy định, kế hoạch về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả của đơn vị (thông qua các kênh thông tin nội bộ: website, email, bản tin...). Yêu cầu CBCNV và người lao động nghiêm túc thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện, tuyên truyền, vận động gia đình, bạn bè và người xung quanh cùng thực hiện.

(*): Chỉ tiêu được đảm bảo.

NĂNG LƯỢNG (Tiếp theo)

KẾT QUẢ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG NĂM 2023

Phần lớn năng lượng được tiêu thụ tại Nhà máy Phân bón Cà Mau.

Theo kế hoạch hoạt động SXKD đến năm 2025 được chấp thuận trong Nghị quyết số 6395/NQ-DKVN của Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam, mục tiêu đặt ra cho Nhà máy Đạm Cà Mau là tiết kiệm năng lượng với tỷ lệ tiêu hao năng lượng đến năm 2025 tiết giảm được 5% so với định mức năm 2022. Sau quá trình cải tiến liên tục và tối ưu hóa sản xuất, năm 2023 tỷ lệ năng lượng giảm đã đạt 4,23% so với định mức năm 2022.

Nội dung	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
Sản lượng Urê sản xuất (nghìn tấn/năm)	917,77	949,13	Tăng 3,42 %
Tiêu hao năng lượng khí (GJ/tấn Urê bao)	20,205	20,116	Giảm 0,44%
Tiêu hao năng lượng điện (GJ/tấn Urê bao)	1,659	1,697	Tăng 0,38%
Tổng năng lượng tiêu hao (GJ/tấn Urê bao)	21,864	21,813	Giảm 0,23%

Kết quả tiêu thụ năng lượng theo nguồn của PVCFC và PPC trong năm 2023 như sau.

Loại năng lượng	Tên năng lượng	Đơn vị tính	2023			2022		
			PPC	PVCFC (*)	Tổng	PPC	PVCFC	Tổng
Năng lượng tái tạo	Điện mặt trời	NA	NA	NA	NA	NA	NA	NA
Tổng năng lượng tái tạo tiêu thụ (1)					NA			
Năng lượng không tái tạo	Khí tự nhiên	GJ	NA	20.950.994,34	20.950.994,34	NA	20.257.250,31	20.257.250,31
	Khí Permeate	GJ	NA	752.152,68	752.152,68	NA	691.483,05	691.483,05
	Điện	GJ	14.905,44	1.700.740,07	1.715.645,51	14.295,24	1.600.443,22	1.614.738,46
	Xăng	GJ	NA	16.050,54	16.050,54	NA	21.977,50	21.977,50
	Dầu DO	GJ	2.765,16	11.775,75	14.540,91	5.538,13	5.532,37	11.070,50
Tổng năng lượng không tái tạo tiêu thụ (2)		GJ	17.670,60	23.431.713,37	23.449.383,97	19.833,37	22.576.686,46	22.596.519,83
Tổng năng lượng tiêu thụ (3) = (1) + (2)		GJ	17.670,60	23.431.713,37	23.449.383,97	19.833,37	22.576.686,46	22.596.519,83

(*): số liệu bao gồm nhà máy tại Cà Mau. Văn phòng HCM. Văn phòng Cà Mau.

Chỉ số năm 2023	Nhà máy bao bì Bạc Liêu	Nhà máy PVCFC	Văn phòng Cà Mau	Văn phòng HCM (quận 7)	Tổng 2023
Tổng năng lượng điện sử dụng 2023 (MWh)*	4.140,4	188.692.608	358,73	108.941	193.301

Về nguồn năng lượng điện, Chúng tôi luôn chú trọng công tác tiết giảm và sử dụng hiệu quả các nguồn điện sử dụng, điện sản xuất và luôn tìm kiếm các giải pháp công nghệ để tận dụng nguồn nhiệt thừa, nguồn nhiệt tiêu hao để góp phần tạo ra nguồn điện hữu dụng, góp phần tiết kiệm năng lượng và tối ưu chu trình hoạt động của Nhà máy. Năm 2023 tiêu hao điện sản xuất tăng theo sự tăng trưởng của sản lượng sản xuất nhưng tổng cường độ sử dụng điện cho Nhà máy Đạm Cà Mau giảm 1,98% so với năm 2022:

Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
Tổng điện sử dụng	MW/năm	178.005,03	189.160,28	Tăng 6,27%
Cường độ sử dụng	MW/tấn sản phẩm	0.194	0.199	Tăng 2,58%
Cường độ năng lượng	GJ/tấn sản phẩm	1.792	1.744	Giảm 2,68%

CHẤT THẢI



NGUỒN VÀ CÁCH THỨC QUẢN LÝ



PVCFC luôn chú trọng công tác kiểm soát chất thải rắn phát sinh tại Nhà máy Đạm Cà Mau đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Trong hoạt động của PVCFC các loại chất thải và cách thức chúng tôi quản lý các loại chất thải, cụ thể như sau:



Chất thải phát sinh được thu gom, phân loại, chuyển giao cho đơn vị đủ năng lực xử lý và lập, quản lý phiếu chuyển giao theo quy định của Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.



Các thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo đáp ứng đầy đủ yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022.

Nguồn thải và cách thức quản lý tương ứng tại PVCFC được thể hiện như sau:

CHẤT THẢI SINH HOẠT

Phát sinh từ khối văn phòng, nhà ăn, căn tin, nhà vệ sinh,... được thu gom vào thùng rác 240 lít có nắp đậy (màu xanh lá cây) tại khu vực phát sinh và chuyển giao cho Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Cà Mau xử lý theo quy định. Tổng khối lượng chất thải sinh hoạt phát sinh là 112.760 kg vào năm 2023 và 110.426 kg vào năm 2022.

CHẤT THẢI RẮN CÔNG NGHIỆP THÔNG THƯỜNG

Chủ yếu từ các Xưởng Cơ khí, Xưởng Điện, Xưởng Điều khiển gồm các loại sắt, thép, thiết bị không chứa các thành phần nguy hại, gỗ thừa, pallet thải, ... Gỗ vụn, pallet hỏng, nhựa, sắt phế liệu,... được thu gom vào thùng rác 240 lít (màu xanh da trời) bố trí tại khu vực phát sinh. Sau đó, chất thải được thu gom về kho chứa tạm có diện tích 336 m². Kho lưu chứa tạm được thiết kế theo quy định (Sàn kho chứa được làm bằng bê tông cốt thép, có rãnh thu gom nước mưa xung quanh, có hệ thống ánh sáng, thông gió, có phương tiện ứng cứu khẩn cấp (thiết bị PCCC)). Đối với lượng chất thải này, Công ty ký hợp đồng với đơn vị đủ năng lực thực hiện xử lý theo quy định. Tổng lượng CTRCNTT phát sinh là 63.288 kg vào năm 2023 và 66.752 kg vào năm 2022.

CHẤT THẢI NGUY HẠI (CTNH)

Được phân loại, thu gom tại nguồn, lưu chứa tạm tại kho chứa CTNH của Nhà máy sau đó chuyển giao cho đơn vị đủ năng lực xử lý theo quy định của pháp luật. Chất thải nguy hại phát sinh được thu gom vào Thùng nhựa thể tích lưu chứa 20-660 lít, thùng phi kim loại 200 lít có dán biển báo, mã số và tên chất thải nguy hại đặt tại khu vực phát sinh chất thải và được lưu chứa tạm tại kho chứa có diện tích kho: 570 m², được thiết kế theo đúng quy định (Bê tông cốt thép, nền kho có độ dốc, có rãnh thu gom chất lỏng về 2 hố thu phòng trường hợp khi có rò rỉ hóa chất, có hệ thống ánh sáng, thông gió, có phương tiện ứng cứu khẩn cấp: thiết bị PCCC, giấy thấm hóa chất, cát thấm). Công ty ký hợp đồng với đơn vị đủ năng lực thực hiện chuyển giao và xử lý theo đúng quy định, đảm bảo lượng chất thải phát sinh không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Công ty ký hợp đồng với đơn vị đủ năng lực thực hiện.

CHẤT THẢI (Tiếp theo)

NGUỒN VÀ CÁCH THỨC QUẢN LÝ (Tiếp theo)

Chi tiết lượng rác thải nguy hại được phân loại theo tên chất thải, mã chất thải và nguồn phát sinh như bên dưới:

STT	Tên chất thải	Mã CTNH	Nguồn phát sinh
1	Bùn thải từ thiết bị tách dầu/nước	17 05 02	Từ hệ thống XLNT nhiễm dầu
2	Kim loại bị nhiễm các thành phần nguy hại ("TPNH")	11 04 01	Từ hoạt động bảo dưỡng, phòng thí nghiệm
3	Hóa chất và hỗn hợp hóa chất phòng thí nghiệm thải có TPNH	19 05 02	Từ phòng thí nghiệm
4	Các loại vật liệu cách nhiệt khác có hay bị nhiễm TPNH	11 06 02	Từ hoạt động bảo dưỡng của nhà máy
5	Bao bì cứng (đã chứa chất khi thải ra là CTNH) bằng các vật liệu khác nhau (composite...)	18 01 04	
6	Bao bì nhựa cứng (đã chứa chất thải khi thải ra là CTNH) thải	18 01 03	Từ hoạt động bảo dưỡng, sản xuất của nhà máy
7	Bao bì kim loại cứng (đã chứa chất khi thải ra là CTNH, hoặc chứa áp suất chưa bảo đảm rỗng hoặc có lớp lót rắn nguy hại như amiang) thải	18 01 02	
8	Các loại dầu động cơ, hộp số và bôi trơn khác	17 02 04	Từ hoạt động bảo dưỡng, sửa chữa
9	Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	16 01 06	Từ hoạt động sản xuất của nhà máy
10	Ắc quy chì thải	19 06 01	
11	Hộp chứa mực in (loại có các TPNH trong nguyên liệu sản xuất mực)	08 02 04	In ấn bao bì tại Xưởng Sản phẩm

- **Chất thải nhiễm dầu (Mã CTNH 18 02 01):** bao gồm các giẻ lau thiết bị, vật liệu dính dầu tại xưởng sản xuất Amoniac và xưởng Urê. Ngoài ra còn có một lượng nhỏ dầu mỡ, hóa chất đã sử dụng sẽ được thải ra từ các hoạt động bình thường và công tác bảo dưỡng của nhà máy.
- **Cặn xúc tác không còn hiệu quả sử dụng (Mã CTNH 19 08 04):** thông thường, các xúc tác sẽ được tái sinh và đưa trở lại quy trình sản xuất của nhà máy. Tuy nhiên, hiệu quả sử dụng của các xúc tác này giảm dần theo số lần sử dụng, khi tính năng của các xúc tác giảm và không đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật thì xúc tác mới được đưa vào thay thế. Các chất xúc tác không còn hoạt tính được thải bỏ định kỳ khi hết tuổi thọ.



Các đoàn viên, thanh niên ra quân dọn vệ sinh môi trường khu vực Nhà máy Đạm Cà Mau.

CHẤT THẢI (Tiếp theo)

KẾT QUẢ XỬ LÝ CHẤT THẢI

Với cách thức quản lý chất thải như trên, kết quả chi tiết về việc xử lý chất thải trong năm 2023 như sau:

Chất thải rắn công nghiệp thông thường (CTRCNTT)

STT	Nhóm CTRCNTT	Số lượng năm 2023 (kg)	Tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTRCNTT	Khối lượng năm 2022 (kg)	Tỷ lệ % được xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Sử dụng trực tiếp làm nguyên liệu, nhiên liệu cho quá trình sản xuất (tại cơ sở)	0		0	
2	Tái sử dụng, tái chế để làm nguyên liệu, nhiên liệu cho ngành sản xuất khác (chuyển giao cho tổ chức, cá nhân, tiếp nhận CTRCNTT)	0		0	
3	Chất thải phải xử lý				100%
	Chất thải rắn phát sinh chủ yếu: Sắt thép phế liệu, thùng carton thải, gỗ, bao nylon, bao bì nhựa, ...	63.288	Công ty TNHH Môi trường Cao Gia Quý	66.752	
	Tổng khối lượng	63.288		66.752	

Chất thải sinh hoạt

STT	Nhóm CTRCNTT	Khối lượng năm 2023 (tấn)	Tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTRSH	Khối lượng năm 2022 (tấn)	Tỷ lệ % được xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ sinh hoạt thường ngày của CBCNV (thức ăn thừa, vỏ trái cây,...)	112,760	Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Cà Mau	110,426	100%
2	Tổng khối lượng	112,760		110,426	

CHẤT THẢI (Tiếp theo)

KẾT QUẢ XỬ LÝ CHẤT THẢI (Tiếp theo)

Chất thải nguy hại

Nhóm CTCNTT	Mã CTNH	Số lượng năm 2023 (kg)	Phương pháp xử lý ⁽¹⁾	Khối lượng năm 2022 (kg)
Chất xúc tác đã qua sử dụng nhiễm thành phần nguy hại	19 08 04	0	TĐ, HR	40.154
Chất hấp thụ, vật liệu lọc (kể cả vật liệu lọc dầu), giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các TPNH.	18 02 01	63.668	TĐ, HR	33.906
Bùn thải từ thiết bị tách dầu/nước	17 05 02	13.578	TĐ, HR	48.960
Phế liệu kim loại thải nhiễm TPNH	11 04 01	1.512	TC, TR	6.500
Hóa chất và hỗn hợp hóa chất phòng thí nghiệm thải có nhiễm các TPNH	19 05 02	1.000	TĐ, HR	4.586
Các loại vật liệu cách nhiệt thải có chứa hoặc nhiễm hay chứa các TPNH (bảo ôn thải)	11 06 02	47.628	TĐ, HR	68.994
Hạt nhựa trao đổi ion đã qua sử dụng bảo hòa	07 01 09	0	TĐ, HR	24.902
Dầu thải từ thiết bị tách dầu/nước	17 05 04	5.500	TĐ, HR	9.086
Bao bì cứng thải bằng các vật liệu khác (composite...)	18 01 04	0	TC, TH	10.702
Bóng đèn huỳnh quang và các kim loại hoạt tính thải	16 01 06	560	PT, HR	308
Than hoạt tính đã qua sử dụng	02 11 02	0	TĐ, HR	26.200
Ắc quy chì thải	19 06 01	0	TC, TĐ	210
Bao bì cứng thải bằng nhựa có chứa hoặc nhiễm TPNH	18 01 03	0	TC, TĐ/ HR	1.640
Các loại dầu động cơ, hộp số và bôi trơn khác	17 02 04	21.168	TC, TĐ	39.232
Bao bì cứng thải bằng kim loại bao gồm cả bình áp suất bảo đảm rỗng hoàn toàn	18 01 02	1.100	TC, TĐ/ HR	9.346
Hộp mực in thải	08 02 04	0	TĐ, HR	200
Tổng số lượng		155.714		324.926

Tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTNH: Công ty Cổ phần Kho vận giao nhận Ngoại thương Mộc An Châu – Giấy phép môi trường số 140/GPMT-BTNMT ngày 07/07/2022

Tỷ lệ % được xử lý: 100%

CHẤT THẢI (Tiếp theo)

QUẢN LÝ BAO BÌ NHỰA

Công ty luôn thực hiện đầy đủ trách nhiệm tái chế đối với số lượng bao bì thương phẩm dùng chứa phân bón lưu hành trên thị trường Việt Nam. Thực hiện trách nhiệm tái chế này, Công ty lựa chọn hình thức đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ Môi trường Việt Nam theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.



QUẢN LÝ Ô NHIỄM TIẾNG ỒN

Ô nhiễm tiếng ồn và đặc biệt là tiếng ồn có cường độ cao sẽ ảnh hưởng đến thính lực của người lao động nếu làm việc trong thời gian dài do đó Công ty luôn chú trọng việc tìm giải pháp giảm thiểu tiếng ồn nhằm hạn chế những ảnh hưởng đến người lao động đang làm việc tại Nhà máy và khu dân cư lân cận.

Nguồn phát sinh tiếng ồn chính trong hoạt động sản xuất của Nhà máy Đạm Cà Mau xuất phát từ xưởng Amoniac và xưởng Urê; các thiết bị của các xưởng này hoạt động liên tục 24/24 giờ trong ngày và được thiết kế chạy hoàn toàn tự động, nên lượng công nhân đến khu vực này là rất ít. Mặt khác công nhân vận hành các xưởng này được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo quy định, do đó mức độ tác động của tiếng ồn trong khuôn viên nhà máy đối với sức khỏe người lao động là không đáng kể.

Phương pháp quản lý ô nhiễm tiếng ồn:

- Định kỳ, kiểm tra, bảo dưỡng các thiết bị nhằm đảm bảo hệ thống luôn vận hành ổn định hạn chế phát sinh tiếng ồn.
- Lập các vùng đệm bằng cây xanh giữa khu dự án và khu dân cư bằng cách trồng mới các cây xanh xung quanh khu vực Nhà máy nhằm hạn chế tiếng ồn và góp phần phục hồi sinh thái.
- Các tàu vào làm hàng tại bến xuất đạm, phải tuyệt đối tuân thủ luật giao thông đường thủy, tránh hú còi vào giờ nghỉ ngơi của khu dân cư.

KIẾN TẠO MÔI TRƯỜNG XANH BỀN VỮNG

BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GRI 305



Ngành kinh doanh phân bón chịu ảnh hưởng nhiều bởi biến đổi khí hậu đồng thời cũng tạo ra các tác động đến biến đổi khí hậu. Biến đổi khí hậu đang làm tăng mức độ phức tạp của các bệnh liên quan đến cây trồng, hoa màu và nông sản, ảnh hưởng tiêu cực đến năng suất cây trồng, độ phì nhiêu của đất và được quan tâm nhất hiện nay trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Việc giảm thiểu tác động biến đổi khí hậu là nhiệm vụ quan trọng và cần thiết trong quá trình sản xuất, kinh doanh cũng như trong hoạt động nghiên cứu phát triển của Công ty.

Biến đổi khí hậu đang đặt ra những thách thức nghiêm trọng cho doanh nghiệp, thể hiện qua hai loại rủi ro chính: rủi ro vật lý và rủi ro chuyển đổi. Rủi ro vật lý bao gồm các tác động trực tiếp của các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão lũ, hạn hán, gây ra thiệt hại về tài sản và gián đoạn sản xuất. Trong khi đó, rủi ro chuyển đổi liên quan đến quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế ít carbon, đòi hỏi doanh nghiệp phải đổi mới với các chính sách mới, công nghệ mới và sự thay đổi hành vi của người tiêu dùng. Để thích ứng và phát triển bền vững, PVCFC đã chủ động đánh giá rủi ro, xây dựng định hướng chiến lược PTBV và đầu tư vào các giải pháp bền vững. Trên cơ sở đó, Công ty xây dựng các chính sách, quy chế, quy trình về vận hành, SXKD, nghiên cứu phát triển để giảm tối đa tác động của quá trình sản xuất kinh doanh cũng như việc tiêu thụ sản phẩm tới việc biến đổi khí hậu. Các công tác đánh giá tác động môi trường được PVCFC chú trọng ngay từ giai đoạn đầu đưa Nhà máy Đạm Cà Mau vào hoạt động (năm 2011), triển khai thành lập các đề tài nghiên cứu khoa học liên quan đến giảm phát thải, các giải pháp canh tác, sử dụng phân bón hiệu quả. Điều này được thể hiện thông qua các quy định đảm bảo tính tuân thủ và nhất quán được phổ biến đến từng cán bộ nhân viên PVCFC.



BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (Tiếp theo)

CHÍNH SÁCH ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Các nghiên cứu về phát thải khí nhà kính trên cây lúa và tăng cường các hoạt động R&D trong việc đối phó với biến đổi khí hậu:

Hiện nay, PVCFC đang tập trung đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển liên quan đến giảm phát thải khí nhà kính. Một số nghiên cứu cụ thể như:

- Nhiệm vụ nghiên cứu hàng năm: Nghiên cứu về các giải pháp canh tác và dịch vụ nông nghiệp. Nhằm đưa ra một số bộ giáp pháp dinh dưỡng trên các loại cây trồng, đảm bảo năng suất, chất lượng và đồng thời giảm phát thải khí nhà kính trong quá trình sử dụng phân bón.
- Tham gia đề án “Phát triển bền vững 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) đến năm 2030”, đây là đề án quan trọng trong Chiến lược của quốc gia về biến đổi khí hậu đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26-07-2022.
- Nghiên cứu áp dụng nguyên tắc bốn phân “04 đúng” (4Rs) trong quản lý dinh dưỡng được khuyến cáo bởi IFA, bao gồm yêu cầu sử dụng đúng loại, đúng tỷ lệ, đúng thời điểm và đúng địa điểm.
- Tập trung nghiên cứu phát triển một số loại sản phẩm phân bón mới trong tương lai, tập trung vào mục tiêu giảm lượng phát thải khí nhà kính.
- PVCFC cũng đang tập trung nghiên cứu tạo ra các dòng phân bón mới có khả năng thích nghi tốt hơn với biến đổi khí hậu: các loại phân bón tiêu thụ nước ít hơn, các loại phân bón chịu đựng tốt hơn với các vùng đất bị ngập mặn hoặc bị phèn nặng...
- Bên cạnh đó, PVCFC cũng đang tiếp tục phát triển, cải tiến các loại phân bón (Ure Bio, N46 Plus...) nhằm tăng cường tỷ lệ hấp thụ Nitơ, cải thiện môi trường đất, giảm lượng phân bón và qua đó sẽ giảm được lượng khí nhà kính thải vào môi trường do quá trình sử dụng phân bón.

BÁO CÁO PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

PVCFC luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về báo cáo phát thải khí nhà kính. Là doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh phân bón, PVCFC thực hiện báo cáo tuân thủ theo Nghị định Chính phủ số 06/2022/NĐ-CP về quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ôzôn, Thông tư số 38/2023 TT-BCT về việc đo đạc, báo cáo thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính ngành Công thương. Năm 2023, chúng tôi đã kiểm tra thu thập thông tin đánh giá theo hướng dẫn như sau:

Năm 2022, nhiên liệu đốt trực tiếp cho hệ thống công nghệ bao gồm nhiên liệu đốt cho nồi hơi phụ trợ, cụm reforming và hệ thống flare. Tổng lượng khí tiêu thụ năm 2023 (555,98 triệu Sm³/năm) tăng 3,42% so với năm 2022 (357,57 triệu Sm³/năm). Năng lượng tiêu hao khí năm 2023 là 35,494 GJ/Tấn NH₃ giảm 4,3% so với tiêu hao khí năm 2022 (35,648 GJ/T.NH₃). Điều này cho thấy các dự án, cải tiến cải tạo góp phần quan trọng cho việc giảm tiêu hao, giảm phát thải CO₂. Hiện PVCFC chưa thực hiện báo cáo phát thải khí nhà kính CO₂ đầy đủ theo các hướng dẫn của GHG Protocol nhưng việc xem xét các số liệu và thống kê đã được theo dõi và so sánh theo từng năm. Các cơ sở tính toán như sau:



Điện phát thải: theo công bố của Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường ngày 31/12/2022, hệ số phát thải của lưới điện Việt Nam năm 2021 là 0,7221 tCO₂/MWh.



Khí tự nhiên (1000 m³) theo IPCC: 2,114 tCO₂/đơn vị.



Dầu DO (1000 lít) theo IPCC: 2,73 tCO₂/đơn vị.



Xăng A92, A93 (1000 lít): 2,408 tCO₂/đơn vị.

BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (Tiếp theo)

BÁO CÁO PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH (Tiếp theo)

Hoạt động phát thải	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
A. Phát thải trực tiếp (1+ 2)	Tấn CO₂/năm	381.662,650	393.389,360	Tăng 3,07%
1. Nhiên liệu đốt	Tấn CO₂/năm	379.729,900	391.404,710	Tăng 3,07%
Khí tự nhiên	Tấn CO ₂ /năm	340.928,500	352.603,310	
Khí Permeate	Tấn CO ₂ /năm	38.801,400	38.801,400	
2. Nhiên liệu xe đưa đón	Tấn CO₂/năm	1.932,750	1.984,650	Tăng 2,69%
Dầu DO	Tấn CO ₂ /năm	409,910	872,500	
Xăng A92, A95	Tấn CO ₂ /năm	1.522,840	1.112,150	
B. Phát thải gián tiếp	Tấn CO₂/năm	128.537,432	136.592,638	Tăng 6,27%
Điện tiêu thụ	Tấn CO ₂ /năm	128.537,432	136.592,638	
Tổng lượng phát thải (A+B)	Tấn CO₂/năm	510.200,082	529.981,998	Tăng 3,88%
Cường độ phát thải	Tấn CO₂/tấn SP	0,494	0,482	Giảm 2,43%

Theo tính toán hiện tại, năm 2023, tổng lượng phát thải tăng 3,88% do công suất nhà máy tăng 4% so với năm 2022. Tuy nhiên, cường độ phát thải/tấn sản phẩm sản xuất giảm 2.47% cho thấy hiệu quả của các cải tiến và giải pháp giải phát thải tại Nhà máy Đạm Cà Mau khi đưa vào áp dụng.

Đối với Nhà máy PPC (có 2 loại sản phẩm chính là bao bì và phân bón), tổng lượng phát thải năm 2023 giảm 9,60% do nhìn chung sản lượng sản xuất phân bón năm 2023 giảm so với năm 2022, tuy nhiên do mức tiêu thụ điện cho sản xuất bao bì vẫn tăng (do sản lượng bao bì tăng và mức tiêu thụ năng lượng điện chủ yếu đến từ sản xuất bao bì) làm cho tổng lượng phát thải vẫn ở mức cao, do đó làm cho cường độ phát thải/tấn sản phẩm vẫn ở mức cao, cụ thể như sau:

Hoạt động phát thải	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
A. Phát thải trực tiếp (1+ 2)	Tấn CO₂/năm	406,94	203,38	Giảm 50,02%
1. Nhiên liệu đốt (Dầu DO)	Tấn CO₂/năm	267,19	75,35	
2. Nhiên liệu phương tiện/thiết bị (Dầu DO)	Tấn CO₂/năm	139,75	128,03	
B. Phát thải gián tiếp	Tấn CO₂/năm	2.867,39	2.989,78	Tăng 4,27%
Điện tiêu thụ	Tấn CO ₂ /năm	2.867,39	2.989,78	
Tổng lượng phát thải (A+B)	Tấn CO₂/năm	3.274,33	3.193,16	Giảm 2,48%
Cường độ phát thải	Tấn CO₂/tấn SP	0,72	0,69	Giảm 4,17%

BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (Tiếp theo)

CÁC GIẢI PHÁP GIẢM TÁC ĐỘNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU



Song song với việc cải tiến kỹ thuật nhằm tăng hiệu quả hoạt động sản xuất bằng cách giảm tiêu hao nguyên liệu sản xuất chính như khí, điện, nước, hoá chất; Qua đó, giảm cường độ phát thải trực tiếp (phạm vi 1) và một phần phát thải gián tiếp (phạm vi 2). Công ty cũng đã nghiên cứu để cho ra đời nhiều sản phẩm với tính năng vượt trội để tăng hiệu quả sử dụng như sản phẩm N46 plus, UreaBIO (phạm vi 3). Tuy nhiên, việc tính toán cường độ giảm phát thải theo phạm vi 3 vẫn chưa được hướng dẫn cụ thể cả trong và ngoài nước. Công ty cũng đang phối hợp với các đơn vị nghiên cứu/đối tác để tiếp tục cải tiến và tìm ra lộ trình tính toán phát thải của các sản phẩm mới này.

TRONG NĂM 2023,
PVCFC ĐÃ TRIỂN KHAI TRỒNG

300.000
cây xanh

ĐÓNG GÓP VÀO CHƯƠNG TRÌNH
1 TRIỆU CÂY XANH DO CHÍNH PHỦ
PHÁT ĐỘNG, HƯỚNG ĐẾN PHÁT THẢI
RÒNG BẰNG "0" VÀO NĂM 2050.



Đồng thời, việc triển khai hiệu quả công tác chuyển dịch năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính cũng được Công ty chú trọng. Năm 2023, PVCFC đã thành lập Ban chỉ đạo Chuyển dịch năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính, nhằm phân công chỉ đạo rõ ràng chức năng nhiệm vụ của từng tổ, từng cá nhân và đưa ra kế hoạch thực hiện các dự án như: Hệ thống sản xuất CO₂ thực phẩm tích hợp, các dự án thu hồi CO₂ từ các nguồn như tách CO₂ trong dòng fuel gas (chứa 8% CO₂), thu hồi CO₂ từ dòng khói lò reforming, năng lượng mặt trời áp mái khoảng 5 MWh tại Nhà máy Đạm Cà Mau, tăng công suất Nhà máy thêm 5% sử dụng Hydro xanh từ công nghệ điện phân,...

Ngoài ra, chúng tôi cũng đưa ra kế hoạch ngắn và dài hạn theo từng mục tiêu giảm tiêu hao năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính giai đoạn 2023-2030, dự kiến 60 nghìn tấn CO₂/năm, cụ thể như sau:

Giai đoạn	Giải pháp	Lượng CO ₂ giảm (dự kiến)
Giai đoạn 2023-2030	1. Tiết giảm tiêu hao năng lượng theo công suất sản xuất, công suất sản hiện tại 115%	36 nghìn tấn CO ₂ /năm
	2. Ứng dụng công nghệ ORC để phát điện từ các nguồn nhiệt thừa	1,5 nghìn tấn CO ₂ /năm
	3. Lắp đặt hệ thống Membrane để tách và thu hồi CO ₂ từ dòng nguyên liệu sản xuất	17 nghìn tấn CO ₂ /năm
	4. Sử dụng điện năng lượng mặt trời sản xuất Hydro xanh bằng công nghệ điện phân	5,8 nghìn tấn CO ₂ /năm

Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về việc xả thải ra môi trường. Tất cả các nguồn khí thải của Nhà máy đều được kiểm soát chặt chẽ về số lượng và chất lượng, đảm bảo luôn đạt quy định cho phép trước khi thải ra môi trường:

- Các vị trí quan trắc khí thải: Ống khói reforming sơ cấp; Ống khói nôi hơi Phụ trợ; Ống khói tạo hạt với các thông số quan trắc: Bụi, CO, NOx, SO₂, NH₃, tiếng ồn, độ rung. Theo QCVN: 19/2009/BTNMT; 21/2009/BTNMT.
- Kết quả quan trắc định kỳ năm 2023 tại tất cả các vị trí đều nằm trong giới hạn cho phép. Ngoài thực hiện quan trắc môi trường định kỳ, Công ty còn lắp đặt các hệ thống quan trắc tự động, liên tục giám sát khí thải tại một số vị trí và thông số như sau: Khí thải tại ống khói tạo hạt: lưu lượng, áp suất, bụi, nhiệt độ và NH₃; Khí thải tại ống khói Amoniac: nhiệt độ, lưu lượng, áp suất, bụi, NOx, SO₂; Khí thải tại ống khói NPK: Nhiệt độ, áp suất, bụi.
- Dữ liệu quan trắc tự động, liên tục được thu nhận với tần suất 5 phút/dữ liệu và được truyền trực tiếp về Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Cà Mau.

ĐA DẠNG SINH HỌC



Việc lạm dụng phân bón hóa học, bón không cân đối, không đúng cách, bón quá nhiều trong thời gian dài sẽ gây ra những tác động tiêu cực đến môi trường, làm giảm sức khỏe nguồn đất, gây hại đến sinh vật có ích và sức khỏe con người.

PVCFC cam kết bảo vệ đa dạng sinh học thông qua những nhóm hoạt động sau:



Nghiên cứu phát triển tạo ra các sản phẩm phân vi sinh, phân hữu cơ, phân hữu cơ vi sinh, phân khoáng giúp cải thiện hệ vi sinh vật trong đất, chống xói mòn và làm giàu cho đất

- Phân bón hữu cơ được sản xuất từ các chất hữu cơ như phân chuồng, bã đậu nành, lá cây và rác thải hữu cơ. Sử dụng phân bón hữu cơ sẽ giúp giảm thiểu lượng phân bón hóa học cần sử dụng và giảm thiểu tác động đến môi trường nhờ tính thân thiện với môi trường, dễ phân hủy và giàu chất dinh dưỡng
- Phân bón hữu cơ vi sinh chứa vi sinh vật có khả năng cố định đạm, phân giải lân, phân giải kali giúp đất giàu dinh dưỡng hơn.
- Phân bón hữu cơ vi sinh chứa vi sinh vật có khả năng sinh tổng hợp các chất/yếu tố kích thích sinh trưởng cây trồng (ví dụ: IAA, ACC deminase, và Siderophore) hoặc có khả năng cộng sinh/nội sinh với cây trồng qua đó tăng cường khả năng sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

Bên cạnh đó, triển khai các nghiên cứu về chế phẩm vi sinh sử dụng làm thuốc bảo vệ thực vật sinh học phòng trừ côn trùng, tuyến trùng và bệnh hại cây trồng như:

- Chế phẩm vi sinh chứa các dòng vi khuẩn và vi nấm có khả năng phòng trừ tuyến trùng gây hại cho cây trồng.
- Chế phẩm vi sinh chứa các dòng vi khuẩn và vi nấm có khả năng phòng trừ côn trùng gây hại cho cây trồng.
- Chế phẩm vi sinh chứa các dòng vi khuẩn và vi nấm có khả năng phòng trừ bệnh hại từ vi khuẩn, vi nấm hoặc virus.

Dựa trên định hướng này, giai đoạn 2021-2025 bộ sản phẩm phân hữu cơ và hữu cơ vi sinh gồm 4 công thức trong đó 1 công thức phân hữu cơ truyền thống, 1 công thức phân hữu cơ khoáng và 1 công thức phân hữu cơ vi sinh, 1 công thức phân hữu cơ sinh học đã được phát triển cụ thể như sau:

- Nghiên cứu tiến khả thi một số chủng vi sinh ký sinh tuyến trùng phục vụ sản xuất phân Hữu cơ
 - Phân lập được 204 chủng vi khuẩn và đang tiến hành chọn lọc lại 4 chủng có hiệu quả. Giải trình tự 4 vùng gen của 4 chủng vi nấm phân lập được bằng phương pháp sinh học phân tử.
 - Khả năng sinh chất kích thích sinh trưởng IAA: Phân bón hữu cơ vi sinh chứa vi sinh vật có khả năng sinh tổng hợp các chất/yếu tố kích thích sinh trưởng cây trồng (ví dụ: IAA, ACC deminase, và Siderophore) hoặc có khả năng cộng sinh/nội sinh với cây trồng qua đó tăng cường khả năng sinh trưởng và phát triển của cây trồng.
- Phân lập và định danh vi khuẩn Rhizobia từ nốt sần ở rễ của cây đậu xanh (*Vigna radiata* L): Xác định 15 dòng vi khuẩn phân lập này có nhiều đặc tính hữu ích cho sự sinh trưởng – phát triển ở thực vật. Một số đặc tính nổi trội như khả năng cố định đạm, phân giải P, sản xuất IAA, Siderophore và khả năng chống chịu ở môi trường kim loại nặng. Ngoài nhóm vi khuẩn Rhizobia, 26 dòng vi khuẩn khác cũng được phân lập và định danh Các chủng *Bacillus* sp. được xem là những dòng có nhiều ứng dụng có lợi cho cây trồng. Trong nghiên cứu này, chủng *Enterobacter* sp. chiếm tỷ lệ cao trong các dòng phân lập và thể hiện nhiều đặc tính tốt như sinh trưởng ở khoảng pH và khoảng nhiệt độ rộng, nồng độ muối cao.

ĐA DẠNG SINH HỌC (Tiếp theo)



Theo đuổi định hướng Nông nghiệp Tuần hoàn

Nông nghiệp tuần hoàn (NNTH) là một mô hình kinh tế trong đó tối đa hóa việc sử dụng hiệu quả các nguồn lực và giảm thiểu chất thải thông qua việc tái sử dụng, sửa chữa, tái chế và tái tạo sản phẩm và nguyên liệu. Khác biệt cơ bản so với mô hình nông nghiệp truyền thống “sản xuất, sử dụng và vứt bỏ”, Nông nghiệp tuần hoàn tập trung vào việc giữ cho nguồn lực ở trong một vòng lặp tuần hoàn, nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực lên môi trường và tạo ra giá trị bền vững cho xã hội. Là một trong những Công ty sản xuất và kinh doanh phân bón lớn nhất tại Việt Nam, PVCFC tự hào là một phần quan trọng trong quy trình NNTH nhằm giúp đỡ người nông dân gia tăng năng suất, giảm chi phí đồng thời giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. PVCFC tham gia vào chuỗi nông nghiệp tuần hoàn thông qua các hoạt động:

- Nghiên cứu và hướng dẫn người nông dân sử dụng phân bón đúng, giảm phát thải: Bón phân đúng cách, đúng liều lượng mang lại những ảnh hưởng tích cực đến MT&XH như: giúp giảm ô nhiễm đất đai, ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm không khí và hạn chế ảnh hưởng đến đa dạng sinh học.
- Nghiên cứu các dòng sản phẩm chức năng cải tạo đất, cân bằng dinh dưỡng, duy trì sức khỏe đất: Các dòng phân bón chức năng bổ sung các hoạt chất giúp tăng cường hấp thu, chậm phân giải phân bón, qua đó góp phần hạn chế phát thải ra môi trường. Bên cạnh đó giúp cho cây trồng được cung cấp đầy đủ dưỡng chất giúp cây phát triển tốt và đất không bị dư thừa chất dinh dưỡng (dư thừa dưỡng chất có thể gây ô nhiễm đất).



Thực hiện các nghiên cứu, quan trắc về chất lượng đất và nước của người nông dân trong quá trình sử dụng qua đó có các biện pháp đối phó thích hợp

- Thực hiện phân tích đất trước mỗi thí nghiệm/khảo nghiệm/ĐGHQ để đưa ra công thức phân bón phù hợp giúp tiết kiệm phân bón cũng như đề xuất liều lượng phù hợp cho mỗi loại cây trồng cho từng vùng đất khác nhau.

ĐA DẠNG SINH HỌC (Tiếp theo)



Sử dụng “phân bón đúng”

PVCFC luôn đi đầu trong việc nghiên cứu và hướng dẫn bón phân hợp lý theo nguyên tắc “5 đúng” (đúng loại đất, đúng loại cây, đúng liều lượng, đúng thời điểm và đúng cách) theo quy định tại Luật trồng trọt và các Nghị định liên quan:

- **Đúng loại đất, đúng loại cây:** PVCFC đã nghiên cứu các dòng phân bón “chuyên dùng” cho từng loại cây trồng và từng loại đất để có khuyến cáo về cách sử dụng cho từng loại đất và cây trồng như: sản phẩm N.46. True giúp giảm đổ ngã trên lúa, tăng nhảy chổi, đẻ nhánh,...; sản phẩm N46. Plus, N46. RICH, N46.C+, Urea Bio, ... tăng hiệu quả sử dụng phân, giảm thất thoát phân N,...
- **Đúng liều lượng:** PVCFC đã nghiên cứu Đề tài “Nghiên cứu các dòng phân bón phù hợp và giải pháp dinh dưỡng cho cây xoài, sầu riêng, bưởi, mít vùng sinh thái đất phèn Đồng Tháp Mười” với các kết quả khuyến cáo:
 - Xác định bộ sản phẩm gồm 10 loại phân bón NPK Cà Mau đáp ứng nhu cầu sinh trưởng phát triển của cây xoài, sầu riêng, bưởi, mít ở giai đoạn kinh doanh trên vùng đất phèn Đồng Tháp Mười
 - Từ bộ sản phẩm phân bón NPK Cà Mau, nhóm thực hiện đã hoàn thiện 4 quy trình sử dụng phân bón trên cây xoài, sầu riêng, bưởi, mít ở giai đoạn kinh doanh tại vùng đất phèn Đồng Tháp Mười
 - Tập huấn chuyển giao quy trình bón phân Cà Mau trên cây xoài, sầu riêng, bưởi và mít tại vùng đất phèn Đồng Tháp Mười cho các đối tượng là cán bộ kỹ thuật, cán bộ khuyến nông và bà con nông dân áp dụng để đạt được năng suất ổn định và phẩm chất tốt
- **Đúng thời điểm:** Nghiên cứu đề tài “Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng phân bón cho cây lúa trên các nhóm đất chính vùng ĐBSCL” (năm 2018) => xác định nhu cầu phân theo từng giai đoạn sinh trưởng.
 - Đánh giá đáp ứng phân bón và xây dựng công thức bón phân trên các nhóm đất trồng lúa chính vùng ĐBSCL theo phương pháp “Quản lý dinh dưỡng theo địa điểm chuyên biệt
 - Theo kết quả thực hiện đề tài, bón phân theo SSNM giúp người nông dân gia tăng lợi nhuận bình quân cao hơn khoảng 10% so với công thức bón phân của nông dân địa phương



- **Đúng cách:** PVCFC đã thực hiện nhiệm vụ KHCN “Xây dựng bản đồ độ phì nhiêu đất và khuyến cáo phân bón cho lúa và cây ăn trái theo vùng sinh thái ở vùng đồng bằng sông Cửu Long” => mục đích xác định đúng chỗ để bón.
 - Xây dựng bản đồ phân bố độ phì nhiêu đất theo vùng sinh thái cho các tỉnh ĐBSCL cho thấy có 246 đơn vị độ phì nhiêu được xác định trên cơ sở phân cấp các chỉ tiêu hóa học đất như pH, EC, Chất hữu cơ, CEC, hàm lượng N, P, K tổng số
 - Thống kê nhu cầu dinh dưỡng trong đất theo vùng sinh thái cho thấy đất canh tác lúa vùng ĐBSCL, đất canh tác cây ăn trái chủ lực ở ĐBSCL, tiểu vùng sinh thái Đồng Tháp Mười, tiểu vùng bán đảo Cà Mau và tiểu vùng phù sa Sông Tiền – Sông Hậu.
 - Theo kết quả của nhiệm vụ, xây dựng 65 công thức khuyến cáo phân bón cho lúa ở các vùng sinh thái khu vực ĐBSCL có thể được sử dụng cho canh tác lúa ở vùng sinh thái phù sa nước ngọt với diện tích lớn nhất 1.567.472,78 ha phân bố rải rác 6 tiểu vùng sinh thái. Đồng thời, nghiên cứu cũng đã xây dựng được 57 công thức khuyến cáo phân bón phổ biến nhất cho các loại cây ăn trái chủ lực ở ĐBSCL như: bưởi, cam, nhãn, sầu riêng, xoài, thanh long.

ĐA DẠNG SINH HỌC (Tiếp theo)



Nghiên cứu về sức khỏe đất

Trong tất cả các nghiên cứu, PVCFC đã nêu rõ vấn đề thất thoát trong sử dụng phân bón đang có xu hướng gia tăng do nông dân bón vượt liều lượng khuyến cáo cũng như cách bón hiện nay là rải trên mặt ruộng nên phân bón bị trực di, rửa trôi, bốc hơi, thất thoát 40 – 50% đạm, 60% lân và 50% kali. Bên cạnh đó, đất bị nhiễm phèn, nhiễm mặn và suy thoái dinh dưỡng là các trở ngại lớn trong canh tác và đáp ứng nhu cầu dưỡng chất của nhiều đối tượng cây trồng vùng ĐBSCL. Vấn đề được đặt ra là cần phải xác định được hiện trạng độ phì của các nhóm đất chính trên nền tảng cơ sở dữ liệu đã và đang nghiên cứu tại vùng ĐBSCL, từ đó có thể đưa ra phương thức quản lý phù hợp và đề xuất được liều lượng bón phân thích hợp cho các đối tượng cây trồng trên từng nhóm đất, giúp giảm chi phí và tăng thu nhập cho người nông dân.

Theo nhu cầu và mục tiêu của công ty, PVCFC đã từng bước cho ra đời các dòng sản phẩm mới theo hướng thân thiện với môi trường vì một nền nông nghiệp nước nhà phát triển bền vững thì việc nắm vững, cập nhật và quản lý được cơ sở dữ liệu về hiện trạng độ phì đất vùng ĐBSCL cũng như đưa ra được nhu cầu dinh dưỡng của các loại cây trồng chủ lực trong vùng là rất cần thiết cho định hướng và chiến lược kinh doanh, phát triển sản phẩm của Công ty. Việc ứng dụng và cập nhật bản đồ hiện trạng các nhóm đất và cây trồng chính vùng ĐBSCL, tích hợp cơ sở dữ liệu đặc tính đất và nhu cầu dinh dưỡng của cây trồng chính, xác định các khó khăn và trở ngại trên từng nhóm đất và cây trồng đã trở nên dễ dàng hơn.

Trên cơ sở đó PVCFC đã phối hợp với đơn vị Trường ĐHCT trong công tác xây dựng được bản đồ số về độ phì, khuyến cáo phân bón cho canh tác cây trồng ở ĐBSCL, tích hợp “big data” sẽ là những công cụ hỗ trợ hữu ích cho công tác nghiên cứu, phát triển và kinh doanh sản phẩm của công ty nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và giảm chi phí lao động.

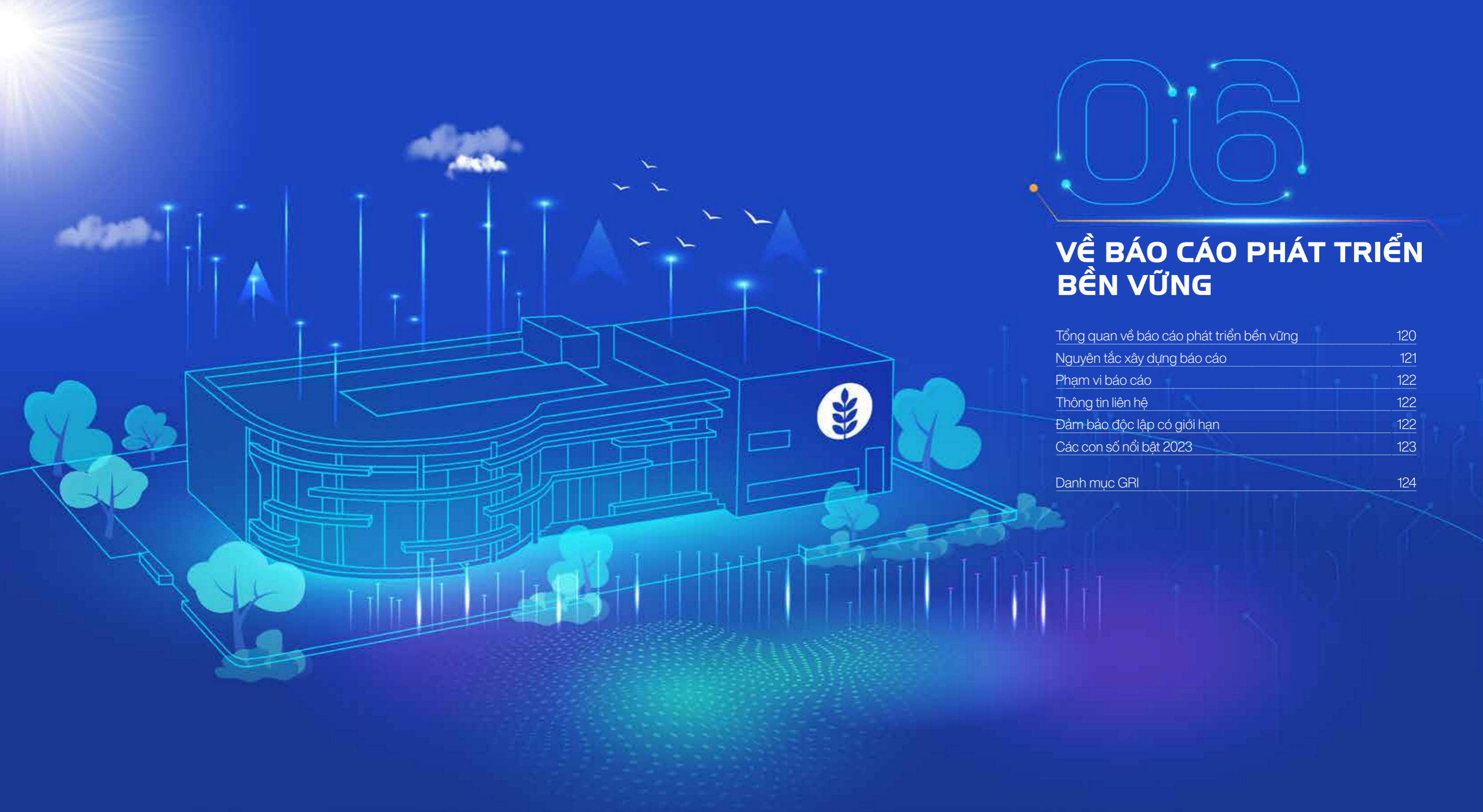


PVCFC phối hợp cùng các chuyên gia nông nghiệp tư vấn nông dân kỹ thuật canh tác hiệu quả.

06

VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tổng quan về báo cáo phát triển bền vững	120
Nguyên tắc xây dựng báo cáo	121
Phạm vi báo cáo	122
Thông tin liên hệ	122
Đảm bảo độc lập có giới hạn	122
Các con số nổi bật 2023	123
Danh mục GRI	124



TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Trong suốt quá trình phát triển, PVCFC luôn đặt mục tiêu phát triển bền vững ở vị trí chiến lược kết hợp với việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng về kinh tế trên nguyên tắc đảm bảo sự hài hòa lợi ích giữa các bên liên quan, bền vững của môi trường, hướng đến sự phồn thịnh của cộng đồng, xã hội. Ngoài các nội dung công bố thông tin về môi trường, xã hội, quản trị được công bố hàng năm trên Báo cáo thường niên, năm 2023 này, Báo cáo phát triển bền vững được lập thành báo cáo riêng biệt để công bố các thông tin chính thức các mục tiêu, định hướng chiến lược liên quan đến Phát triển bền vững của PVCFC trong năm tài chính kết thúc vào 31/12/2023. Thông qua việc thực hiện Báo cáo phát triển bền vững, bên cạnh khía cạnh về kinh tế, PVCFC cũng nhìn nhận và đánh giá được trách nhiệm, những đóng góp về mặt xã hội và môi trường, từ đó giúp PVCFC cân bằng được các kế hoạch hoạt động sắp tới vì mục tiêu phát triển bền vững của doanh nghiệp và xã hội trong những niên độ tài chính kế tiếp.

PVCFC lập Báo cáo phát triển bền vững trên cơ sở tham chiếu Bộ Tiêu chuẩn toàn cầu GRI 2021 của tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu có tham chiếu đến Mục Tiêu Phát Triển Bền Vững Của Liên Hợp Quốc với các nội dung liên quan đến ngành Phân bón bao gồm: mục tiêu 2, 12, 13 và 15, nhằm thúc đẩy sự phát triển bền vững toàn cầu. Bên cạnh đó, Chúng tôi còn tham khảo các hướng dẫn, khuyến nghị và tư vấn chính sách liên quan đến quản lý và sử dụng phân bón bền vững của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp (FAO); đồng thời hướng tới tuân thủ các tiêu chuẩn, hướng dẫn thực hành trong ngành Phân bón của Hiệp hội Phân bón thế giới (IFA) để đảm bảo sản xuất, phân phối và sử dụng phân bón an toàn, hiệu quả và bền vững góp phần tích cực vào mục tiêu phát triển nông nghiệp xanh bền vững tại Việt Nam cũng như ngày càng đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Tại PVCFC, chúng tôi luôn đặt mục tiêu lấy khách hàng làm trọng tâm trong các chiến lược phát triển, cùng với với người nông dân kiến tạo cuộc sống bền vững hơn, thịnh vượng hơn.

NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG BÁO CÁO

Báo cáo Phát triển bền vững của PVCFC năm 2023 bao gồm các thông tin liên quan đến cam kết/chính sách, phương pháp quản trị, các giải pháp và hiệu quả hoạt động của PVCFC đối với các vấn đề trọng yếu. Năm 2023 là năm thứ 9 PVCFC đề cập đến nội dung Báo cáo phát triển bền vững và được thể hiện trong nội dung 01 chương thuộc Báo cáo thường niên. Trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2023 không có thông tin nào được trình bày lại từ Báo cáo Phát triển bền vững năm 2022. Theo đó, mọi thông tin trong báo cáo này đều được đảm bảo công bố nhất quán với những thông tin của PVCFC trước đây.

Báo cáo Phát triển bền vững của PVCFC năm 2023 được lập riêng biệt so với Báo cáo thường niên năm 2023 của PVCFC nhằm công bố thông tin một cách minh bạch và toàn diện các thông tin liên quan đến định hướng chiến lược PTBV và các hoạt động hướng đến PTBV của PVCFC trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

Báo cáo PTBV này tập trung phân tích những vấn đề, lĩnh vực trọng yếu có tác động đáng kể đến hoạt động kinh doanh của PVCFC, đồng thời phản ánh sự quan tâm sâu sắc của các bên liên quan. Qua quá trình khảo sát và đánh giá toàn diện, chúng tôi đã xác định rõ các lĩnh vực ưu tiên cần tập trung nguồn lực và nỗ lực. Với báo cáo này, PVCFC mong muốn minh bạch hóa các hoạt động kinh doanh, thể hiện cam kết mạnh mẽ đối với sự phát triển bền vững. Nội dung báo cáo bao gồm:




CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG


Trình bày rõ ràng tầm nhìn, mục tiêu dài hạn và các hành động cụ thể nhằm đạt được mục tiêu phát triển bền vững.


QUẢN LÝ HIỆU SUẤT

Cung cấp thông tin chi tiết về các chỉ số đo lường hiệu quả, các sáng kiến đã triển khai và kết quả đạt được trong các lĩnh vực trọng yếu.


QUAN HỆ ĐỐI TÁC

Khẳng định tầm quan trọng của việc xây dựng và duy trì các mối quan hệ hợp tác bền vững với các bên liên quan, bao gồm Cổ đông nhà đầu tư; đối tác; Nhà cung ứng; Khách hàng nhà nông; Khách hàng nhà phân phối, đại lý; Cộng đồng, xã hội; Chính quyền, cơ quan nhà nước; Báo chí truyền thông; Người lao động; Chủ nợ/ Người cho vay/ Người cấp tín dụng.


LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

Lựa chọn các lĩnh vực trọng yếu theo định hướng chiến lược PTBV và yếu tố đặc thù của ngành phân bón, bao gồm: Hiệu quả kinh tế; Nước tiêu thụ và nước thải; Nguyên vật liệu đầu vào; Biến đổi khí hậu; Quản lý năng lượng; Quản lý chất thải; Đa dạng sinh học; An toàn và sức khỏe nghề nghiệp; Đào tạo và phát triển; Thu hút và giữ chân nhân tài; Chuỗi cung ứng bền vững; Quyền của người lao động; Phúc lợi của người nông dân/ khách hàng; Cộng đồng địa phương.

Báo cáo này không chỉ là một báo cáo thông thường, mà còn là một minh chứng cho sự cam kết của PVCFC trong việc đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của xã hội và môi trường.

PHẠM VI BÁO CÁO

Báo cáo được thực hiện tại Việt Nam, về lĩnh vực sản xuất kinh doanh phân bón.

Báo cáo được lập cho Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) bao gồm: Mọi thông tin và kết quả hoạt động của Công ty mẹ và 01 Công ty con - Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC).

Báo cáo này được xuất bản vào tháng 9/2024 và lưu hành ở định dạng trên nền tảng số trên trang web của <https://www.pvcfc.com.vn/>

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến chân thành của Quý vị để nội dung báo cáo được thực hiện minh bạch và đầy đủ hơn. Mọi ý kiến đóng góp liên quan đến vấn đề phát triển bền vững, vui lòng gửi về địa chỉ:

Ông **Đỗ Thành Hưng** - Thư ký Công ty

Email: ir@pvcfc.com.vn Hotline: **1800 888 606**



ĐẢM BẢO ĐỘC LẬP CÓ GIỚI HẠN



PVCFC duy trì hệ thống kiểm toán nội bộ thực hiện vai trò quan trọng trong việc bảo đảm tính chính xác, khách quan và đáng tin cậy của thông tin được trình bày trong báo cáo phát triển bền vững. Qua việc kiểm tra, đánh giá nội bộ, xác minh dữ liệu và đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, kiểm toán nội bộ góp phần tăng cường tính minh bạch và độ tin cậy qua đó nâng cao uy tín của doanh nghiệp.

PVCFC cam kết tuân thủ nguyên tắc trung thực, chính xác và minh bạch khi trình bày các số liệu và thông tin trong Báo cáo. Do đó, bên cạnh việc thực hiện kiểm toán nội bộ, các chỉ số về phát triển bền vững của Chúng tôi đã được đảm bảo bởi bên thứ ba/kiểm toán độc lập, cụ thể như sau:

- PwC Việt Nam đảm bảo Độc lập có Giới hạn cho Các Chỉ số như sau: Tổng lượng điện sử dụng (kWh); Tổng lượng nước tiêu thụ (m³); Tỷ lệ nghỉ việc và tuyển mới (%); Tổng số lao động theo giới tính, vị trí (người).
- Các chỉ số tài chính hợp nhất (tài sản, doanh thu, lợi nhuận, đóng góp ngân sách) được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam.
- Về công tác kiểm toán năng lượng Nhà máy Đạm Cà Mau năm 2021 do Công ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ Việt Nam thực hiện và được Sở Công thương Cà Mau đánh giá và chấp thuận.
- Năm 2024, PVCFC đang thực hiện đánh giá và báo cáo kiểm toán năng lượng do Công ty Cổ phần Tiết kiệm Năng lượng Bách khoa cùng đoàn chuyên gia khảo sát đánh giá dự kiến hoàn thành vào tháng 06/2024.
- Tiêu hao năng lượng sản xuất tại Nhà máy Đạm Cà Mau được Nhà bản quyền công nghệ sản xuất Ammonia từ Haldor Topsoe - Đan Mạch trao chứng nhận.

VỀ CÁC CHỈ SỐ QUẢN LÝ CHẤT THẢI

- Số liệu về Chất thải sinh hoạt được Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Cà Mau xác thực.
- Số liệu về Chất thải rắn công nghiệp được Công ty TNHH Môi trường Cao Gia Quý xác thực.
- Số liệu về Chất thải nguy hại được Công ty Cổ phần Kho vận giao nhận Ngoại thương Mộc An Châu xác thực.
- Dữ liệu quan trắc tự động, liên tục được thu nhận với tần suất 5 phút/dữ liệu và được truyền trực tiếp về Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Cà Mau.

Trong năm 2023, 99,86% dữ liệu trạm quan trắc nước thải, trạm nước làm mát thải, trạm quan trắc khí thải tại ống khói tạo hạt và 96,975% dữ liệu trạm quan trắc khí thải tại ống khói Amoniac và trạm quan trắc khí thải tại ống khói NPK được truyền về Sở TNMT tỉnh Cà Mau (trừ những ngày Nhà máy dừng do bảo dưỡng và do sự cố mạng internet công ty bị lỗi) và kết quả ghi nhận không có thông số nào vượt giới hạn cho phép.



CÁC CON SỐ NỔI BẬT 2023

KINH TẾ

TỔNG TÀI SẢN
15.238
tỷ đồng

1.255
tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế
hợp nhất

13.172
tỷ đồng

Tổng doanh thu
hợp nhất

Đóng góp ngân sách
nhà nước
426,81 tỷ đồng

Tổng ngân sách
an sinh xã hội
80 tỷ đồng

MÔI TRƯỜNG

Cường độ phát thải
khí nhà kính giảm
0,56%
so với 2022

“Top 10% nhà máy
tiêu hao năng lượng
thấp nhất thế giới”
được vinh danh bởi
Haldor Topsoe

Cường độ sử dụng
năng lượng giảm
0,23%
so với 2022

XÃ HỘI

35,04%
Lực lượng lao động
toàn Công ty là người
lao động địa phương

Tổng số giờ đào tạo
29.697%
giờ

Số giờ đào tạo
trung bình
26%
giờ/người/năm

0
Giờ lao động mất an toàn

0
Người mắc bệnh nghề nghiệp

MỤC LỤC GRI

Tuyên bố sử dụng	PVCFC báo cáo các thông tin được trích dẫn trong mục lục GRI dưới đây cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 tham chiếu đến Tiêu chuẩn GRI 2021
GRI 1 đã sử dụng	GRI 1: Tiêu chuẩn nền tảng 2021

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
GRI 2: Thông tin chung 2021	2-1 Thông tin chi tiết về tổ chức	
	2-2 Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo	
	2-3 Kỳ báo cáo, tần suất và thông tin liên hệ	
	2-4 Trình bày lại thông tin	
	2-5 Bảo đảm độc lập của bên thứ ba	
	2-6 Hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác	
	2-7 Nhân viên	
	2-8 Người lao động không phải là nhân viên	
	2-9 Cơ cấu quản trị	
	2-10 Đề cử và lựa chọn cấp quản trị cao nhất	
	2-11 Chủ tịch của cấp quản trị cao nhất	
	2-12 Vai trò của cấp quản lý cao nhất trong việc giám sát việc quản lý các tác động	
	2-13 Phân cấp trách nhiệm trong việc quản lý các tác động	
	2-14 Vai trò của cấp quản trị cao nhất trong báo cáo phát triển bền vững	
	2-15 Xung đột lợi ích	
	2-16 Truyền thông về các mối quan tâm nghiêm trọng	

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
	2-17 Kiến thức tập thể của cấp quản trị cao nhất	
	2-18 Đánh giá hiệu quả hoạt động của cấp quản trị cao nhất	
	2-19 Chính sách lương thưởng	
	2-20 Quy trình xác định lương thưởng	
	2-21 Tỷ lệ tổng thù lao hàng năm	
	2-22 Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	
	2-23 Các cam kết chính sách	
	2-24 Lồng ghép các cam kết chính sách	
	2-25 Quy trình khắc phục các tác động tiêu cực	
	2-26 Cơ chế tìm kiếm sự tư vấn và nêu lên các vấn đề quan tâm	
	2-27 Tuân thủ pháp luật và các quy định	
	2-28 Thành viên của các Hiệp hội	
	2-29 Phương pháp tiếp cận đối với gắn kết các bên liên quan	
	2-30 Thỏa ước thương lượng tập thể	
GRI 3: Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-1 Quy trình xác định các lĩnh vực trọng yếu	
	3-2 Danh sách các lĩnh vực trọng yếu	
	3-3 Quản trị các lĩnh vực trọng yếu	

MỤC LỤC GRI

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
GRI 201: Hiệu quả hoạt động kinh tế 2016	201-1 Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ	
	201-2 Ảnh hưởng đến kết quả hoạt động tài chính, các rủi ro và các cơ hội khác do biến đổi khí hậu	
	201-3 Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác	
	201-4 Hỗ trợ tài chính nhận được từ Chính phủ	
GRI 202: Sự hiện diện trên thị trường 2016	202-1 Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng	
	202-2 Tỷ lệ thành viên Ban Lãnh đạo được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương	
GRI 203: Tác động kinh tế gián tiếp 2016	203-1 Đầu tư cơ sở hạ tầng và các dịch vụ được hỗ trợ	
	203-2 Tác động kinh tế gián tiếp trọng yếu	
GRI 204: Thông lệ mua sắm 2016	204-1 Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương	
GRI 205: Chống tham nhũng 2016	205-1 Các hoạt động đã được đánh giá rủi ro liên quan đến tham nhũng	
	205-2 Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình chống tham nhũng	
	205-3 Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và các biện pháp xử lý	
GRI 206: Hành vi cản trở cạnh tranh 2016	206-1 Các chế tài đối với hành vi cản trở cạnh tranh, thực hành độc quyền và chống độc quyền	
GRI 207: Thuế 2019	207-1 Phương pháp tiếp cận thuế	
	207-2 Quản lý thuế, kiểm soát và quản lý rủi ro	
	207-3 Sự tham gia của các bên liên quan và quản lý các mối quan tâm liên quan đến thuế	
	207-4 Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia	

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
GRI 301: Vật liệu 2016	301-1 Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng	
	301-2 Vật liệu tái chế đã được sử dụng	
	301-3 Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm	
GRI 302: Năng lượng 2016	302-1 Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	
	302-2 Tiêu thụ năng lượng ngoài tổ chức	
	302-3 Cường độ sử dụng Năng lượng	
	302-4 Giảm tiêu hao năng lượng	
	302-5 Giảm nhu cầu năng lượng của sản phẩm và dịch vụ	
GRI 303: Nước và nước thải 2018	303-1 Tương tác với nước như một nguồn tài nguyên chung	
	303-2 Quản lý các tác động liên quan đến xả nước	
	303-3 Nước đầu vào	
	303-4 Nước thải	
	303-5 Nước tiêu thụ	
GRI 304: Đa dạng sinh học 2016	304-1 Các cơ sở hoạt động được sở hữu, cho thuê, quản lý trong, hoặc gần kề các khu vực được bảo tồn và các khu vực đa dạng sinh học cao bên ngoài các khu được bảo tồn	
	304-2 Tác động đáng kể của các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ đối với đa dạng sinh học	
	304-3 Các môi trường sống được bảo tồn hoặc phục hồi	
	304-4 Các loài trong Sách Đỏ của IUCN và các loài trong danh sách bảo tồn quốc gia có môi trường sống trong các khu vực chịu ảnh hưởng bởi các hoạt động	

MỤC LỤC GRI

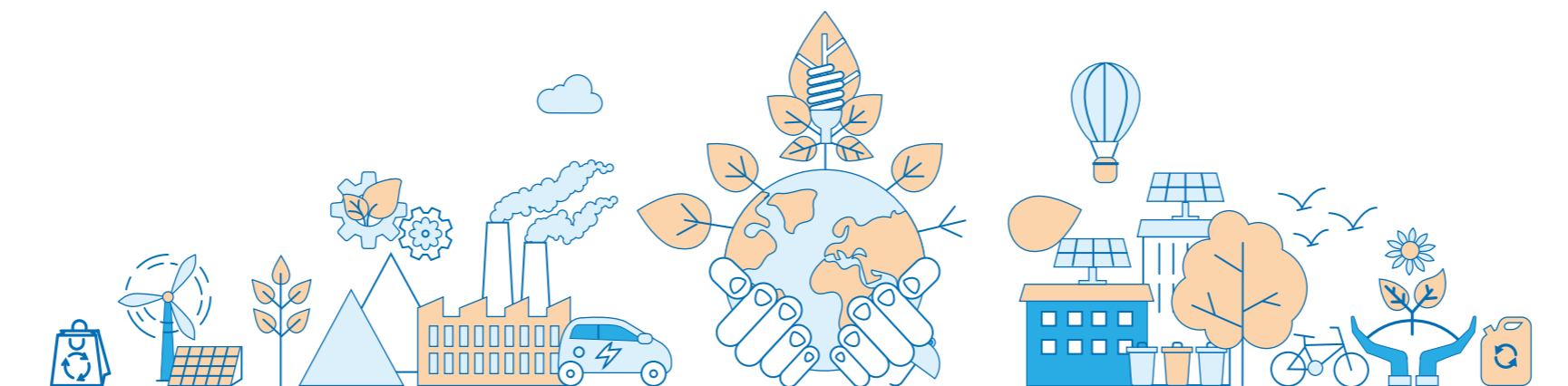
Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
GRI 305: Phát thải 2016	305-1 Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Phạm vi 1)	
	305-2 Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)	
	305-3 Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp khác (Phạm vi 3)	
	305-4 Thâm dụng phát thải khí nhà kính (GHG)	
	305-5 Giảm phát thải khí nhà kính (GHG)	
	305-6 Phát thải chất phá hủy tầng ô-zôn (ODS)	
	305-7 Nitrogen oxides (NOx), sulfur oxides (SOx) và các phát thải khí đáng kể khác	
GRI 306: Chất thải 2020	306-1 Phát sinh chất thải và các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	
	306-2 Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	
	306-3 Chất thải phát sinh	
	306-4 Chất thải được chuyển hướng khỏi việc thải bỏ	
	306-5 Chất thải được xử lý	
GRI 308: Đánh giá Nhà cung cấp về Môi trường 2016	308-1 Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về môi trường	
	308-2 Các tác động môi trường tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện	
GRI 401: Việc làm 2016	401-1 Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	
	401-2 Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	
	401-3 Nghỉ thai sản	
GRI 402: Mối quan hệ Lao động/Quản lý 2016	402-1 Thời hạn thông báo tối thiểu về những thay đổi trong hoạt động	

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
GRI 403: An toàn và sức khỏe nghề nghiệp 2018	403-1 Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	
	403-2 Nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	
	403-3 Dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp	
	403-4 Sự tham gia của người lao động, tham vấn và truyền thông về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	
	403-5 Huấn luyện nhân viên sức khỏe và an toàn lao động	
	403-6 Nâng cao sức khỏe người lao động	
	403-7 Phòng ngừa và giảm thiểu tác động đến sức khỏe và an toàn nghề nghiệp được liên kết trực tiếp bởi các mối quan hệ kinh doanh	
	403-8 Người lao động được bảo đảm bởi hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	
	403-9 Thương tật liên quan đến công việc	
	403-10 Sức khỏe kém liên quan đến công việc	
GRI 404: Giáo dục và đào tạo 2016	404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	
	404-2 Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	
	404-3 Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	
GRI 405: Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng 2016	405-1 Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	
	405-2 Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới	
GRI 406: Không phân biệt đối xử 2016	406-1 Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	

MỤC LỤC GRI

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
GRI 407: Tự do lập hội/Quyền tham gia công đoàn và Thương lượng tập thể 2016	407-1 Các hoạt động và các nhà cung cấp mà ở đó quyền tự do lập hội/ quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro	
GRI 408: Lao động trẻ em 2016	408-1 Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	
GRI 409: Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc 2016	409-1 Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	
GRI 410: Thông lệ về an ninh 2016	410-1 Nhân viên an ninh được đào tạo về các quy trình hoặc chính sách liên quan đến quyền con người	
GRI 411: Quyền của Người Bản địa 2016	411-1 Các vụ vi phạm liên quan đến quyền của người bản địa	
GRI 413: Cộng đồng địa phương 2016	413-1 Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	
	413-2 Những hoạt động có tác động tiêu cực tiềm ẩn và tác động tiêu cực thực tế đáng kể tới cộng đồng địa phương	

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
GRI 414: Đánh giá Nhà cung cấp về mặt Xã hội 2016	414-1 Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về mặt xã hội	
	414-2 Các tác động xã hội tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện	
GRI 415: Chính sách công 2016	415-1 Đóng góp chính trị	
GRI 416: Sức khỏe và An toàn của Khách hàng 2016	416-1 Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các loại sản phẩm và dịch vụ	
	416-2 Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của các sản phẩm và dịch vụ	
GRI 417: Tiếp thị và Nhãn hiệu 2016	417-1 Các yêu cầu đối với thông tin nhãn hiệu, sản phẩm và dịch vụ	
	417-2 Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và nhãn hiệu của sản phẩm và dịch vụ	
	417-3 Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị	
GRI 418: Quyền bảo mật thông tin khách hàng 2016	418-1 Khiếu nại có căn cứ về việc vi phạm Quyền bảo mật thông tin khách hàng và mất dữ liệu khách hàng	





CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

📍 Lô D, Khu CN Phường 1, Đường Ngô Quyền,
Phường 1, Thành phố Cà Mau

☎ 0290. 318 9000

📠 0290. 359 0501

🌐 www.pvcfc.com.vn



Quét mã để xem
phiên bản trực tuyến